

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM
-----ò&ô-----

ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG

Tên đề tài:
PHÁT TRIỂN KHẢ NĂNG SÁNG TẠO TRONG HOẠT ĐỘNG
XÉP DÁN TRANH CHO TRẺ 5 - 6 TUỔI Ở MỘT SỐ
TRƯỜNG MẦM NON TRÊN ĐỊA BÀN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

Chủ nhiệm đề tài: ThS NGUYỄN THỊ MAI PHƯƠNG

ĐẮK LẮK, 2025

ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Họ và tên: Nguyễn Thị Mai Phương

Điện thoại: 0984.630.909

Email: maiphuongspmn@gmail.com

Đơn vị: Khoa Giáo dục mầm non, Trường CDSP Đắk Lắk.

Tên đề tài: Phát triển khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi ở một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

Chủ nhiệm đề tài

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU.....	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Mục đích nghiên cứu.....	2
3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu.....	2
4. Phạm vi nghiên cứu.....	2
5. Nhiệm vụ nghiên cứu.....	3
6. Giả thuyết khoa học.....	3
7. Phương pháp nghiên cứu.....	3
8. Cấu trúc đề tài.....	6
PHẦN NỘI DUNG.....	
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ PHÁT TRIỂN KHẢ NĂNG SÁNG TẠO TRONG HOẠT ĐỘNG XÉP DÁN TRANH CHO TRẺ 5 - 6 TUỔI	7
1. Vài nét lịch sử nghiên cứu vấn đề.....	7
2. Cơ sở lý luận về phát triển khả năng sáng tạo trong xếp dán tranh.....	1
1.2.1. Những vấn đề chung về khả năng sáng tạo của trẻ em.....	1
1.2.2. Một số vấn đề về hoạt động xếp dán tranh.....	20
1.2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi.....	27
TIỂU KẾT CHƯƠNG 1.....	30
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KHẢ NĂNG SÁNG TẠO TRONG HOẠT ĐỘNG XÉP DÁN TRANH CHO TRẺ 5 - 6 TUỔI Ở MỘT SỐ TRƯỜNG MẦM NON TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT.....	32
2.1. Khái quát chung khảo sát thực trạng.....	32
2.2. Thực trạng phát triển khả năng sáng tạo cho trẻ 5 - 6 tuổi trong hoạt động xếp dán tranh.....	36
2.2.1. Thực trạng tổ chức hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi ở một số trường mầm non.....	36
2.2.2. Thực trạng phát triển khả năng sáng tạo của trẻ 5 - 6 trong hoạt động xếp dán tranh	48
2.2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng sáng tạo cho trẻ 5 - 6 tuổi trong hoạt động xếp dán tranh.....	57

TIỂU KẾT CHƯƠNG 2.....	61
CHƯƠNG 3: MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN KHẢ NĂNG SÁNG TẠO TRONG HOẠT ĐỘNG XẾP DÁN TRANH CHO TRẺ 5 - 6 TUỔI Ở MỘT SỐ TRƯỜNG MẦM NON TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT.....	63
3.1. Nguyên tắc đề xuất biện pháp.....	63
3.1.1. Nguyên tắc đảm bảo tính mục đích.....	63
3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo tính kế thừa.....	63
3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn.....	63
3.1.4. Nguyên tắc đảm bảo tính khoa học, tính vừa sức.....	63
3.1.5. Nguyên tắc đảm bảo tính sáng tạo.....	64
3.1.6. Nguyên tắc đối xử cá biệt.....	64
3.2. Một số biện pháp nhằm phát triển khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh của trẻ 5 - 6 tuổi ở trường mầm non trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.....	64
3.2.1. Rèn kỹ năng thực hiện hoạt động xếp dán tranh.....	64
3.2.2. Tổ chức hoạt động xếp dán cho trẻ thông qua các hoạt động trong ngày.....	66
3.2.3. Kết hợp âm nhạc và kể chuyện khi tổ chức hoạt động xếp dán tranh.....	68
3.2.4. Khuyến khích trẻ kể chuyện, mô tả tranh sau khi hoàn thành sản phẩm xếp dán.....	70
3.2.5. Tổ chức triển lãm sản phẩm xếp dán tranh của trẻ.....	72
3.2.6. Tạo không gian sáng tạo riêng cho trẻ trong giờ xếp dán.....	74
3.2.7. Thực hiện xếp dán tranh theo sự kiện, lễ hội.....	75
3.2.8. Khuyến khích trẻ tạo ra sản phẩm xếp dán theo ý tưởng, cảm xúc cá nhân... ..	77
3.2.9. Giáo dục trẻ lòng say mê, sự ham thích và tình yêu đối với hoạt động xếp dán tranh.....	80
3.2.10. Tổ chức hoạt động trải nghiệm – sáng tạo – ứng dụng sản phẩm từ vật liệu thiên nhiên nhằm phát triển tư duy sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi.....	82
3.3. Khảo nghiệm biện pháp.....	85
TIỂU KẾT CHƯƠNG 3.....	88
PHẦN KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	92
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	95
PHỤ LỤC.....	97

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt	Nghĩa đầy đủ
Nxb	: Nhà xuất bản
HD	: Hoạt động
PT	: Phát triển
GVMN	: Giáo viên mầm non
GV	: Giáo viên
TX	: Thường xuyên
ĐTB	: Điểm trung bình
$\bar{X}$	: Điểm trung bình cộng
$\sum X$	: Tổng điểm đạt được

DANH MỤC CÁC BẢNG

Số hiệu	Tên bảng	Trang
2.1	Nhận thức của GVMN về vai trò của hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi	36
2.2	Nhận thức của GVMN về tầm quan trọng của từng bước khi tiến hành tổ chức hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi	38
2.3	Đánh giá mức độ sử dụng các biện pháp khi tổ chức hoạt động xếp dán tranh nhằm phát triển khả năng sáng tạo cho trẻ 5 - 6 tuổi	41
2.4	Sử dụng các vật liệu khi hoạt động xếp dán tranh	45
2.5	Khó khăn khi tổ chức hoạt động dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi	46
2.6	Mức độ hứng thú cho trẻ 5 - 6 tuổi khi tham gia HĐ xếp dán tranh trên các chất liệu, các loại tiết	47
2.7	Biểu hiện sự hứng thú cho trẻ 5 - 6 tuổi khi tham gia HĐ xếp dán tranh	51
2.8	Kỹ năng thực hiện hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi	54
2.9	Đánh giá mức độ sáng tạo cho trẻ 5 - 6 tuổi khi thao tác xếp dán tranh	56
2.10	Các yếu tố ảnh hưởng hưởng đến khả năng sáng tạo cho trẻ 5 - 6 tuổi trong hoạt động xếp dán tranh	58
3.11	Bảng khảo nghiệm của các biện pháp	88

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Một trong những hoạt động nghệ thuật quan trọng và rất được trẻ mầm non yêu thích đó là hoạt động tạo hình. Hoạt động tạo hình là phương tiện lý tưởng để phát triển (PT) ở trẻ khả năng nhận thức thế giới (nhận thức mang tính thẩm mỹ), tạo điều kiện thuận lợi cho sự PT nhân cách của trẻ.

Chúng ta đang sống trong thời đại khoa học kỹ thuật PT mạnh mẽ, đòi hỏi phải có những con người PT toàn diện được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng, năng động, sáng tạo có khả năng đáp ứng cao những đòi hỏi của thế giới hiện nay đầy năng động và biến đổi. Những con người lao động sáng tạo là sản phẩm của cả một hệ thống giáo dục từ mầm non. Dù bất kỳ lứa tuổi nào con người đều có khả năng sáng tạo, nó có ý nghĩa nhất định đối với sự PT của cá nhân trong giai đoạn lứa tuổi ấy. Hơn thế nó còn có ý nghĩa đối với đời sống lao động sau này của mỗi cá nhân.

Giáo dục thẩm mỹ trong bậc học mầm non giữ vai trò quan trọng, thông qua các hoạt động vui chơi, âm nhạc và tạo hình, giúp hình thành và bộc lộ nhân cách của trẻ. Trong đó, hoạt động tạo hình chiếm ưu thế vì nó bao gồm hai phần chính: hoạt động bên ngoài và hoạt động bên trong. Hoạt động bên ngoài liên quan đến các thao tác tay, kỹ năng sử dụng dụng cụ, vật liệu; còn hoạt động bên trong là quá trình sáng tạo, suy nghĩ về cách làm và tạo ra sản phẩm. Qua hoạt động này, trẻ dần hình thành những phẩm chất của người lao động có kỹ năng, kỹ xảo, hứng thú sáng tạo, kiên trì và bền bỉ trong công việc.

Hoạt động tạo hình trong trường mầm non bao gồm các hoạt động như: vẽ, nặn, xé, cắt dán, xếp dán tranh,... Trong đó, hoạt động xếp dán tranh đóng vai trò quan trọng vì yêu cầu trẻ phát huy sự sáng tạo, dựa trên những hiểu biết và kinh nghiệm về thế giới xung quanh. Trong tranh xếp dán tranh của trẻ phản ánh của những kinh nghiệm và sự nhận thức về thế giới mà trẻ đang quan sát và trải nghiệm.

Mặc dù việc hướng dẫn trẻ trong hoạt động tạo hình đã đạt được một số kết quả tích cực, thể hiện qua các cuộc thi như "Bé khéo tay" hay trò chơi "Sáng tạo", nhưng phần lớn sản phẩm của trẻ vẫn còn mang tính khuôn mẫu, rập khuôn theo yêu cầu của giáo viên. Qua khảo sát, chúng tôi nhận thấy giáo viên cũng mong muốn trẻ

sáng tạo và tự do thể hiện ý tưởng của mình, nhưng lại thường đặt ra yêu cầu quá cao và tạo áp lực cho trẻ, khiến trẻ phải căng thẳng và thiếu tự do trong việc thực hiện sản phẩm của mình.

Do hạn chế về thời gian theo kế hoạch và áp lực về thành tích, nhiều giáo viên không có đủ điều kiện để tổ chức các hoạt động PT sáng tạo cho trẻ một cách linh hoạt và phù hợp. Qua thực tế, chúng tôi nhận thấy rằng, nếu giáo viên dành nhiều thời gian hơn cho trẻ trải nghiệm HĐ xếp dán tranh bằng cách sử dụng các nguyên liệu từ thiên nhiên, đây sẽ là một phương pháp hiệu quả. Việc cho trẻ trực tiếp trải nghiệm và sử dụng những vật liệu thiên nhiên mở, dễ tìm là cách hữu hiệu để kích thích sự sáng tạo. Đặc biệt, khi trẻ được tự do làm đồ chơi theo sở thích, kết quả sẽ mang lại những thay đổi rõ rệt.

Từ những lý do trên, chúng tôi chọn nghiên cứu đề tài ***"Phát triển khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi ở một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột"***.

2. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu thực trạng khả năng sáng tạo trong HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi ở một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột. Từ đó, đề xuất một số biện pháp PT khả năng sáng tạo trong HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu

Đề tài tiến hành khảo sát trên 30 giáo viên mầm non, 120 trẻ mầm non 5 - 6 tuổi ở 03 trường MN trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột: Trường Thực hành sư phạm Mầm non Hoa Hồng; Trường Mầm non Thắng Lợi; Trường Mầm non Tự An.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Khả năng sáng tạo trong HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi ở một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

4. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài chỉ nghiên cứu khả năng sáng tạo trong HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi ở Trường Thực hành Sư phạm Mầm non Hoa Hồng; Trường Mầm non Thăng Lợi; Trường Mầm non Tự An.

Thời gian nghiên cứu tại trường 03 trường MN: từ 10/2024 đến 4/2025

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Xây dựng cơ sở lý luận về khả năng sáng tạo trong HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi.
- Khảo sát thực trạng khả năng sáng tạo trong HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi.
- Đề xuất một số biện pháp phát triển khả năng sáng tạo trong HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi.

6. Giả thuyết khoa học

Thực tiễn cho thấy, việc tổ chức HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường mầm non trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột (TP. Buôn Ma Thuột) còn có những hạn chế nhất định như: hoạt động tạo hình còn theo khuôn mẫu, chưa phong phú về nội dung và hình thức, nguyên vật liệu còn sơ sài... Dẫn đến trẻ chưa thật sự hứng thú, làm hạn chế khả năng sáng tạo của trẻ... Nếu có các biện pháp tổ chức HĐ xếp dán tranh phù hợp, khuyến khích sự tự do sáng tạo của trẻ và sử dụng hiệu quả các nguyên vật liệu mở thì sẽ phát huy được khả năng sáng tạo trong HĐ xếp dán tranh ở trẻ.

7. Phương pháp nghiên cứu

7.1. Các phương pháp nghiên cứu lý luận

- * *Phương pháp phân tích, tổng hợp lý thuyết*
 - Sưu tầm tài liệu và tư liệu sách, giáo trình.
 - Nghiên cứu các nguồn tài liệu nhằm tìm hiểu, tổng hợp một số vấn đề về cơ sở lý luận có liên quan đến đề tài nghiên cứu.
- * *Phương pháp phân loại và hệ thống hóa lý thuyết*
 - Sắp xếp các tài liệu thành một hệ thống logic chặt chẽ theo từng vấn đề khoa học có chung dấu hiệu bản chất hoặc cùng xu hướng nghiên cứu.

- Từ đó, hệ thống hóa kiến thức trên cơ sở một mô hình lý thuyết làm cho vấn đề nghiên cứu toàn diện và sâu sắc hơn.

- Chia vấn đề nghiên cứu thành các khía cạnh để có những nhận định về đề tài, sau khi đã có những đánh giá chi tiết, sẽ tiến hành tổng hợp lại các vấn đề và đánh giá bao quát, đưa ra kết luận.

7.2. Các phương pháp nghiên cứu thực tiễn

* Phương pháp quan sát:

Mục đích nghiên cứu của phương pháp: Thu thập dữ liệu trực tiếp, khách quan về hành vi, thái độ và biểu hiện sáng tạo của trẻ trong quá trình xếp dán tranh.

Đánh giá cách thức tổ chức của giáo viên và sự tác động của môi trường học tập đến quá trình sáng tạo của trẻ.

Xác định các biểu hiện cụ thể của khả năng sáng tạo như: cách trẻ lựa chọn nguyên vật liệu, sắp xếp bố cục, phối hợp màu sắc, mức độ tự tin, hứng thú và tính cá nhân trong sản phẩm.

Ghi nhận những tình huống điển hình hoặc đặc biệt, từ đó rút ra các xu hướng, thói quen hoặc hạn chế trong quá trình tổ chức hoạt động và tham gia của trẻ.

Quan sát trực tiếp các HĐ xếp dán tranh diễn ra trong lớp học, cách giáo viên tổ chức và hướng dẫn, cũng như cách trẻ tham gia vào quá trình sáng tạo.

Nội dung nghiên cứu của phương pháp:

Về phía giáo viên: Cách giáo viên tổ chức hoạt động xếp dán tranh (chuẩn bị, dẫn dắt, gợi mở).

Phương pháp giáo viên hướng dẫn, hỗ trợ hay can thiệp vào sản phẩm của trẻ.

Thái độ và lời nói của giáo viên khi nhận xét sản phẩm (khích lệ, góp ý...).

Về phía trẻ: Mức độ chủ động, tích cực và hứng thú trong hoạt động.

Biểu hiện khả năng sáng tạo: lựa chọn chủ đề, cách sử dụng vật liệu, bố cục, màu sắc...

Tinh thần hợp tác, chia sẻ trong nhóm (nếu hoạt động nhóm).

Khả năng tự điều chỉnh sản phẩm, diễn đạt ý tưởng bằng lời.

Về môi trường hoạt động: Không gian, vật liệu, trang thiết bị hỗ trợ cho hoạt động, mức độ phù hợp, thuận lợi hoặc hạn chế trong việc khơi gợi sáng tạo.

Cách thức tiến hành phương pháp:

Tham gia trực tiếp vào các giờ xếp dán tranh ở lớp có thể quan sát 1 tiết học hoặc nhiều tiết theo từng chủ đề, ghi rõ thời gian, tình huống cụ thể, hành vi nổi bật, biểu hiện sáng tạo hoặc các điểm cần lưu ý, tổng hợp các ghi chép, xác định điểm chung, điểm nổi bật, đối chiếu với giả thuyết nghiên cứu để xác định mức độ sáng tạo, hiệu quả tổ chức.

* *Phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi (Anket):* Xây dựng hệ thống câu hỏi (mở, đóng) để biết ý kiến của giáo viên về vấn đề nghiên cứu từ đó xử lý, phân tích, kết luận

* *Phương pháp phỏng vấn sâu:* Trao đổi với một số giáo viên có kinh nghiệm, chuyên môn vững vàng về vấn đề nghiên cứu về việc tổ chức HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi.

Mục đích: Thu thập dữ liệu định tính từ kinh nghiệm, quan điểm và cảm nhận thực tế của giáo viên về quá trình tổ chức hoạt động xếp dán tranh cho trẻ.

Nội dung: Giáo viên hiểu như thế nào về khả năng sáng tạo ở trẻ 5 - 6 tuổi, vai trò của hoạt động xếp dán trong phát triển tư duy sáng tạo là gì?, họ đánh giá trẻ sáng tạo thông qua tiêu chí nào?, sử dụng các phương pháp quan sát, điều tra để quá trình nghiên cứu được chính xác hơn.

Cách thức tiến hành phỏng vấn sâu: Lựa chọn 5 - 8 GV mầm non (5 - 6 tuổi) có kinh nghiệm (trên 3 năm), chuyên môn tốt và có năng lực tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ. Soạn trước bộ câu hỏi mở (có tính định hướng) để dẫn dắt cuộc trao đổi như:

"Cô thường bắt đầu giờ xếp dán như thế nào để tạo hứng thú cho trẻ?"

"Theo cô, biểu hiện sáng tạo nào ở trẻ khiến cô ấn tượng nhất?"

"Có khi nào trẻ không hứng thú? Cô xử lý ra sao?"

Phỏng vấn và ghi chép đầy đủ những ý chính liên quan đến đề tài. Trích dẫn những câu nói điển hình để minh chứng cho nhận định trong phần kết quả nghiên cứu.

** Phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động:* Phân tích, đánh giá khả năng sáng tạo của trẻ thông qua các sản phẩm tạo hình cụ thể tranh xếp dán thông qua các tiêu chí sáng tạo đã xây dựng mà trẻ đã thực hiện.

Mục đích: Đánh giá trực tiếp mức độ thể hiện khả năng sáng tạo của trẻ thông qua sản phẩm, xác định các biểu hiện sáng tạo như: ý tưởng độc đáo, cách sử dụng vật liệu, tổ chức bố cục, phối hợp màu sắc...

Nội dung: Ý tưởng trong tranh mới mẻ độc đáo, thể hiện được cảm xúc câu chuyện hoặc tư duy cá nhân trong tranh

Cách thức tiến hành:

Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá sản phẩm sáng tạo

Thu thập sản phẩm xếp dán của trẻ

Tiến hành đánh giá

Đề xuất một số biện pháp

7.3. Phương pháp thống kê toán học

Sử dụng một số công thức toán học để xử lý các số liệu thu được từ các phương pháp nghiên cứu thực tiễn.

8. Cấu trúc đề tài

Ngoài phần mở đầu, kết luận, kiến nghị và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung đề tài nghiên cứu được kết cấu thành 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về vấn đề phát triển khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi

Chương 2: Thực trạng về khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi ở một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột

Chương 3: Một số biện pháp phát triển khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi ở một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ PHÁT TRIỂN KHẢ NĂNG SÁNG TẠO TRONG HOẠT ĐỘNG XÉP DÁN TRANH CHO TRẺ 5 - 6 TUỔI

1.1. Vài nét về lịch sử nghiên cứu vấn đề

Sáng tạo là vấn đề được nhiều ngành khoa học nghiên cứu trên nhiều góc độ khác nhau, bởi nó có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong đời sống xã hội. Quan điểm của các nhà khoa học trước đây thường gắn sáng tạo với những “thiên tài”, những tài năng trong lĩnh vực khoa học, nghệ thuật. Vì vậy, họ chỉ tập trung mô tả giải thích mà chưa đi sâu vào nghiên cứu bản chất, quy luật của HĐ sáng tạo. Nguồn tư liệu duy nhất để nghiên cứu vấn đề sáng tạo của họ là các tiểu sử, hồi ký, các tác phẩm văn học nghệ thuật của các doanh nhân, họa sĩ, nhà văn, nhà phát minh như Leonadovanhx, Moza, Niuton, Anhxtanh... với quan điểm này làm cho phạm vi nghiên cứu bị thu hẹp và hạn chế số liệu nghiên cứu bởi vì chỉ mô tả (Tự thuật). Trong khi đó, chúng ta đều biết rằng khả năng sáng tạo hay HĐ sáng tạo không chỉ nhờ ở những “Thiên tài” mà trong mỗi cá nhân đều có những khả năng sáng tạo nhất định.

Vào giữa thế kỷ XIX, các nhà xã hội học đã có những đóng góp đáng kể đầu tiên trong việc giải quyết vấn đề sáng tạo. Họ cho rằng, bản chất của tính tích cực sáng tạo là ở HĐ tưởng tượng, nhờ HĐ tưởng tượng mà kích thích khả năng sáng tạo.

Cho đến giữa thế kỷ XX có sự xuất hiện nhu cầu nghiên cứu HĐ sáng tạo trong khuôn khổ của sự PT tâm lý, đặc biệt là sự PT trí tuệ. Trong thời kỳ này ở Mỹ là nơi có cường độ nghiên cứu mạnh nhất và cuốn sách đầu tiên với sáng tạo đã được xuất bản năm 1934 của tác giả A. Osborn. Tác giả của cuốn sách đầu tiên này không phải là một nhà tâm lý học, ông là một nhà kinh doanh nhưng rất quan tâm tới lĩnh vực sáng tạo đặc biệt là tư duy sáng tạo. Ông đã cho ra đời 4 cuốn sách về lĩnh vực này và đã được in tái bản tới 26 lần. Trong lời nói đầu tiên của cuốn sách, ông đã viết: Ông đã dành nhiều thời gian và không ít tiền bạc để hỗ trợ xu hướng sáng tạo trong giáo dục. Ông tự nhận thấy rằng thành công của

ông trong kinh doanh là nhờ sự phát minh ra phương pháp, tự nghĩ ra nhiều ý tưởng, ông gọi đó là phương pháp tập kích não.

Vào năm 1950, tâm lý học sáng tạo bước đầu được nghiên cứu một cách có hệ thống. Người có công lớn là giáo sư trường Đại học tổng hợp ở miền nam California J.P. Guilford, ông đã nhận chức chủ tịch hội tâm lý học ở Mỹ. Trong buổi lễ nhận chức, bài phát biểu của ông đã dành nhiều thời gian để nói về vấn đề sáng tạo. Ông đã nhấn mạnh ý nghĩa của HĐ sáng tạo và chỉ ra nhờ sự thờ ơ của các nhà tâm lý học Mỹ trong việc nghiên cứu vấn đề này. Ông cổ vũ và khuyến khích các nhà tâm lý học tham gia nghiên cứu trên cơ sở vấn đề ông đặt ra là: Có thể nhận biết khả năng sáng tạo của con người không? Nếu có thì bằng con đường nào? Có thể PT tiềm năng sáng tạo của con người hay không?

Từ đó, Mỹ xuất hiện nhiều tác giả và nhiều cơ sở nghiên cứu về HĐ sáng tạo. Có khoảng 14 nhóm nghiên cứu về vấn đề này thuộc phạm vi tâm lý giáo dục và nhiều công trình nghiên cứu về sáng tạo liên tiếp được xuất bản. Nội dung của các công trình nghiên cứu đề cập đến những vấn đề cơ bản của HĐ sáng tạo như: những tiêu chuẩn cơ bản của HĐ sáng tạo; sự khác biệt giữa sáng tạo và không sáng tạo; bản chất, quy luật của HĐ sáng tạo, thuộc tính của nhân cách sáng tạo; vấn đề PT năng lực sáng tạo, kích thích HĐ sáng tạo... Nhiều nhà tâm lý học nghiên cứu vấn đề sáng tạo xuất hiện ở Mỹ cùng với J.P Guilford như Bawson, Blom, Getzels, Jackson, Torrance, Wallase...

Trong các nước xã hội chủ nghĩa, các nhà tâm lý học dựa trên nguyên lý của chủ nghĩa duy vật biện chứng để nghiên cứu vấn đề sáng tạo. Trong những năm 1960 - 1980, nhiều hội thảo, hội nghị về sáng tạo, tư duy sáng tạo đã được tổ chức ở Maxcova, Praha, Budapest...

Các nhà tâm lý học Liên xô cũ đã đặc biệt quan tâm nghiên cứu vấn đề sáng tạo. A. N. Luk nghiên cứu những vấn đề chung về HĐ sáng tạo, V. N. Puskin nghiên cứu về lý luận và thực hành của tư duy sáng tạo mối quan hệ giữa tư duy sáng tạo. Mối quan hệ giữa tư duy sáng tạo với vô thức. B. M Kêdrop, M. G. Ìaosepxki, nghiên cứu những vấn đề tâm lý của HĐ khoa học, tư duy khoa học, những đặc điểm

chung và đặc thù của HĐ phát minh của các nhà khoa học. D.M. Bogoialenxky, G. S Kótul, N. A. Mensinkaia phân tích tầm quan trọng của HĐ sáng tạo mối quan hệ của sáng tạo với quá trình tiếp thu tri thức. O. K. Chikhomiop, Ia. Aporomariop so sánh cách giải quyết nhiệm vụ của người và robot. Rubinstein và Vurgotxki nhấn mạnh ảnh hưởng qua lại của tư duy và tưởng tượng trong HĐ sáng tạo. Các tác giả cho rằng tưởng tượng sáng tạo là thành phần cần thiết và khó phân biệt với tư duy sáng tạo. Về tư duy sáng tạo trong nhà trường có các công trình của N. G. Aleckxayep, I. Ia. Derner và E. M. Miarski... Những yếu tố của quá trình sáng tạo, những thuộc tính của nhân cách được M. A. Blok, T. X. Xumbaep, P. M. Ia copson... quan tâm.

Lev S. Vygotsky và khái niệm “Vùng phát triển gần” (Zonen of Proximal Development - ZPD) đưa ra lý thuyết nổi tiếng về ZPD, trong đó khẳng định rằng khả năng sáng tạo và nhận thức của trẻ được PT mạnh mẽ nhất khi trẻ tham gia vào HĐ nằm giữa khả năng thực tế và tiềm năng. [15].

Howard Gardner và thuyết đa trí tuệ (1983) cho rằng mỗi cá nhân đều có tiềm năng sáng tạo thông qua các loại trí tuệ khác nhau, gồm trí tuệ không gian thị giác, môi trường học tập tự do sáng tạo là điều cần thiết để trẻ thể hiện tối đa tiềm năng của mình.

Torrance và các tiêu chí đo lường sáng tạo (1998) nhấn mạnh rằng sáng tạo có thể được đo qua các tiêu chí: tư duy linh hoạt, khả năng đưa ra nhiều ý tưởng khác nhau, tính độc đáo, khả năng sáng tạo sản phẩm không giống ai, PT trí tưởng tượng mức độ chi tiết.

Trong các nghiên cứu, các nhà tâm lý học Liên xô (cũ) đã được nhiều kết quả trong việc nghiên cứu vấn đề sáng tạo, quá trình sáng tạo, năng lực sáng tạo và sự PT năng lực sáng tạo, nhân cách sáng tạo... Bên cạnh các nhà tâm lý học Liên xô, các nhà tâm lý học Tiệp Khắc, Ba Lan, Đức, Hungary..., cũng rất quan tâm nghiên cứu tâm lý học sáng tạo cả về lý luận và thực nghiệm.

Ở nước ta, công trình nghiên cứu về tâm lý học sáng tạo còn rất ít hầu như rất mới mẻ. Một số tác giả như Nguyễn Huy Tú, Trần Tuấn Lộ, Đức Uy, Vũ Kim Thanh... có bài giảng về tâm lý học sáng tạo. Một số tác giả có các công trình nghiên

cứu về sáng tạo khoa học kỹ thuật như Phan Dũng, Dương Xuân Bảo, Nguyễn Châu... Tác giả Nguyễn Hữu Sơn nghiên cứu tâm lý học sáng tạo trong thơ Hồ Xuân Hương... Một số công trình đề cập đến khả năng sáng tạo của trẻ trước tuổi học nhưng vẫn là rất ít, các tác giả Nguyễn Ánh Tuyết, Ngô Công hoàn... đã đề cập đến vấn đề sáng tạo trong HĐ vui chơi của trẻ mẫu giáo. Một số tác giả khác có đề cập đến vấn đề sáng tạo trong đoạn văn cao học như Phạm Hồng Quý, Lê Thanh Thủy...

Nguyễn Ánh Tuyết trong cuốn sách giáo dục nghệ thuật mầm non Nguyễn Ánh Tuyết đã phân tích sâu về vai trò của HĐ tạo hình trong PT tư duy và nhân cách của trẻ.

Trần Thị Kim Liên và luận án về khả năng sáng tạo trong nghiên cứu của mình bà đã PT một bộ tiêu chí để đánh giá khả năng sáng tạo của trẻ thông qua HĐ tạo hình với các nghiên cứu này bà đề xuất việc sử dụng một số nguyên vật liệu mở để kích thích trí tưởng tượng sáng tạo của trẻ.

Nguyễn Thị Thanh Vân và phương pháp Reggio Emilia năm 2018 trong nghiên cứu ứng dụng phương pháp Reggio Emilia nhấn mạnh rằng môi trường học tập giàu kích thích (provocation) là yếu tố quan trọng để trẻ sáng tạo phương pháp này khiến khuyến khích trẻ khám phá và sử dụng các nguyên vật liệu tự nhiên giúp trẻ tự do khám phá và học hỏi qua quá trình thực hành [11].

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu trong nước và ngoài nước đã được công bố tập trung vào các nhóm nội dung sau:

- Nhóm nghiên cứu về sáng tạo chung, khả năng sáng tạo của trẻ mầm non.
- Nhóm nghiên cứu chung về tạo hình và phương pháp hoạt động tạo hình trong trường mầm non.
- Nhóm nghiên cứu về nghệ thuật biện pháp gây hứng thú cho trẻ khi vẽ tranh, khả năng vẽ của trẻ trên các chất liệu.
- Nhóm nghiên cứu chung về nặn và cắt dán.

Danh mục các công trình liên quan (họ và tên tác giả, nhan đề tác phẩm, các yếu tố xuất bản) đã được công bố:

- Nguyễn Lăng Bình (2008), *Tạo hình và phương pháp hướng dẫn hoạt động tạo hình cho trẻ*, Nxb Giáo dục.
- Phan Việt Hoa (1997), *Bài soạn hướng dẫn trẻ mẫu giáo xé dán gấp hình*, Nxb Hà Nội.
- Nguyễn Thị Ngọc Kim (2005), “*Một số biện pháp bồi dưỡng khả năng sáng tạo của trẻ Mẫu giáo 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động vẽ theo ý thích*”, Luận văn Thạc sĩ giáo dục Mầm non.
- Nguyễn Thị Phương Nam (2010) *Một số biện pháp rèn luyện kỹ năng vận động tinh cho trẻ mầm non 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động tạo hình*, Luận văn thạc sĩ.
- Lê Thanh Thủy (2001), *Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non*, Nxb Đại học sư phạm.
- Mã Thị Khánh Tú (2001), *Một số biện pháp phát triển trí tưởng tượng sáng tạo cho trẻ trong hoạt động nặn* - Luận văn thạc sĩ khoa học giáo dục.
- Dương Thị Thanh Thủy (1992), *Nghiên cứu mối quan hệ tích cực nhận thức và phát triển tính sáng tạo trong hoạt động của trẻ mẫu giáo* - Tạp chí nghiên cứu Giáo dục.
- Tài liệu bồi dưỡng chuyên đề (1998), *Hoạt động tạo hình bậc mầm non*, Vụ Giáo dục mầm non.
- Nguyễn Thị Bích Ngọc (2000), *Một số biện pháp gây hứng thú cho trẻ 4 -5 tuổi trong hoạt động vẽ bằng thuốc màu*, Luận văn thạc sĩ Giáo dục mầm non.
- T.X. Kômarova (1978), *Các bài dạy hoạt động tạo hình trong vườn trẻ*, NXB Giáo dục Matxcova.
- T.T. Kazakova (1971), *Trẻ em mẫu giáo vẽ*, NXB Giáo dục Matxcova.
- Lê Xuân Hồng - Lê Thanh Bình (1990), *Phương pháp dạy trẻ mẫu giáo vẽ, lắp ghép và cắt dán*, Nxb Giáo dục.
- Phan Dũng (1992), *Làm thế nào để sáng tạo...?*, Trung tâm roneo.

1.2. Cơ sở lí luận về phát triển khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh.

1.2.1. Những vấn đề chung về khả năng sáng tạo của trẻ em.

1.2.1.1. Khái niệm chung về sáng tạo

Sáng tạo là một thành phần không thể thiếu trong cấu trúc tâm lý, nó được coi là dạng hoạt động đặc biệt, là biểu hiện cao nhất trong đời sống tinh thần con người. không ngừng của những hoạt động sáng tạo. Từ cuộc sống trong các hang động không có tiếng nói và chữ viết, cuộc sống chủ yếu bằng nghề săn bắn hái lượm, dần dần con người đã biết chế tạo ra công cụ lao động, trải qua các thời kỳ đồ đồng, đồ đá... cho đến ngày nay sự phát triển của loài người đã được đánh dấu bằng những kho tàng kinh nghiệm, những công trình đầy sức sáng sáng tạo. Xã hội phát triển, con người văn minh hơn, bình đẳng hơn, được tự do phát triển khả năng của mình hơn, đồng thời đòi hỏi của xã hội về sự sáng tạo của mỗi cá nhân cũng ngày càng cao hơn. Vì vậy sáng tạo được xem là cơ chế của sự phát triển và sáng tạo là cuộc sống - cuộc sống là sáng tạo.

Như vậy hoạt động sáng tạo vừa góp phần thúc đẩy tiến bộ xã hội, vừa góp phần tích cực trong sự phát triển nhân cách. Chính vì vậy mà có nhiều ngành khoa học khác nhau nghiên cứu về sáng tạo như: xã hội học, nhận thức luận, đạo đức học, sinh lý học, tâm lý học...

Sáng tạo là gì?

Câu hỏi này đã thu hút sự quan tâm, tìm kiếm và sự lý giải của rất nhiều nhà nghiên cứu.

Ribô nhà tâm lý học Pháp nói: Một quan niệm khoa học về sáng tạo buộc ta phải xem xét sự sáng tạo như một qui luật hơn một ngoại lệ. Chúng ta thấy rõ những biểu hiện cao nhất của sáng tạo thường có ở những thiên tài nhưng trong mỗi con người chúng ta đều chứa đựng tiềm năng sáng tạo, bởi sáng tạo là điều kiện cần thiết của sự tồn tại và phát triển.

Quan niệm duy tâm của Platon xem xét sự sáng tạo là trạng thái tâm linh quyền rũ. Becxông lại nhận định đó là trực giác thần bí. Trong tâm lý học duy tâm, sáng tạo được xem là một quá trình không có ý thức, trong đó yếu tố ngẫu nhiên đóng vai trò quan trọng.

Theo lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tất cả sức mạnh tinh thần của con người kể cả tưởng tượng cũng như tính điều luyện có được trong học tập thực tiễn cần có để thực hiện ý định sáng tạo đều tham gia vào quá trình sáng tạo.

Công trình nghiên cứu của Ia. A. Ponomariov chỉ ra rằng: Sáng tạo là nét đặc trưng cho cả thế giới vô sinh và hữu sinh trước khi xuất hiện loài người và xã hội loài người. Sáng tạo là điều kiện thiết yếu để PT vật chất và cùng với sự xuất hiện của chúng thì bản thân các hình thức sáng tạo cũng được thay đổi.

L.X.Vugotxki trong cuốn “Trí tưởng tượng và sáng tạo ở lứa tuổi thiếu niên” có đưa ra quan niệm: Chúng ta gọi HĐ sáng tạo là bất cứ HĐ nào của con người tạo ra được một cái gì mới, không kể rằng cái được tạo ra ấy là một vật của thế giới bên ngoài hay một cấu tạo nào đó của trí tuệ hoặc tình cảm chỉ sống và biểu lộ trong bản thân con người.

X.L.Rubinstein cho rằng: Sáng tạo là HĐ của con người tạo ra những giá trị vật chất và tinh thần mới mang ý nghĩa xã hội, hay nói một cách khác chính xác hơn đó là HĐ tạo ra một cái gì đó mới mẻ, đặc sắc, cái mà không chỉ đi vào lịch sử PT bản thân người sáng tạo mà còn đi vào lịch sử PT khoa học kỹ thuật, nghệ thuật.

Theo nhà tâm lý học L.X. Vurgôtxki, sáng tạo là bất kỳ hoạt động nào của con người tạo ra một cái gì đó mới - dù là sản phẩm hữu hình hay một cấu trúc của tư duy hoặc cảm xúc sống động bên trong cá nhân. E.N. Igonachiev cũng nhấn mạnh rằng sáng tạo phải có tính độc đáo và lần đầu tiên, có giá trị thực tiễn hoặc tinh thần trong đời sống xã hội.

Theo chủ nghĩa Mác - Lênin, sáng tạo là sự kết hợp giữa năng lực tư duy, tưởng tượng, năng lực hành động và kinh nghiệm thực tiễn, tạo ra cái mới bằng cách kế thừa và phát triển cái cũ một cách biện chứng.

Trong giáo dục mầm non, sáng tạo được hiểu rộng hơn là quá trình trẻ biểu đạt cảm xúc, tư duy và thế giới quan của bản thân thông qua các hoạt động như vẽ, xếp dán, kể chuyện, xây dựng... Trẻ không chỉ sao chép lại hiện thực mà còn biến đổi, sáng tạo ra hiện thực theo cách riêng, phản ánh trí tưởng tượng phong phú và gu thẩm mỹ cá nhân.

Vậy sáng tạo là khả năng của con người trong việc tạo ra cái mới – mang tính độc đáo, lần đầu tiên, và có ý nghĩa xã hội, thông qua việc tư duy linh hoạt, tưởng tượng phong phú, và kết hợp các yếu tố có sẵn để phát triển ý tưởng. Trong hoạt động xếp dán tranh của trẻ mẫu giáo, sáng tạo thể hiện ở việc trẻ tự do lựa chọn vật liệu, bố cục, màu sắc và hình ảnh để biểu đạt cảm xúc, tư duy và cá tính riêng biệt của mình.

1.2.1.2. Bản chất của sáng tạo

Bản chất của sáng tạo là một quá trình phức tạp và đa chiều, phản ánh khả năng của con người để PT những ý tưởng mới mẻ, độc đáo, và phù hợp với môi trường xung quanh. Đây là một trong những khả năng quan trọng của con người, đặc biệt trong giáo dục mầm non, nơi trẻ cần được khuyến khích để sáng tạo và thể hiện bản thân qua các HĐ nghệ thuật như XD tranh.

Sáng tạo không phải là khả năng đơn thuần để tạo ra những thứ mới mẻ, mà là sự kết hợp của tư duy linh hoạt và sự tái cấu trúc thông tin đã có. Các nhà nghiên cứu như Torrance đã chỉ ra rằng sáng tạo là khả năng "biến đổi" các yếu tố đã biết thành những sản phẩm mới và hữu ích. Điều này được thể hiện rõ nhất trong HĐ xếp dán tranh, nơi trẻ sử dụng các nguyên liệu đơn giản nhưng lại có thể tạo ra những hình ảnh hoặc câu chuyện mới mẻ, phản ánh thế giới quan và trí tưởng tượng của bản thân.

Một đặc điểm quan trọng của sáng tạo là khả năng vượt qua các khuôn mẫu hay định kiến có sẵn. Trong môi trường giáo dục mầm non, sáng tạo được kích thích khi trẻ được phép làm việc với các vật liệu không giới hạn và thực hiện các HĐ không theo mẫu cố định. Gardner trong thuyết đa trí tuệ của mình cũng nhấn mạnh rằng sự sáng tạo đòi hỏi khả năng nhìn nhận vấn đề từ nhiều góc độ khác nhau và kết hợp những yếu tố không tương quan với nhau để tạo ra kết quả mới.

Bản chất của sáng tạo là khả năng tự do thể hiện cảm xúc, suy nghĩ và ý tưởng mà không chịu sự ép buộc từ bên ngoài. Trong môi trường học tập, sáng tạo thường nảy sinh mạnh mẽ khi trẻ được khuyến khích tự do thể hiện những gì

chúng cảm nhận và nghĩ về thế giới xung quanh. Vygotsky cho rằng sáng tạo trong trẻ mầm non gắn liền với khả năng giao tiếp, biểu đạt cảm xúc và sử dụng ngôn ngữ hoặc HĐ (như xếp dán tranh) để thể hiện bản thân.

Sáng tạo còn là sự thích ứng linh hoạt với môi trường và điều kiện xung quanh. Trong trường hợp của trẻ mầm non, sáng tạo được thể hiện qua khả năng tận dụng những nguyên liệu đơn giản và gần gũi trong cuộc sống để tạo ra các sản phẩm có tính nghệ thuật. Việc sử dụng các vật liệu thiên nhiên như lá cây, hoa, hạt cỏ, hay thậm chí các vật liệu tái chế, không chỉ kích thích sự sáng tạo mà còn giúp trẻ kết nối với thiên nhiên và môi trường sống.

Cuối cùng, sáng tạo luôn chịu ảnh hưởng bởi các yếu tố văn hóa và xã hội xung quanh. Trong giáo dục mầm non, sáng tạo của trẻ không phải là một quá trình cô lập mà là kết quả của sự tương tác giữa trẻ và môi trường giáo dục. Sự khuyến khích và hỗ trợ từ GV, cùng với các yếu tố văn hóa của gia đình và cộng đồng, là những yếu tố quan trọng giúp trẻ PT khả năng sáng tạo một cách toàn diện.

Tóm lại, bản chất của sáng tạo không chỉ là khả năng tạo ra cái mới mà còn là khả năng nhìn nhận, tái cấu trúc và kết hợp các yếu tố để PT ý tưởng, đồng thời thể hiện cảm xúc và thích nghi với môi trường xung quanh. Để PT sáng tạo, môi trường giáo dục cần phải linh hoạt, phong phú và tạo cơ hội cho trẻ tự do thể hiện ý tưởng của mình.

1.2.1.3. Quá trình sáng tạo

Khi nghiên cứu quá trình sáng tạo các nhà khoa học có rất nhiều quan điểm khác nhau về vấn đề mắt xích trung tâm của HĐ sáng tạo nhưng có thể khái quát lên hai quan điểm cơ bản đó là:

- Quan điểm cho linh cảm (Trực giác) là khâu trung tâm, đại diện cho quan điểm này là B.M kedrov, Ia Aponomation, K. Chikhomirop, V.N. Puskin... họ cho rằng linh cảm (Trực giác) là khả năng con người có thể HĐ một cách đúng đắn trước một tình huống quyết định hoặc nguy cấp trong khi không biết chính xác tại sao mình lại HĐ như vậy. Cụ thể như quả táo rơi xuống đầu Newton và ông đã phát minh ra định luật vạn vật hấp dẫn hoặc kỹ sư Samuel

Braun nảy ra ý tưởng thiết kế chiếc cầu treo đầu tiên trên thế giới từ mạng nhện giăng trên cây, Meldeleev nhìn thấy các nguyên tố hoá học xếp thành bảng tuần hoàn trong mơ theo quan điểm này thì linh cảm (Trực giác) có liên hệ với HĐ vô thức của con người và nó quyết định HĐ sáng tạo của con người.

- Quan điểm cho tư duy, tưởng tượng là nội dung cơ bản của HĐ sáng tạo và đi tìm HĐ sáng tạo trong tư duy. Đại diện cho các tác giả theo quan điểm này là A.N Leonchiev, L.X Vugôtxki, X.L Rubinxtein... Họ cho rằng HĐ có ý thức của con người có vai trò quan trọng trong HĐ sáng tạo.

Cả hai quan điểm trên đều không sai, chúng đều đúng nhưng chưa đủ bởi không thể tách rời linh cảm (Trực giác) với tư duy tưởng tượng vì 2 yếu tố này có mối liên quan chặt chẽ gắn bó với nhau cụ thể là nếu như không có một quá trình tư duy, tưởng tượng lâu dài thì không thể có được linh cảm (Trực giác), linh cảm (Trực giác) không phải là "món quà thượng đế ban cho con người" mà nó chính là kết quả của tư duy tưởng tượng và nó chỉ là một phút loé sáng, bất ngờ đến nỗi người ta thường nhầm lẫn chúng với sự ngẫu nhiên hay may rủi.

1.2.1.4. Môi trường sáng tạo

Môi trường là vườn ươm các mầm non “sáng tạo”, môi trường đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành và PT của sinh vật sống nói riêng, loài người nói chung. Để tồn tại và PT con người cần phải thích ứng với môi trường tự nhiên và môi trường xã hội.

Có thể khẳng định môi trường là điều kiện bên ngoài của HĐ sáng tạo, nó có một vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách sáng tạo. Một môi trường tốt sẽ có tác dụng làm tăng cường củng cố và PT các thuộc tính tâm lý cá nhân. Ngược lại, nếu trong một môi trường xấu sẽ có ảnh hưởng không tốt đến sự PT các thuộc tính tâm lý cá nhân và kìm hãm HĐ sáng tạo.

Môi trường tự nhiên đảm bảo cho con người có thức ăn, nước uống, không khí và cung cấp cho con người nhiều nguồn tài nguyên khác. Trong một môi trường tốt có đủ không khí, nước và ánh sáng trên một mảnh đất phì nhiêu màu mỡ chắc chắn sẽ có cây trái bốn mùa, con người khỏe mạnh. Và khi khỏe mạnh, con người ta

dễ dàng cảm thấy phần chân HĐ hơn, dễ đương đầu với khó khăn hơn, từ đó những ý tưởng sáng tạo sẽ nảy sinh. Ngày nay, cùng với sự PT của khoa học kỹ thuật thì cũng là lúc môi trường tự nhiên bị đe dọa nghiêm trọng, hiệu ứng nhà kính, lũ lụt, động đất, núi lửa... thì việc con người cần phải học cách chung sống với thiên nhiên là điều hết sức cần thiết. Vì vậy, giáo dục cho trẻ tình yêu thiên nhiên, có ý thức chăm sóc, bảo vệ thiên nhiên là một trong những nhiệm vụ sư phạm đầu tiên để PT khả năng sáng tạo, đặc biệt là đối với trẻ nhỏ - một đối tượng rất yêu thiên nhiên. Và Xukhomlinxki đã khẳng định: Bản chất não của trẻ em đòi hỏi để cho trí thông minh được giáo dục từ cội nguồn ý nghĩ - giữa những hình tượng thấy được mà trước hết là giữa thiên nhiên để ý nghĩ được bật ra từ hình tượng đi đến xử lý những thông tin về hình tượng này. Nếu cách ly trẻ em khỏi thiên nhiên từ buổi đầu đi học thì trẻ em nhận biết chỉ có từ và tế bào não bộ nhanh chóng mệt mỏi, không làm được việc GV giao cho.

Ngoài môi trường tự nhiên, thì môi trường xã hội là điều kiện không thể thiếu để hỗ trợ cá nhân sáng tạo. Trong tuổi thơ ấu thì giáo dục gia đình có ảnh hưởng lớn tới sự PT năng lực nói chung và năng lực sáng tạo nói riêng. Gia đình là môi trường xã hội đầu tiên của trẻ, nếu gia đình hạnh phúc thì đó là điều kiện thuận lợi để trẻ PT và bộc lộ khả năng sáng tạo. Một công trình nghiên cứu được thực hiện tại trường đại học Chicago (Mỹ) cho thấy trí thông minh, sáng tạo được PT một cách tốt đẹp trong các gia đình biết động viên con em học tập và bố mẹ là chỗ dựa tình cảm của con cái. Những đứa trẻ tài năng thường xuất thân từ các gia đình hạnh phúc có sự quan tâm của cha mẹ và chúng đều là những đứa trẻ thông minh lanh lợi, hứng thú say mê học tập, tự tin mà ham học hỏi, kiên trì theo đuổi niềm say mê của mình. Theo tác giả Mihaly (Mỹ) một gia đình biết nâng đỡ và khuyến khích trẻ sẽ giúp trẻ PT tài năng. Kết quả nhiều công trình nghiên cứu khẳng định: Không khí thân thiện trong gia đình có ảnh hưởng lớn tới khả năng sáng tạo của trẻ. Còn những đứa trẻ thiếu sự quan tâm chăm sóc của gia đình thì sẽ cảm thấy phiền muộn và thất vọng vì vậy khó có thể trở thành thiên tài và nếu có chỉ là những nhân tài bất hạnh.

Khi trẻ lớn đến tuổi đi học thì hệ thống giáo dục trong nhà trường có vai trò quan trọng rất to lớn trong việc phát hiện và phát huy khả năng sáng tạo của học sinh. Chính vì vậy, nhà trường cũng là một môi trường quan trọng không chỉ cung cấp nội dung tri thức, kỹ năng, kỹ xảo mà còn phải có phương pháp dạy học để phát huy tính tích cực sáng tạo của học sinh. Học sinh không chỉ là người tiếp thu kiến thức một cách thụ động mà còn là người chủ động nghiên cứu tìm tòi kiến thức qua việc tổ chức hướng dẫn của GV, có như vậy việc tiếp thu tri thức mới thực sự vững chắc. Qua các thực nghiệm nghiên cứu nhiều nhà tâm lý học đã rút ra kết luận: có thể PT khả năng sáng tạo của mỗi học sinh nếu như có sự tác động phù hợp của các nhà sư phạm.

Cùng với môi trường gia đình, nhà trường thì môi trường xã hội, nền văn hoá và hoàn cảnh xã hội cũng có vai trò to lớn trong việc hình thành và PT nhân cách. Qua các công trình nghiên cứu cho ta thấy việc tạo ra không khí sáng tạo trong xã hội bằng cách giáo dục lòng khao khát, thích thú trong việc tìm kiếm cách giải quyết của riêng mình. Bầu không khí sáng tạo được tạo ra không chỉ bằng việc giáo dục lòng ham hiểu biết, sự ham thích tự tìm ra cách giải quyết nhiệm vụ mà cần phải có sự giáo dục PT khả năng sẵn sàng nắm bắt cái mới, cái khác thường và lòng ham muốn tận dụng những thành tựu sáng tạo của người khác, trên cơ sở đó PT khả năng sáng tạo của riêng mình. Như vậy, quan điểm này không chỉ phù hợp và đúng đắn với người lớn mà đối với trẻ mẫu giáo việc tổ chức dạy và học không chỉ giúp trẻ tích lũy vốn hiểu biết mà cần phải khuyến khích, động viên PT ở trẻ lòng ham muốn, sự say mê, ý chí quyết tâm thực hiện công việc đến cùng. Đó chính là tiền đề cho những thành công trong HĐ sáng tạo ở mỗi con người.

Hoạt động sáng tạo có ý nghĩa quan trọng đối với sự tiến bộ xã hội và sự PT nhân cách vì vậy việc giáo dục để PT khả năng sáng tạo được nhiều khoa học quan tâm. Các nhà tâm lý học cũng đã chỉ ra kẻ thù số một của sáng tạo là sự sợ hãi, thiếu tự tin, điều này đã làm con người trí tưởng tượng phong phú, tiếp đó là sự phê bình quá mạnh mẽ và sự lười biếng. Vì vậy, ngay từ khi còn

nhỏ các nhà giáo dục cần có niềm tin rằng ở mỗi học sinh đều có tiềm năng sáng tạo, cần phải rèn luyện, dạy trẻ, cho trẻ niềm yêu thích HĐ, thói quen làm việc kiên trì và nghị lực vượt khó khăn để đạt được mục tiêu đã đặt ra.

1.2.1.5. Sản phẩm sáng tạo

Có thể khẳng định rằng kết quả của HĐ sáng tạo bao giờ cũng là sản phẩm sáng tạo. Theo nhà tâm lý người Mỹ M.I.Stein thì sáng tạo là một quá trình mà kết quả của nó là cái mới, cái độc đáo, cái có giá trị và được thừa nhận ít nhất là của một nhóm xã hội.

Nhà tâm lý học người Tiệp Khắc J. Hlavsa cho rằng sáng tạo là sự thay đổi trong mối quan hệ chủ thể - khách thể, trong đó bằng cách phân tích những tác động bên ngoài và trạng thái bên trong dẫn đến khả năng của chủ thể và HĐ đặc biệt của nó tạo ra sản phẩm sáng tạo. Sản phẩm sáng tạo đó là cái mới, độc đáo tiên bộ và có giá trị.

X.L.Rubinstein cho rằng HĐ sáng tạo là HĐ tạo ra những cái mới, cái độc đáo. Cái mới, cái độc đáo này không chỉ đi vào lịch sử của cá nhân người sáng tạo mà còn đi vào lịch sử khoa học, nghệ thuật.

Như vậy, sản phẩm của HĐ sáng tạo là những cái mới, cái độc đáo, cái có giá trị. Đó là chỉ số phân biệt sản phẩm sáng tạo và không sáng tạo. Mặc dù cái mới được các tác giả thống nhất là tiêu chuẩn chủ yếu của sản phẩm sáng tạo nhưng không nên hiểu tiêu chuẩn này một cách tuyệt đối bởi cái mới bao giờ cũng là cái kế thừa, có nguồn gốc từ cái cũ.

Các nhà bác học cho rằng sự sáng tạo thực ra không chỉ có ở nơi nào tạo ra sản phẩm vĩ đại mà nó ở khắp mọi nơi, nơi mà con người biến đổi và tạo ra cái gì mới, cho dù cái mới đó chỉ rất nhỏ bé so với các sáng tạo của các bậc thiên tài. Tất cả những gì vượt ra ngoài khuôn khổ cũ và chứa đựng dù chỉ là một nét của cái mới thì nguồn phát sinh của nó đều do quá trình sáng tạo của con người tạo ra.

Một vấn đề được đặt ra là sản phẩm trong HĐ của trẻ em trong có được gọi là sản phẩm sáng tạo không? Điều này được nhiều nhà khoa học quan tâm.

Họ cho rằng nếu xét nghiêm ngặt theo chỉ số của sản phẩm sáng tạo thì sản phẩm của trẻ chưa được gọi là sản phẩm sáng tạo. Vì vậy, một số tác giả đã loại bỏ thuật ngữ “sáng tạo của trẻ” thay bằng thuật ngữ “Tiền sáng tạo” để chỉ HĐ sáng tạo của trẻ em. Hiện nay, các nhà tâm lý học quan tâm nghiên cứu phân biệt hai loại sản phẩm sáng tạo sau:

- Sản phẩm sáng tạo có giá trị một cách khách quan, là những sản phẩm mới độc đáo có ý nghĩa xã hội thật sự.

1.2.2. Một số vấn đề chung về hoạt động xếp dán tranh

1.2.2.1. Khái niệm và đặc điểm, biểu hiện khả năng xếp dán tranh của trẻ mầm non

a. Khái niệm: Xếp dán tranh là một loại hình HĐ tạo hình mà ở đó trẻ thể hiện hình ảnh nghệ thuật trên không gian hai chiều bằng cách xếp sắp các mảng hình theo một bố cục mang tính nghệ thuật và gắn chúng lên một nền phẳng - mặt giấy, gỗ.

Ngày nay, trong giáo dục trẻ em, người ta có thể mở rộng phương thức thể hiện của loại hình HĐ xếp dán bằng cách phối hợp cả sự thể hiện hai chiều với sự thể hiện ba chiều, phối hợp nhiều loại chất liệu phong phú trong một sản phẩm tạo hình.

b. Đặc điểm khả năng xếp dán tranh của trẻ 5 - 6 tuổi

Hoạt động xếp dán tranh có ảnh hưởng không nhỏ đến sự PT toàn diện của trẻ nhỏ trên các mặt: Trí tuệ, thể chất, ngôn ngữ và thẩm mỹ... Cũng là HĐ tạo hình nhưng HĐ xếp dán tranh lại có những điểm đặc biệt khác biệt so với những HĐ khác. Các hình mảng và mảng màu được cắt, xé sẵn, được sắp xếp trên một nền phẳng nhất định nên các hình mảng trong tranh xếp dán thường mang tính ước lệ, cô đọng hơn so với các hình mảng trong tranh vẽ do đó để thể hiện được HĐ xếp dán tranh đòi hỏi mỗi đứa trẻ phải có khả năng nhất định, đó là:

- Khả năng lựa chọn nội dung miêu tả.
- Khả năng tạo hình ảnh nghệ thuật và sắp xếp hình lên nền phẳng.
- Khả năng phối hợp và thể hiện màu sắc.

- Khả năng cảm nhận các bố cục trang trí.

*** Khả năng lựa chọn nội dung miêu tả**

Trẻ 5 - 6 tuổi đã thực sự chủ động trong quá trình sáng tạo nghệ thuật. Thông qua những giờ HĐ tạo hình theo đề tài tự chọn và các giờ trang trí trẻ được thỏa sức thể hiện những ý tưởng ngộ nghĩnh của mình. Lúc này do trẻ đã có nhiều khả năng tạo hình nhất định cần thiết cho HĐ tạo hình nên việc lựa chọn nội dung miêu tả cũng dễ dàng hơn nhiều, trẻ cũng dễ thể hiện được tâm tư, tình cảm của mình thông qua ngôn ngữ tạo hình.

*** Khả năng tạo hình ảnh nghệ thuật và sắp xếp hình lên nền phẳng**

Đối với trẻ 5 - 6 tuổi, do các cơ tay của trẻ đã hoàn thiện hơn, vì thế nên trẻ đã có thể chủ động tạo ra các hình ảnh từ những mảnh giấy màu bằng cách xé vụn, xé thành từng mảnh giấy thích hợp. Hơn nữa, lúc này trẻ cũng sử dụng được kéo nên đã có thể tạo ra các hình bằng cách cắt giấy rất ngộ nghĩnh.

*** Khả năng phối hợp và thể hiện màu sắc**

- Khả năng phối hợp và thể hiện màu sắc của trẻ 5 - 6 tuổi trong xếp dán tranh là kết quả của quá trình từ lứa tuổi nhỏ. Ở lứa tuổi nhỏ trẻ đã biết sử dụng màu sắc trong các sản phẩm tạo hình song chúng còn thể hiện màu rất lộn xộn, chưa có trật tự. Đối với tranh đề tài hay tranh trang trí chúng đều tự do khi thể hiện màu sắc, thường không theo một quy tắc nào.

Ở lứa tuổi lớn hơn trẻ đã bắt đầu có ý thức sử dụng màu sắc trong tạo hình. Đặc biệt đối với trẻ 5 - 6 tuổi do tâm lý của trẻ đã hoàn thiện khả năng tư duy của chúng đã PT mạnh nên khả năng cảm nhận màu sắc của chúng cũng được bộc lộ rất rõ. Trong tranh trang trí, trẻ đã có thể sử dụng màu sắc theo một trật tự nhất định (xen kẽ giữa các màu tạo ra nhịp trang trí).

Như vậy, nếu có những phương pháp, biện pháp tác động tích cực đến các HĐ của trẻ thì có thể tạo điều kiện cho trẻ chủ động hơn trong việc sử dụng, phối hợp và thể hiện màu sắc trong tranh trang trí.

*** Khả năng cảm nhận các bố cục trang trí**

Trẻ 5 - 6 tuổi tư duy của trẻ đã hoàn thiện hơn trẻ đã có thể định hướng được trong không gian vì thế mà trẻ đã có thể nhận ra các nhịp điệu được sắp xếp trong bố cục tranh trang trí. Lúc này, những tình cảm, cảm xúc của trẻ cũng hoàn thiện và PT hơn nên trẻ có thể cảm nhận sâu sắc vẻ đẹp của màu sắc của họa tiết, của các kiểu dạng sắp xếp của họa tiết. Hơn nữa nhờ sự PT của các yếu tố tâm lý cũng như những tình cảm, xúc cảm mà trẻ 5 - 6 tuổi không những cảm nhận được vẻ đẹp trong tranh trang trí mà chúng còn có thể tạo ra những bố cục trang trí sơ đẳng.

Như vậy, từ việc tìm hiểu khả năng của trẻ mầm non trong HĐ xếp dán tranh chúng ta có thể đi đến khẳng định rằng trẻ 5 - 6 tuổi không những có thể tái hiện lại vẻ đẹp của đối tượng sự vật trong thế giới xung quanh mà chúng còn có đủ khả năng sáng tạo thêm những vẻ đẹp mới mang đậm màu sắc ngộ nghĩnh của trẻ thơ. Vì thế nên việc cho trẻ tìm hiểu khám phá và sáng tạo từ các vật liệu thiên nhiên thông qua ngôn ngữ tạo hình là điều mà các nhà giáo dục quan tâm qua đó giúp trẻ có những hiểu biết về thiên nhiên cỏ cây hoa lá và thế giới xung quanh.

c. Biểu hiện phát triển khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh của trẻ 5-6 tuổi

Khái niệm: Biểu hiện khả năng sáng tạo là những dấu hiệu cụ thể, có thể quan sát được ở hành vi, sản phẩm hoặc quá trình hoạt động của cá nhân, phản ánh mức độ sáng tạo mà người đó đạt được trong một lĩnh vực nào đó. Đây là những minh chứng cho thấy cá nhân đang vận dụng trí tưởng tượng, tư duy độc lập, tính linh hoạt và khả năng đổi mới để tạo ra cái mới, khác biệt so với thông thường.

Phát triển khả năng sáng tạo là quá trình GV tác động có mục đích, có kế hoạch và có phương pháp nhằm phát triển tư duy sáng tạo của trẻ nhằm giúp trẻ tạo ra những ý tưởng mới, mang tính độc đáo, cá tính cá nhân riêng của từng trẻ.

- Biểu hiện của khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh:

Ý tưởng độc đáo: Trẻ thể hiện sự sáng tạo thông qua việc tự nghĩ ra nội dung tranh không theo khuôn mẫu, không rập khuôn theo gợi ý của giáo viên.

Trẻ có thể tưởng tượng ra những chủ đề mới như “thế giới dưới nước”, “ngày hội dân tộc”, “mùa xuân trong rừng” và diễn đạt ý tưởng đó bằng cách xếp dán.

Sử dụng linh hoạt và đa dạng vật liệu: Trẻ biết lựa chọn và kết hợp nhiều loại nguyên vật liệu khác nhau (giấy màu, vải vụn, lá cây, hạt hạt, nút áo...) để tạo nên hình ảnh sinh động, mới lạ. Đây là biểu hiện rõ nét của tư duy sáng tạo thông qua vật chất.

Tổ chức bố cục một cách sáng tạo: Trẻ sắp xếp các hình khối, mảng màu một cách có chủ ý, đôi khi khác thường nhưng vẫn hài hòa. Một số trẻ tạo bố cục lạ mắt như nhân vật bay trong không trung, vật thể “trời lên” từ nhiều lớp dán, thể hiện khả năng tư duy không gian.

Phối hợp màu sắc phong phú: Thay vì dùng màu sắc theo thực tế (ví dụ: lá cây màu xanh), trẻ sử dụng màu theo cảm xúc hoặc trí tưởng tượng (ví dụ: lá màu đỏ, mặt trời màu tím...). Việc lựa chọn màu không theo chuẩn thông thường chính là biểu hiện của trí tưởng tượng sáng tạo.

Tính biểu cảm và cá nhân hóa trong sản phẩm: Trẻ thể hiện cảm xúc cá nhân trong tranh như: vui, buồn, yêu thích, mơ ước... Sản phẩm của trẻ có thể kể một câu chuyện riêng biệt, phản ánh trải nghiệm hoặc mong muốn cá nhân, cho thấy trẻ đã sử dụng tranh như một phương tiện biểu đạt cảm xúc và thế giới quan.

Chủ động điều chỉnh và hoàn thiện sản phẩm: Trẻ biết tự sửa lỗi, thêm bớt chi tiết để tranh sinh động hơn. Biểu hiện này cho thấy trẻ có năng lực đánh giá sản phẩm của mình và mong muốn cải thiện – một dấu hiệu quan trọng của tư duy phản biện và sáng tạo.

Kiên trì và hứng thú trong quá trình tạo hình: Trẻ tập trung, chủ động thực hiện sản phẩm đến cùng, thể hiện sự đam mê và yêu thích quá trình sáng tạo. Trẻ thường kể lại ý tưởng trong tranh bằng lời nói hoặc hành động, cho thấy sự nhập tâm và gắn bó với sản phẩm.

1.2.2.2. Hình thức tổ chức hoạt động xếp dán tranh

Mục tiêu của GVMN là PT trẻ một cách toàn diện và tổng thể. Vì thế, nhiệm vụ của GV là phải hình thành cho trẻ ngay từ những năm đầu những năng lực chung, những cơ sở ban đầu của nhân cách. Việc trẻ tiếp thu những vật liệu tự nhiên từ môi trường xung quanh qua HĐ xếp dán tranh hay những HĐ của trường mầm non sẽ tạo điều kiện cho trẻ phát huy khả năng tưởng tượng sáng tạo của mình để tạo ra những sản phẩm độc đáo ngộ nghĩnh phù hợp với yêu cầu giáo dục.

GV tổ chức cho trẻ tham gia tiết xếp dán tranh một cách thoải mái, vui vẻ nhiệt tình. GV có thể tổ chức HĐ xếp dán tranh ở trên tiết học và ngoài tiết học.

* Ở trên tiết học hay còn gọi là giờ HĐ chung là hình thức dạy học đóng vai trò chủ chốt, ở đó trẻ được tìm hiểu thế giới xung quanh một cách có hệ thống, có tổ chức. HĐ xếp dán có thể tiến hành trên nhiều loại tiết học như:

- Ở tiết học xếp dán: HĐ xếp dán là hoạt động chính, chiếm phần lớn thời gian. Các nhiệm vụ của HĐ xếp dán là nhiệm vụ cơ bản, GV có thể chuẩn bị chu đáo đồ dùng xếp dán bằng các vật liệu tự nhiên 1 cách khoa học để khi trẻ xếp dán trẻ cảm thấy thích thú cảm nhận vẻ đẹp tự nhiên ngay trong tiết học của mình trẻ tự do lựa chọn vật liệu và thực hiện theo ý thích của mình bằng tư duy sáng tạo.

- Ở các tiết học khác: Ở các tiết học này chúng ta có thể xen kẽ một số yếu tố của HĐ xếp dán.

* Hoạt động xếp dán tranh ngoài tiết học là HĐ mang tính tự do mà trẻ có thể tham gia một cách tự nguyện, tự giác. Các HĐ này có thể diễn ra ở nhiều HĐ khác nhau trong một ngày không theo một quy định chặt chẽ về giờ giấc. GV có thể đưa ra kế hoạch tổ chức HĐ xếp dán kết hợp với vui chơi. GV tổ chức HĐ xếp dán theo nhóm: Xếp lá cây, sỏi, đá, xếp hột hạt.... Cho trẻ chơi tự do ở góc tạo hình, trong giờ chơi tham quan hay ở gia đình. Chơi xếp dán giấy, lá cây, hột hạt.... ở các góc trong lớp hay ở ngoài trời.

* Ngoài ra, GV có thể sử dụng nhiều hương pháp khác nhau để nhằm PT trí tưởng tượng sáng tạo trong HĐ xếp dán tranh.

Phương pháp trực quan: là phương pháp cơ bản trong HĐ tạo hình nói chung và HĐ xếp dán nói riêng. Đồng thời đây cũng là phương tiện quan trọng để trẻ nhận biết và thể hiện thế giới xung quanh. Do đó GV sử dụng phương pháp này tạo điều kiện giúp trẻ tích cực phát huy khả năng quan sát, phân biệt được những đặc điểm đặc trưng của riêng từng sự vật. GV cho trẻ quan sát như: quan sát vật thật, quan sát mẫu đầu giờ học, xem tranh ảnh và tác phẩm nghệ thuật, xem cô làm mẫu và phân tích các tác phẩm xếp dán tranh của trẻ.

Phương pháp dùng lời: GV sử dụng lời nói, câu hỏi hay các tác phẩm văn học nhằm giúp trẻ nắm bắt được các kiến thức, kỹ năng dễ dàng hơn. Khi sử dụng các phương pháp này trong HĐ xếp dán tranh sẽ giúp trẻ nảy sinh các xúc cảm, tình cảm miêu tả, kích thích được sự sáng tạo của trẻ trong HĐ xếp dán tranh.

Phương pháp thực hành là phương pháp giúp trẻ sử dụng vật liệu - dụng cụ vào việc tạo hình thông qua các kỹ năng mà trẻ được lặp đi lặp lại nhiều lần. Từ đó, trẻ lĩnh hội các kiến thức, kỹ năng trong HĐ tạo hình nói chung và HĐ xếp dán nói riêng như: Khả năng sắp xếp bố cục trong không gian trên mặt phẳng tranh, khả năng dựng hình, khả năng phối hợp màu sắc.

GV có thể sử dụng một số biện pháp vui chơi nhằm phát huy tính tích cực của trẻ biện pháp này rất dễ thu hút trẻ bởi yếu tố bất ngờ và giúp trẻ tập trung chú ý vào đối tượng khi quan sát hay trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tạo hình.

1.2.2.3. Sử dụng nguyên vật liệu mở trong hoạt động xếp dán tranh

Việc sử dụng nguyên vật liệu mở như lá cây, giấy màu, hạt, và các vật liệu thiên nhiên khác trong HĐ xếp dán tranh là một phương pháp hiệu quả để PT sự sáng tạo và khả năng tư duy cho trẻ em, đặc biệt là trẻ mầm non. Những vật liệu này không chỉ mang lại lợi ích về mặt thẩm mỹ mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc PT các kỹ năng vận động tinh, khả năng quan sát và khả năng giải quyết vấn đề của trẻ.

Nguyên vật liệu mở như lá cây, giấy màu, hạt, vỏ sò, hoặc các mảnh vụn từ đồ vật tái chế giúp trẻ em có thể tự do lựa chọn và kết hợp các yếu tố thiên nhiên vào các tác phẩm nghệ thuật của mình mà không bị gò bó bởi những

khuôn mẫu có sẵn. Ví dụ, lá cây có thể được dùng để tạo ra hình ảnh của cây cối, vỏ sò có thể gắn kết để tạo ra các chi tiết như biển cả hoặc các cảnh vật thiên nhiên. Việc cho phép trẻ lựa chọn và thử nghiệm các vật liệu khác nhau sẽ tạo điều kiện để trẻ thể hiện cá tính và ý tưởng riêng của mình.

Khi làm việc với các vật liệu như giấy màu, lá cây, hay các hạt nhỏ, trẻ phải sử dụng tay để cắt, dán, và xếp các mảnh vật liệu. Điều này không chỉ giúp trẻ cải thiện khả năng điều khiển các cơ tay, mà còn PT sự phối hợp giữa mắt và tay. Những kỹ năng vận động tinh này sẽ hỗ trợ trẻ trong các HĐ khác trong cuộc sống, như viết chữ, vẽ, và thực hiện các thao tác cần sự khéo léo khác.

Khi sử dụng vật liệu tự nhiên như lá cây, hạt, hoặc đá, trẻ sẽ phải quan sát kỹ lưỡng các đặc điểm của vật liệu, chẳng hạn như hình dạng, màu sắc, và kết cấu của chúng. Qua đó, trẻ không chỉ học cách nhận diện vật liệu mà còn rèn luyện khả năng phân tích và kết hợp các yếu tố tự nhiên để tạo ra một sản phẩm hoàn chỉnh. Điều này giúp trẻ PT sự nhạy bén và tinh tế trong quan sát thế giới xung quanh.

Khi trẻ sử dụng nguyên vật liệu mở, việc thử nghiệm các cách kết hợp khác nhau để tạo ra hình ảnh hoặc cảnh vật là một phần quan trọng trong quá trình học hỏi. Trẻ có thể gặp phải thất bại trong lần thử đầu tiên, nhưng đó là cơ hội để trẻ học hỏi và PT khả năng giải quyết vấn đề. Ví dụ, nếu việc dán lá cây không tạo ra hình ảnh như ý muốn, trẻ sẽ thử thay đổi cách dán hoặc thay thế lá bằng một vật liệu khác. Quá trình này giúp trẻ PT tư duy logic và khả năng tư duy phản biện.

Cung cấp đủ đa dạng nguyên liệu: Để kích thích sự sáng tạo của trẻ, GV cần cung cấp một loạt các vật liệu từ thiên nhiên và tái chế để trẻ có thể thoải mái lựa chọn và kết hợp theo ý thích của mình. Khuyến khích sự tự do sáng tạo: Trẻ không nên bị yêu cầu làm theo một mẫu cụ thể mà nên được khuyến khích thể hiện những ý tưởng sáng tạo của mình. Điều này giúp trẻ PT sự tự tin và khả năng tư duy độc lập. Hướng dẫn trẻ cách sử dụng vật liệu: GV nên hướng dẫn trẻ cách sử dụng nguyên vật liệu một cách an toàn và sáng tạo, đồng thời tạo ra

một không gian thoải mái, đầy đủ dụng cụ hỗ trợ để trẻ có thể dễ dàng thực hiện các ý tưởng của mình.

Sử dụng nguyên vật liệu mở như lá cây, giấy màu, hạt, và các vật liệu thiên nhiên khác trong HĐ xếp dán tranh không chỉ giúp trẻ PT kỹ năng sáng tạo mà còn hỗ trợ PT các kỹ năng quan trọng khác như kỹ năng vận động tinh, khả năng quan sát, và khả năng giải quyết vấn đề. Đây là một phương pháp học tập hiệu quả, giúp trẻ mầm non PT toàn diện và tự tin thể hiện bản thân qua nghệ thuật.

1.2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh của trẻ 5 - 6 tuổi

1.2.3.1. Yếu tố khách quan

- Chương trình Giáo dục Mầm non hiện hành (theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT và Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT) có đề cập đến hoạt động tạo hình, trong đó bao gồm XD tranh. Tuy nhiên, số tiết dành cho hoạt động này chưa nhiều, thời lượng hạn chế khiến GV khó tổ chức các HĐ mang tính chiều sâu, sáng tạo và cá nhân hóa cho từng trẻ.

- Số lượng trẻ đông: Lớp học đông khiến GV khó có thể quan sát, hỗ trợ, và định hướng kịp thời cho từng trẻ trong quá trình thực hiện sản phẩm xếp dán. Trẻ thiếu sự hướng dẫn cá nhân hóa có thể dẫn đến việc làm theo khuôn mẫu, giảm khả năng sáng tạo cá nhân.

Môi trường sống và học tập: Ảnh hưởng lớn từ môi trường xung quanh, trong đó bao gồm yếu tố văn hóa, phong tục, nghệ thuật dân gian. Môi trường sống thiếu kích thích, ít tiếp xúc với thiên nhiên và nguyên vật liệu sáng tạo sẽ giới hạn trải nghiệm của trẻ. Ngược lại, môi trường phong phú với các góc sáng tạo, nguyên vật liệu đa dạng và sự khuyến khích từ GV, bạn bè sẽ tạo điều kiện tốt để trẻ mạnh dạn thể hiện ý tưởng.

- Giáo viên:

GV là người trực tiếp tổ chức và hướng dẫn trẻ trong các HĐ nghệ thuật. Vì vậy, năng lực chuyên môn, thái độ và phương pháp giảng dạy của GV ảnh hưởng rõ rệt đến mức độ sáng tạo của trẻ. GV tổ chức HĐ theo khuôn mẫu có sẵn, trẻ sẽ

không có cơ hội PT ý tưởng cá nhân, sao chép máy móc, hạn chế tư duy linh hoạt và sáng tạo. GV chưa phối hợp linh hoạt giữa các phương pháp dạy học, chưa khai thác hiệu quả các nguyên vật liệu mở, dẫn đến HĐ xếp dán tranh thiếu tính hấp dẫn. Việc thiếu định hướng rõ ràng cũng khiến trẻ gặp khó khăn trong quá trình thể hiện sự sáng tạo của mình.

Khả năng sáng tạo của GV trong HĐ xếp dán tranh còn hạn chế là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng đến khả năng sáng tạo của trẻ. Trong quá trình thao tác tạo hình, đặc biệt là xếp dán tranh, trẻ rất cần sự định hướng ban đầu từ GV để khơi gợi ý tưởng và hình thành tư duy sáng tạo. Tuy nhiên, không phải GV nào cũng có khả năng sáng tạo như nhau. Sự khác biệt về năng lực sáng tạo giữa các GV khiến việc tổ chức HĐ xếp dán chưa thực sự phong phú, linh hoạt, từ đó ảnh hưởng đến khả năng sáng tạo của trẻ. Một số GV còn gặp khó khăn trong việc kết hợp linh hoạt các phương pháp tổ chức HĐ và sử dụng hiệu quả các loại nguyên vật liệu. Khi cách hướng còn cục bộ, thiếu sáng tạo thì trẻ cũng khó phát triển được tư duy hình tượng và khả năng sáng tạo cá nhân trong sản phẩm xếp dán. Bên cạnh đó, sự tâm huyết và kiên trì của GV đối với hoạt HĐ xếp dán cũng ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng hoạt động. Một số GV chưa thật sự đầu tư, chưa có sự yêu thích và kiên nhẫn trong việc tổ chức HĐ xếp dán, dẫn đến việc hướng dẫn mang tính hình thức, chưa tạo được cảm hứng cho trẻ. Trong khi đó, GV đóng vai trò định hướng, gợi mở và dẫn dắt trẻ phát huy ý tưởng riêng để tạo động lực sáng tạo của trẻ.

- Cha mẹ trẻ:

Nhiều phụ huynh không có thời gian quan tâm đến con do, thường giao phó việc chăm sóc, giáo dục con cho GV ở trường học. Sau giờ học, trẻ thường được cho xem tivi, điện thoại hoặc chơi game để giải trí thay vì được cha mẹ tạo điều kiện tham gia các HĐ trải nghiệm sáng tạo tại nhà. Đặc biệt, môi trường thành phố, trẻ ít có cơ hội tiếp xúc với thiên nhiên, không gian mở hoặc các nguyên vật liệu phong phú - điều này hạn chế khả năng quan sát và tư duy nghệ thuật của trẻ. Bên cạnh đó, vốn hiểu biết của cha mẹ về HĐ nghệ thuật nói chung và xếp dán tranh nói

riêng còn hạn chế, nhiều phụ huynh chưa nhận thức được vai trò quan trọng của nghệ thuật trong việc PT tư duy sáng tạo, khả năng tưởng tượng và sự khéo léo của trẻ. Do vậy, trẻ ít được khuyến khích, hướng dẫn hay tạo điều kiện để rèn luyện kỹ năng này tại nhà.

1.2.3.2. Yếu tố chủ quan

- Bản thân trẻ:

Yếu tố di truyền: ảnh hưởng đến khả năng sáng tạo nghệ thuật của trẻ. Trẻ có cha mẹ hoặc người thân làm trong các lĩnh vực nghệ thuật như họa sĩ, nghệ nhân, GV mỹ thuật... thường có xu hướng tiếp thu và bộc lộ năng khiếu nghệ thuật sớm hơn. Sự nhạy bén trong tư duy tạo hình của trẻ trong những trường hợp này phần nào phản ánh ảnh hưởng từ nền tảng gia đình.

Yếu tố tâm lý cũng đóng vai trò quan trọng: Trẻ cần được học tập trong một môi trường an toàn, thân thiện, nơi các em được tôn trọng và không bị phán xét. Khi cảm thấy tự tin, trẻ sẽ mạnh dạn thể hiện ý tưởng cá nhân, từ đó phát huy tối đa khả năng sáng tạo.

Tính cách và sở thích cá nhân: Ảnh hưởng trực tiếp đến thái độ và cách trẻ tham gia HĐ xếp dán tranh. Những trẻ có tính tò mò, thích khám phá, kiên nhẫn và đam mê nghệ thuật thường tích cực tìm tòi ý tưởng mới, biết cách quan sát và sáng tạo trong quá trình thực hiện sản phẩm. Quan sát là nền tảng giúp trẻ hình thành tư duy thẩm mỹ và sáng tạo. Trẻ quan sát tốt sẽ dễ dàng nhận biết các đặc điểm về hình khối, màu sắc, bố cục... và có khả năng ghi nhớ, sắp xếp lại thông tin để tạo ra sản phẩm mang dấu ấn cá nhân. Quan sát cũng giúp trẻ phát hiện các chi tiết độc đáo trong thế giới xung quanh để đưa vào tác phẩm một cách sinh động. Mức độ hứng thú trong hoạt động cũng là yếu tố quan trọng. Những trẻ hứng thú, yêu thích HĐ xếp dán sẽ chủ động và tích cực sáng tạo. Ngược lại, trẻ thụ động, thiếu quan tâm hoặc chỉ làm để hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu của GV thường không thể hiện được tính sáng tạo trong sản phẩm, mà chỉ dừng lại ở mức độ sao chép hình thức.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 1

Chương 1 đã trình bày hệ thống cơ sở lý luận làm nền tảng cho việc nghiên cứu và phát triển khả năng xếp dán tranh ở trẻ 5 - 6 tuổi trong trường mầm non. Nội dung trọng tâm của chương tập trung vào việc làm rõ những đặc điểm PT sáng tạo ở trẻ 5 - 6 tuổi, giai đoạn mà tư duy hình tượng, trí tưởng tượng và khả năng biểu đạt cá nhân đang PT mạnh mẽ. Đồng thời, chương cũng đi sâu phân tích đặc điểm của HĐ xếp dán tranh trong việc hình thành năng lực thẩm mỹ và kỹ năng sáng tạo cho trẻ.

Trẻ 5 - 6 tuổi đang trong giai đoạn PT vượt bậc về mặt tư duy, trí tưởng tượng và khả năng sáng tạo. Đây là thời kỳ trẻ bắt đầu thể hiện rõ nét cái tôi cá nhân thông qua những HĐ mang tính nghệ thuật và sáng tạo, trong đó HĐ xếp dán tranh đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Thông qua việc lựa chọn màu sắc, hình khối, chất liệu và cách bố trí các chi tiết trên tranh, trẻ thể hiện khả năng tư duy độc lập, trí tưởng tượng phong phú cũng như gu thẩm mỹ riêng biệt. Hoạt động xếp dán tranh không chỉ là hình thức vui chơi sáng tạo mà còn là phương tiện giúp trẻ biểu đạt cảm xúc, suy nghĩ và những trải nghiệm cá nhân một cách sinh động. Trong quá trình đó, trẻ được khuyến khích thử nghiệm, khám phá và giải quyết vấn đề, từ đó hình thành sự tự tin và năng lực tư duy linh hoạt. Điều đáng quý ở trẻ không nằm ở việc tạo ra một sản phẩm hoàn chỉnh về mặt kỹ thuật, mà ở quá trình sáng tạo mang đậm dấu ấn cá nhân nơi trí tưởng tượng được thăng hoa, cảm xúc được truyền tải, và tư duy được PT một cách tự nhiên, không gò bó.

HĐ xếp dán tranh là một trong những hình thức tạo hình giàu tính giáo dục và sáng tạo, giữ vai trò quan trọng trong chương trình giáo dục mầm non. Với những thao tác như cắt, xé, dán các mảnh giấy theo chủ đề hoặc theo trí tưởng tượng, trẻ không chỉ được trải nghiệm niềm vui sáng tạo nghệ thuật mà còn PT toàn diện về thể chất, trí tuệ và cảm xúc. HĐ xếp dán tranh giúp trẻ rèn luyện vận động tinh qua việc sử dụng bàn tay và ngón tay một cách linh hoạt, đồng thời tăng cường khả năng phối hợp giữa tay và mắt, từ đó nâng cao sự khéo léo và tư duy không gian, trẻ học cách quan sát, tưởng tượng, lựa chọn màu sắc, hình dáng và bố cục -

những yếu tố trực tiếp góp phần nuôi dưỡng khả năng tư duy logic và óc thẩm mỹ. HĐ xếp dán còn là cầu nối giúp trẻ tương tác, chia sẻ và hợp tác với bạn bè trong quá trình làm việc nhóm. Trẻ học cách lắng nghe, trao đổi ý tưởng và cùng nhau tạo ra sản phẩm chung từ đó hình thành thái độ tích cực với lao động nghệ thuật, cũng như xây dựng kỹ năng giao tiếp xã hội. Ngoài ra, xếp dán tranh còn là không gian mở để trẻ được tự do thể hiện bản thân, phát huy trí tưởng tượng phong phú và khám phá thế giới xung quanh bằng góc nhìn riêng biệt. Đây chính là nền tảng quan trọng giúp trẻ PT tư duy sáng tạo, một trong những năng lực thiết yếu trong giáo dục hiện đại.

Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả của HĐ xếp dán tranh ở trẻ 5 - 6 tuổi. Trong đó, yếu tố từ GV giữ vai trò then chốt. Sự sáng tạo, linh hoạt và khả năng tổ chức HĐ phù hợp của GV ảnh hưởng lớn đến mức độ tham gia và hứng thú của trẻ. Bên cạnh đó, điều kiện cơ sở vật chất, đồ dùng, nguyên vật liệu phục vụ cho HĐ cũng tác động trực tiếp đến chất lượng và khả năng thể hiện sáng tạo của trẻ. Ngoài ra, yếu tố từ phía gia đình và môi trường xã hội, sự quan tâm, khuyến khích từ cha mẹ hay môi trường học tập giàu tính nghệ thuật cũng đóng vai trò không nhỏ trong việc PT khả năng xếp dán tranh ở trẻ.

Chương 2:

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KHẢ NĂNG SÁNG TẠO TRONG HOẠT ĐỘNG XẾP DÁN TRANH CỦA TRẺ 5 - 6 TUỔI Ở MỘT SỐ TRƯỜNG MẦM NON TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

2.1. Khái quát chung về khảo sát thực trạng

Mục đích khảo sát: (1) Nhằm đánh giá khả năng sáng tạo của trẻ trong hoạt động xếp dán tranh và việc phát triển khả năng sáng tạo cho trẻ 5-6 tuổi. (2) Đề tài khảo sát thực trạng tổ chức HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường mầm non từ đó, chúng tôi có cơ sở đề xuất các biện pháp phù hợp nhằm khắc phục những đặc điểm trẻ còn hạn chế. (3) Đề tài khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi trong HĐ xếp dán tranh.

Thời gian khảo sát: Từ tháng 9/2024 đến tháng 04/2025.

Nội dung khảo sát:

- Đối với giáo viên mầm non (GVMN) khảo sát thực trạng xây dựng chương trình, thực trạng tổ chức các HĐ xếp dán tranh; mức độ sử dụng các biện pháp khi tổ chức HĐ xếp dán tranh cho trẻ; các yếu tố ảnh hưởng đến việc tổ chức HĐ xếp dán tranh cho trẻ.

- Đối với trẻ: Khảo sát mức độ hứng thú khi tham gia HĐ xếp dán tranh, kỹ năng thao tác khi xếp dán tranh và mức độ sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi khi thực hiện HĐ xếp dán tranh.

Đối tượng và địa bàn khảo sát: Đề tài tiến hành khảo sát thực trạng đối với đội ngũ GVMN ở các trường trực tiếp tham gia giảng dạy tại khối mẫu giáo lớn với số lượng 30 GVMN thuộc 3 trường, cụ thể: Trường Thực hành Sư phạm Mầm non Hoa Hồng, Trường Mầm non Thắng Lợi, Trường Mầm non Tự An và khảo sát 120 trẻ 5 - 6 tuổi thuộc 3 trường nêu trên. Số lượng khảo sát cụ thể Trường THSP Mầm non Hoa Hồng: 30 trẻ, Trường Mầm non Thắng Lợi: 45 trẻ, Trường Mầm non Tự An: 45 trẻ.

Cách thức khảo sát: Đối với GVMN, chúng tôi khảo sát bằng hai hình thức là phiếu điều tra và phỏng vấn trực tiếp tại các trường. Đối với trẻ 5 - 6

tuổi, chúng tôi khảo sát bằng ba hình thức: phiếu đánh giá cho từng trẻ (do GV tại nhóm lớp theo dõi và đánh phiếu theo các tiêu chí); dự giờ một số tiết thuộc giờ học xé dán theo mẫu, tiết học xé dán theo đề tài, ý thích, tự do tại một số nhóm lớp. Ngoài ra, chúng tôi tiến hành trao đổi trực tiếp với GV tại các nhóm lớp để nắm tình hình trẻ ở nhiều khía cạnh.

Tiêu chí đánh giá khả năng sáng tạo cho trẻ 5 - 6 tuổi trong hoạt động xếp dán tranh:

Stt	Tiêu chí đánh giá	Biểu hiện cụ thể
1	Tính độc đáo của ý tưởng	Trẻ có ý tưởng riêng, không sao chép mẫu; biết tạo chủ đề mới mẻ, khác biệt với gợi ý của giáo viên.
2	Khả năng lựa chọn và kết hợp vật liệu	Trẻ biết sử dụng vật liệu đa dạng (giấy, vải, lá cây, hạt...), kết hợp sáng tạo, linh hoạt và hợp lý.
3	Sắp xếp bố cục và sắp xếp hình ảnh trong không gian tranh	Trẻ biết bố trí chi tiết có tổ chức, không trùng lặp; thể hiện rõ chủ thể và phụ cảnh, có chiều sâu.
4	Khả năng phối hợp màu sắc	Trẻ phối hợp màu sắc hài hòa, sáng tạo; có thể sử dụng màu theo cảm xúc chứ không rập khuôn hiện thực.
5	Tính biểu cảm và thể hiện cá tính riêng trong từng sản phẩm	Trẻ thể hiện cảm xúc, suy nghĩ, câu chuyện riêng qua sản phẩm; biết kể lại nội dung hoặc ý tưởng tranh.
6	Tính kiên trì, chủ động trong quá trình thực hiện	Trẻ tập trung hoàn thiện sản phẩm đến cùng; chủ động điều chỉnh, bổ sung chi tiết để sản phẩm phong phú.
7	Khả năng vận dụng kỹ năng đã học	Trẻ sử dụng thành thạo kỹ năng xé, cắt, dán, xếp; ứng dụng linh hoạt trong nhiều kiểu sản phẩm khác nhau.

Tiêu chí và thang đo: Việc đánh giá thực trạng tổ chức HĐ xếp dán tranh cho trẻ được thông qua phương pháp điều tra, khảo sát bằng bảng hỏi, bằng thang đo mức độ sử dụng các biện pháp khi tổ chức HĐ xếp dán tranh cho trẻ: mức độ phát triển của các đặc điểm xếp dán của trẻ ở các nội dung khảo sát; mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến quá trình tổ chức HĐ xếp dán cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường mầm non trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

Mỗi câu hỏi nhỏ sẽ có 5 mức trả lời với số điểm như sau:

Stt	Nội dung khảo sát	Mức độ trả lời	Thang điểm
1	Tần suất sử dụng các biện pháp trong tổ chức hoạt động xếp dán	Rất thường xuyên - Thường xuyên - Thỉnh thoảng - Hiếm khi - Không bao giờ	5 - 4 - 3 - 2 - 1
2	Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến tổ chức hoạt động XD	Rất ảnh hưởng - Ảnh hưởng - Thỉnh thoảng - Ít ảnh hưởng - Không ảnh hưởng	5 - 4 - 3 - 2 - 1
3	Đặc điểm thể hiện của trẻ trong hoạt động xếp dán tranh	Tốt - Khá - Trung bình - Yếu - Kém	5 - 4 - 3 - 2 - 1
4	Nhận thức của giáo viên về vai trò, nội dung hoạt động xếp dán	Hoàn toàn đồng ý - Đồng ý - Bình thường - Không đồng ý - Hoàn toàn không đồng ý	5 - 4 - 3 - 2 - 1
5	Mức độ quan trọng của từng bước tiến hành hoạt động XD	Rất quan trọng - Quan trọng - Bình thường - Ít quan trọng - Không quan trọng	5 - 4 - 3 - 2 - 1
6	Mức độ hứng thú, sáng tạo của trẻ khi tham gia hoạt động XD	Rất hứng thú - Hứng thú - Bình thường - Ít hứng thú - Không hứng thú	5 - 4 - 3 - 2 - 1

- Chúng tôi sử dụng điểm trung bình (ĐTB) giữa các mức độ lựa chọn các tiêu chí về đánh giá mức độ sử dụng các biện pháp trong HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi, mức độ xếp dán tranh của trẻ 5 - 6 tuổi, các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình tổ chức HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi.

Khi tính ĐTB, chúng tôi phân chia các mức độ theo ĐTB như sau:

ĐTB	1 - 1,59	1,6-2,59	2,6 - 3,59	3,6 - 4,59	4,6 - 5,0
	điểm	điểm	điểm	điểm	điểm
	Không bao giờ	Hiếm khi	Thỉnh thoảng	Thường xuyên	Rất thường xuyên
	Không ảnh hưởng	Ít ảnh hưởng	Thỉnh thoảng	Ảnh hưởng	Rất ảnh hưởng

	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt
Mức độ	Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Bình thường	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
	Không quan trọng	Ít quan trọng	Bình thường	Quan trọng	Rất quan trọng
	Không hứng thú	Ít hứng thú	Bình thường	Hứng thú	Rất hứng thú

- Phân tích thống kê mô tả sử dụng các chỉ số: Điểm trung bình cộng, độ lệch chuẩn, tần suất và chỉ số phần trăm của các phương án trả lời.

Cách thức tiến hành:

- *Điểm trung bình cộng* (Mean): Cách tính này cho ra kết quả là giá trị bình quân, mục đích là để tính điểm đạt được của từng câu hỏi.

Tính giá trị trung bình cộng:
$$\bar{X} = \frac{Xi_1 + Xi_2 + Xi_3 + \dots + Xi_n}{n} = \frac{1}{n} \sum_{i=1}^n Xi$$

Trong đó: Xi : Số điểm của từng câu trả lời

$\sum Xi$: Số điểm của tổng số câu trả lời

n: Tổng số mẫu

- *Độ lệch chuẩn* (Standardized Deviation): Kết quả của độ lệch chuẩn cho phép chúng tôi phát hiện ra sự phân tán hay mức độ tập trung của các câu trả lời trong toàn mẫu.

Tính phương sai (σ^2) và độ lệch chuẩn (σ):

$$\sigma^2 = \frac{\sum (Xi - \bar{X})^2}{n - 1}$$

$$\sigma = \sqrt{\frac{\sum (Xi - \bar{X})^2}{n - 1}}$$

Trong đó: Xi : Số điểm của từng mức độ

$\bar{X}$: Điểm trung bình cộng

n: Tổng số mẫu

2.2. Thực trạng về khả năng sáng tạo cho trẻ 5 - 6 tuổi trong hoạt động xếp dán tranh

2.2.1. Thực trạng tổ chức hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi ở một số trường mầm non

2.2.1.1 Nhận thức của giáo viên mầm non về tầm quan trọng của việc phát triển khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh

Bảng 2.1. Nhận thức của GVMN về vai trò của hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi

TT	Nhận thức của GVMN về vai trò của HĐ XD tranh	Giáo viên mầm non (n = 30)		
		ĐTB	Thứ bậc	Mức độ
1	HĐ xếp dán tranh giúp trẻ phát triển khả năng sáng tạo.	4,50	5	Đồng ý
2	Xếp dán tranh giúp trẻ phát triển tư duy thẩm mỹ	4,67	1	Hoàn toàn đồng ý
3	HĐ xếp dán giúp trẻ rèn luyện kỹ năng vận động tinh.	4,64	3	Hoàn toàn đồng ý
4	Sự sáng tạo trong xếp dán tranh giúp trẻ thể hiện ý tưởng cá nhân.	4,53	4	Đồng ý
5	Nhận thức của Gv về vai trò quan trọng trong việc khuyến khích sáng tạo của trẻ.	4,63	2	Hoàn toàn đồng ý

Qua bảng 2.1, vai trò của HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi được GV đánh giá với 3/5 nhận thức của GVMN về vai trò của HĐ XD tranh ở mức độ “*Hoàn toàn đồng ý*” (ĐTB dao động trong khoảng 4,67 đến 4,64) và 2/5 nhận thức của GVMN về vai trò của HĐ XD tranh được đánh giá ở mức độ “*Đồng ý*” (ĐTB dao động trong khoảng 4,53 đến 4,50) cụ thể:

Xếp vị thứ bậc 1 “*Xếp dán tranh giúp trẻ phát triển tư duy thẩm mỹ*” (ĐTB 4,67) đây là nhận thức của GVMN về vai trò của HĐ XD tranh được GV đánh giá cao nhất, cho thấy nhận thức rõ ràng về tác dụng của xếp dán tranh trong PT khả năng cảm nhận cái đẹp của trẻ. Điều này có thể xuất phát từ việc xếp dán tranh yêu cầu trẻ quan sát, lựa chọn màu sắc, bố cục, hình khối, từ đó

giúp trẻ dần hình thành gu thẩm mỹ. GV chỉ rõ sự khác biệt rõ rệt giữa trẻ thường xuyên tham gia HĐ xếp dán tranh và trẻ ít tham gia trong khả năng phối màu, bố trí hình ảnh.

Ở thứ bậc thứ bậc 2 (ĐTB 4,63) và thứ bậc 3 (ĐTB 4,64) nhận thức của GVMN về vai trò của HĐ XD tranh “*Giáo viên có vai trò quan trọng trong việc khuyến khích sáng tạo của trẻ*”, “*HĐ xếp dán này giúp trẻ rèn luyện kỹ năng vận động tinh*”. GV hiểu rõ rằng họ đóng vai trò quan trọng trong việc hướng dẫn, khuyến khích trẻ suy nghĩ sáng tạo thay vì làm theo khuôn mẫu có sẵn, điểm số cao ở phần này phản ánh việc GV đã có nhận thức tốt về việc không chỉ dạy trẻ kỹ năng mà còn tạo động lực, không gian để trẻ tự do sáng tạo. Tuy nhiên, trong thực tế triển khai, có thể GV vẫn gặp khó khăn trong việc cân bằng giữa hướng dẫn và để trẻ tự do sáng tạo. Ngoài ra, GV cũng đánh giá cao việc xếp dán tranh giúp rèn luyện cơ tay, khả năng cầm kéo, dán giấy một cách khéo léo. Trên thực tế HĐ xếp dán tranh yêu cầu trẻ sử dụng nhiều kỹ năng phối hợp giữa tay và mắt, đặc biệt hữu ích trong giai đoạn chuẩn bị cho việc học viết sau này.

“*Sự sáng tạo trong xếp dán tranh giúp trẻ thể hiện ý tưởng cá nhân*” (ĐTB 4,53 - thứ bậc 4), GV nhìn nhận rõ tác dụng của HĐ này đối với sự PT trí tưởng tượng của trẻ, cho phép trẻ tự do sáng tạo các hình ảnh theo ý thích. Tuy nhiên, điểm số có phần thấp so với tiêu chí về tư duy thẩm mỹ và vận động tinh, có thể do trong thực tế một số HĐ xếp dán vẫn còn mang tính khuôn mẫu, chưa hoàn toàn khuyến khích trẻ sáng tạo.

Nhận thức của GVMN về vai trò của HĐ XD tranh (ĐTB 4,50 - thứ bậc 5) “*Hoạt động xếp dán tranh giúp trẻ phát triển khả năng sáng tạo*”, mặc dù đánh giá ở mức độ “*Đồng ý*”, có điểm thấp nhất trong bảng, cho thấy GV chưa đánh giá cao HĐ xếp dán tranh trong việc giúp trẻ PT kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm. Điều này có thể xuất phát từ thực tế rằng phần lớn các HĐ xếp dán tranh thường mang tính cá nhân, trẻ tự làm hơn là thực hiện theo nhóm. Tuy nhiên, nếu tổ chức các HĐ xếp dán tranh theo nhóm nhiều hơn, trẻ có thể học cách chia sẻ nguyên liệu, trao đổi ý tưởng và hỗ trợ nhau, từ đó cải thiện kỹ năng giao tiếp.

Nhìn chung, nhận thức cao về tầm quan trọng của HĐ xếp dán tranh GV hiểu rõ vai trò của nó đối với sự PT của trẻ. GV đánh giá cao tác dụng của xếp dán tranh trong phát triển thẩm mỹ, kỹ năng vận động và sáng tạo: Đây là những khía cạnh quan trọng giúp trẻ PT toàn diện. GV nhận thức được vai trò hướng dẫn của mình: Điều này rất quan trọng để tạo điều kiện cho trẻ sáng tạo thay vì chỉ làm theo khuôn mẫu. Tuy nhiên, GV chưa đánh giá cao khả năng phát triển giao tiếp, hợp tác của trẻ qua HĐ này. Điều này có thể do chưa tổ chức nhiều HĐ xếp dán tranh theo nhóm. Trí tưởng tượng không được đánh giá cao như tư duy thẩm mỹ có thể do GV vẫn còn áp đặt một số khuôn mẫu, khiến trẻ chưa thực sự được sáng tạo tự do. Có thể còn thiếu đa dạng trong cách tổ chức HĐ. Nếu chỉ dừng lại ở việc cho trẻ cắt dán theo chủ đề cố định, thì khả năng sáng tạo sẽ bị hạn chế và khi được hỏi giáo viên vai trò của hoạt động xếp dán trong phát triển tư duy sáng tạo là gì? Hầu như các cô trả lời: Hoạt động xếp dán giúp trẻ phát triển tư duy hình ảnh, tưởng tượng phong phú, đồng thời kích thích sự linh hoạt trong suy nghĩ. Qua đó, trẻ hình thành khả năng giải quyết vấn đề, biết suy nghĩ độc lập, mạnh dạn trình bày ý tưởng. Đây là nền tảng quan trọng cho tư duy sáng tạo và học tập sau này

Tóm lại, GV nhận thức cao về vai trò của HĐ xếp dán tranh. Tất cả đều có điểm trung bình trên 4.40 trở lên.

Để đánh giá mức độ quan trọng của từng bước khi tiến hành tổ chức HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi, chúng tôi dùng 6 bước tiến hành TC HĐ xếp dán tranh để đánh giá, cụ thể tại bảng 2.2 dưới đây.

Bảng 2.2. Nhận thức của GVMN về tầm quan trọng của từng bước khi tiến hành tổ chức hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi

TT	Các bước TC HĐ xếp dán tranh	Giáo viên mầm non (n = 30)		
		ĐTB	Thứ bậc	Mức độ
1	Tạo hứng thú cho trẻ	4,40	4	Quan trọng
2	Tổ chức cho trẻ quan sát mẫu	4,27	5	Quan trọng
3	Đàm thoại gợi nhớ hình ảnh đã quan sát	4,67	1	Rất quan trọng

4	Hướng dẫn bao quát trẻ	4,53	2	Quan trọng
5	Hướng dẫn và cung cấp kỹ thuật miêu tả	4,43	3	Quan trọng
6	Nhận xét sản phẩm hoạt động	4,20	6	Quan trọng

Qua bảng 2.2, mức độ quan trọng của các bước trong quá trình tổ chức HĐ XD tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi theo đánh giá của GV. Dữ liệu từ bảng cho thấy các bước đều được đánh giá ở “*Quan trọng*” tuy nhiên có sự khác biệt về thứ bậc như sau:

Theo kết quả khảo sát có vị thứ bậc 1 (ĐTB 4,67) “*Đàm thoại gợi nhớ hình ảnh đã quan sát*” được GV đánh giá cao nhất ở mức “*Rất quan trọng*”. Điều này phản ánh rằng xem đây là bước then chốt để giúp trẻ ghi nhớ và phát huy trí tưởng tượng trong quá trình xếp dán tranh. Việc gợi nhớ lại những hình ảnh đã quan sát giúp trẻ kết nối trải nghiệm thực tế với HĐ sáng tạo. Đàm thoại giúp trẻ nhớ lại các chi tiết quan trọng về màu sắc, hình dáng, bố cục của sự vật, từ đó hỗ trợ trẻ tái hiện hình ảnh qua tranh xếp dán. Nhờ vào quá trình trao đổi, trẻ có thể nhận ra và sửa đổi những chi tiết chưa chính xác hoặc chưa đầy đủ trong tranh của mình. Khi GV đặt câu hỏi phù hợp, trẻ sẽ có cơ hội tưởng tượng và thể hiện suy nghĩ của mình một cách phong phú hơn. Ví dụ: *Con thấy bầu trời vào buổi hoàng hôn có màu gì? Chú mèo mà con quan sát có đặc điểm gì đặc biệt?. Nếu con muốn bức tranh sinh động hơn, con sẽ thêm gì?* Những câu hỏi này không chỉ giúp trẻ nhớ lại hình ảnh mà còn kích thích tư duy sáng tạo, giúp trẻ tự do phát triển ý tưởng cho bức tranh của mình.

Bước “*Hướng dẫn bao quát trẻ*” (ĐTB 4.53 - thứ bậc 2) cho thấy, vai trò quan trọng của việc GV giám sát và hỗ trợ trẻ trong suốt quá trình thực hiện. Việc bao quát giúp đảm bảo rằng trẻ không bị lạc hướng hoặc làm sai phương pháp. Không phải tất cả trẻ đều thực hiện tốt, do đó sự bao quát giúp GV phát hiện trẻ nào gặp khó khăn để hỗ trợ ngay, một số trẻ có thể chưa biết XD, phối màu, do đó GV cần hướng dẫn cụ thể, khi GV bao quát lớp học, không chỉ để giám sát mà còn để động viên trẻ, tạo ra môi trường học tập thoải mái và tích cực, giúp trẻ tự tin hơn khi thể hiện ý tưởng của mình.

Bước "*Hướng dẫn và cung cấp kỹ thuật miêu tả*" (ĐTB 4,43 - thứ bậc 3) thể hiện GV nhận thức rõ tầm quan trọng của việc giúp trẻ nắm vững kỹ thuật cơ bản để thực hiện HĐ xếp dán tranh một cách hiệu quả. GV hỗ trợ trẻ nắm vững các kỹ thuật cơ bản trong HĐ xếp dán tranh. Điều này giúp trẻ thực hiện bài tập một cách hiệu quả hơn, không chỉ dựa vào sự sáng tạo của trẻ mà còn có nền tảng kỹ thuật vững chắc. Giúp trẻ có công cụ để thể hiện ý tưởng một cách rõ ràng, mạch lạc hơn. Nếu không có sự hướng dẫn này, trẻ có thể gặp khó khăn trong việc cắt dán, phối màu, sắp xếp bố cục, dẫn đến sản phẩm chưa đạt chất lượng mong muốn.

Ở thứ bậc 4 là bước "*Tạo hứng thú cho trẻ*" (ĐTB 4.40) cho thấy dù được đánh giá là "Quan trọng", nhưng vẫn thấp hơn so với các bước hướng dẫn cụ thể. Khi cảm thấy hứng thú, trẻ sẽ chủ động tham gia HĐ thay vì làm một cách đối phó. Nếu GV không tạo được sự thu hút ban đầu, trẻ có thể cảm thấy nhàm chán và không tập trung vào bài học. Những phương pháp như kể chuyện, có tranh mẫu, vật liệu đa dạng, nhạc nền nhẹ nhàng, trẻ sẽ cảm thấy vui vẻ và có cảm hứng sáng tạo hơn. Một không gian học tập sáng tạo, đầy màu sắc cũng góp phần quan trọng trong việc tạo hứng thú.

Bước "*Tổ chức cho trẻ quan sát mẫu*" (ĐTB 4,27 - thứ bậc 5) phản ánh rằng dù việc quan sát mẫu giúp trẻ có hình dung ban đầu, nhưng không được coi là yếu tố quan trọng hàng đầu so với các HĐ tương tác khác. Khi trẻ được quan sát mẫu (tranh hoàn chỉnh hoặc từng bước thực hiện), trẻ sẽ có cái nhìn rõ hơn về cấu trúc, cách phối màu, cách dán bố cục giúp trẻ hình dung sản phẩm cuối cùng, đặc biệt với những bé chưa quen với HĐ thủ công, giúp trẻ có định hướng ban đầu nhưng không phải là yếu tố quyết định khả năng sáng tạo và thực hiện.

Thứ bậc thấp nhất trong bảng khảo sát là bước "*Nhận xét sản phẩm hoạt động*" thứ bậc 6 (ĐTB 4,20), cho thấy rằng GV đánh giá việc nhận xét sản phẩm của trẻ là quan trọng nhưng có phần ít quan trọng hơn so với các bước khác.

Nhìn chung, GV đánh giá cao vai trò của các bước giúp trẻ rèn luyện tư duy sáng tạo và kỹ thuật xếp dán tranh. Tuy nhiên, GV cần có sự cân bằng hơn

trong việc thực hiện các bước để đảm bảo trẻ không chỉ làm mà còn hiểu và tự tin hơn khi sáng tạo

2.2.1.2. Thực trạng tổ chức hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi tại các trường mầm non

a. Mức độ sử dụng các biện pháp khi tổ chức hoạt động xếp dán tranh

Theo kết quả khảo sát tại bảng 2.3 dưới đây có 3 mức được đánh giá khác nhau. Được đánh giá nhiều nhất là mức độ “*Thường xuyên*”. Đây là cơ sở cơ bản để đưa ra một số biện pháp nhằm giúp trẻ PT tối đa khả năng sáng tạo của mình.

Bảng 2.3. Đánh giá mức độ sử dụng các biện pháp khi tổ chức hoạt động xếp dán tranh nhằm phát triển khả năng sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi

TT	Các biện pháp	Trẻ 5 - 6 tuổi (n = 120)		
		ĐTB	Thứ bậc	Mức độ
1	Tăng cường tổ chức cho trẻ tiếp xúc quan sát sự vật sinh động trong môi trường xung quanh	4,03	4	TX
2	Bồi dưỡng kỹ năng trong HĐ xếp dán tranh.	4,10	3	TX
3	Cho trẻ tích cực hứng thú với đối tượng miêu tả	4,17	2	TX
4	Cho trẻ tri giác lặp lại bằng tranh ảnh	4,00	5	TX
5	Sử dụng câu hỏi ghi nhớ buộc trẻ phải ngồi hồi tưởng lại suy nghĩ so sánh	3,20	6	Thỉnh thoảng
6	Sử dụng các hình thức ngoài tiết học, xếp dán tranh ngoài tiết học, XD tranh theo ý thích, XD tranh theo nhóm	4,40	1	TX
7	Dùng trò chơi, thơ, truyện, câu đố, bài hát	2,50	8	Hiếm khi
8	Thường xuyên tổ chức cho trẻ quan sát, miêu tả, nhận xét và sử dụng sản phẩm xếp dán tranh.	2,97	7	Thỉnh thoảng

Kết quả khảo sát cho ra 3 mức đánh giá: có 5/8 biện pháp ở mức “*Thường xuyên*”, 2/8 biện pháp ở mức “*Thỉnh thoảng*”, 1/8 biện pháp ở mức “*Hiếm khi*” cụ thể:

Biện pháp được đánh giá cao nhất là: “*Sử dụng các hình thức ngoài tiết học, xếp dán tranh ngoài tiết học, xếp dán tranh theo ý thích, xếp dán tranh theo*

nhóm" (ĐTB 4,40 - thứ bậc 1). Sử dụng các hình thức ngoài tiết học, GV giúp trẻ cảm thấy thoải mái, giảm áp lực so với các HĐ có đánh giá điểm số hoặc yêu cầu hoàn thành trong thời gian ngắn. Xếp dán tranh theo ý thích trẻ có quyền tự chọn chủ đề, cách sắp xếp, phối hợp màu sắc, từ đó bộc lộ cá tính và sở thích riêng, trẻ cảm thấy hứng thú hơn khi được làm điều mình thích, từ đó tăng cường động lực tham gia vào HĐ nghệ thuật. Khi làm việc theo nhóm, trẻ học cách giao tiếp, thảo luận ý tưởng và làm việc cùng nhau để hoàn thành tác phẩm chung, HĐ nhóm giúp trẻ học được sự kiên nhẫn, biết lắng nghe ý kiến của bạn bè, đồng thời phát triển tinh thần hợp tác. Trẻ cảm thấy vui vẻ hơn khi cùng nhau sáng tạo, điều này cũng giúp giảm căng thẳng và tạo nên môi trường học tập thân thiện. Điều này cho thấy GV thường xuyên áp dụng phương pháp này nhằm khuyến khích trẻ sáng tạo một cách tự nhiên khi được hỏi giáo viên các khối lá quan điểm của cô như thế nào khi tổ chức hoạt động xếp dán tranh cho trẻ hoặc nhóm lớp? Tôi cho rằng cần linh hoạt, kết hợp cá nhân và nhóm nhỏ tùy theo nội dung hoạt động. Hoạt động cá nhân giúp trẻ thể hiện dấu ấn riêng, còn hoạt động nhóm giúp trẻ học cách chia sẻ ý tưởng, phối hợp và giao tiếp. Quan trọng là cô phải khơi gợi cảm xúc tích cực, tránh áp đặt, để trẻ tự do thể hiện bản thân một cách sáng tạo và tự nhiên nhất.

Biện pháp *“Cho trẻ tích cực hứng thú với đối tượng miêu tả”* (ĐTB 4,17 - thứ bậc 2) trẻ nhỏ thường học tốt nhất khi cảm thấy vui vẻ, thoải mái và tò mò về nội dung mà mình tiếp cận, khi hứng thú với đối tượng miêu tả, trẻ sẽ chủ động tìm tòi, tưởng tượng và sáng tạo nhiều hơn. Hứng thú cũng giúp trẻ tập trung hơn, không bị phân tán trong quá trình thực hiện tác phẩm. Thể hiện tầm quan trọng của việc tạo động lực cho trẻ trong quá trình xếp dán tranh.

Biện pháp *“Bồi dưỡng kỹ năng trong hoạt động xếp dán tranh”* (ĐTB 4,10 - thứ bậc 3) và *“Tăng cường tổ chức cho trẻ tiếp xúc, quan sát sự vật sinh động trong môi trường xung quanh”* (ĐTB 4,03 - thứ bậc 4) đều được GV đánh giá ở mức *“Thường xuyên”* cho thấy rằng GV đã nhận thức được vai trò quan trọng của việc rèn luyện kỹ năng và tăng cường quan sát thực tế trong HĐ xếp

dán tranh. Đây là những biện pháp thiết yếu giúp trẻ PT tư duy sáng tạo, khả năng quan sát và khả năng thể hiện ý tưởng của mình một cách chính xác hơn. HĐ xếp dán tranh không chỉ đơn thuần là cắt, xé và dán giấy mà còn đòi hỏi trẻ phải có những kỹ năng cơ bản để thể hiện ý tưởng một cách rõ ràng, quan sát giúp trẻ hiểu rõ hơn về hình dạng, màu sắc, đặc điểm của sự vật trong thực tế, từ đó thể hiện lại trong tranh một cách chính xác hơn. Khi trẻ tiếp xúc trực tiếp với môi trường xung quanh, trí tưởng tượng của trẻ sẽ được kích thích mạnh mẽ hơn, quan sát giúp trẻ khám phá sự đa dạng của thế giới thay vì chỉ phụ thuộc vào hình ảnh có sẵn.

Biện pháp *“Cho trẻ tri giác lặp lại bằng tranh ảnh”* (ĐTB 4,00 - thứ bậc 5). Tri giác lặp lại bằng tranh ảnh là phương pháp cho trẻ quan sát nhiều lần hình ảnh của một đối tượng thông qua tranh vẽ, ảnh chụp, sách minh họa... để giúp trẻ nhận diện, ghi nhớ đặc điểm của đối tượng trước khi thực hiện xếp dán tranh. Điều này cho thấy việc củng cố hình ảnh qua tranh ảnh được áp dụng nhưng không nổi bật so với các phương pháp trên.

Biện pháp *“Sử dụng câu hỏi ghi nhớ, buộc trẻ phải hồi tưởng, suy nghĩ và so sánh”* (ĐTB 3,20 - thứ bậc 6), thuộc nhóm thỉnh thoảng. Điều này cho thấy phương pháp này chưa được GV sử dụng phổ biến, có thể do trẻ ở lứa tuổi này chưa PT mạnh về khả năng tư duy trừu tượng. Phương pháp sử dụng câu hỏi ghi nhớ, hồi tưởng và so sánh chưa phổ biến do trẻ ở lứa tuổi này vẫn chủ yếu tư duy theo trực quan hình ảnh. Tuy nhiên, nếu được sử dụng đúng cách (câu hỏi đơn giản, có hỗ trợ trực quan, kết hợp với HĐ thực tế), phương pháp này có thể giúp trẻ PT tư duy phân tích, ghi nhớ và sáng tạo tốt hơn, kết hợp phương pháp này vào HĐ xếp dán tranh sẽ giúp trẻ không chỉ thể hiện hình ảnh mà còn hiểu sâu hơn về những gì mình đang làm.

Biện pháp *“Thường xuyên tổ chức cho trẻ quan sát, miêu tả, nhận xét và sử dụng sản phẩm xếp dán tranh”* (ĐTB 2,97 - thứ bậc 7) ở biện pháp này GV thỉnh thoảng tổ chức có thể vì thời gian không cho phép nhiều nên việc thường xuyên tổ chức cho trẻ quan sát miêu tả sử dụng sản phẩm xếp dán tranh cũng rất khó.

Biện pháp “*Dùng trò chơi, thơ, truyện, câu đố, bài hát*” (ĐTB 2,50 - thứ bậc 8) cho thấy phương pháp này chưa được GV khai thác nhiều để tạo hứng thú và hỗ trợ trẻ sáng tạo.

Nhìn chung, GV ưu tiên các phương pháp mang tính thực hành và tạo cơ hội trải nghiệm thực tế cho trẻ như xếp dán ngoài tiết học, quan sát thực tế, bồi dưỡng kỹ năng. Điều này phù hợp với đặc điểm PT của trẻ mầm non, khi trẻ học hỏi tốt nhất thông qua trải nghiệm trực quan. Việc tổ chức xếp dán tranh theo nhóm, theo ý thích giúp trẻ có cơ hội PT khả năng sáng tạo một cách tự nhiên. GV cũng chú trọng đến việc tăng cường kỹ năng và khuyến khích trẻ quan sát thực tế để lấy cảm hứng sáng tạo. Một số biện pháp hỗ trợ như sử dụng câu hỏi ghi nhớ, tổ chức đánh giá sản phẩm hay kết hợp thơ, truyện, câu đố chưa được sử dụng thường xuyên. Điều này có thể dẫn đến hạn chế trong việc kích thích tư duy phản biện và khả năng tưởng tượng của trẻ. GV cần kết hợp nhiều phương pháp linh hoạt hơn, đặc biệt là các hình thức như trò chơi, câu chuyện để khuyến khích trẻ tưởng tượng. Tăng cường HĐ đánh giá và nhận xét sản phẩm, giúp trẻ tự tin hơn với tác phẩm của mình. Cần chú trọng hơn đến câu hỏi gợi mở và phương pháp ghi nhớ, giúp trẻ suy nghĩ sáng tạo hơn trong quá trình thực hiện. GV đã có những cách tiếp cận đúng đắn trong việc tổ chức HĐ xếp dán tranh để PT khả năng sáng tạo của trẻ. Tuy nhiên, vẫn cần bổ sung thêm một số biện pháp ít được sử dụng để tối ưu hóa hiệu quả giáo dục, tăng cường tổ chức các HĐ đánh giá sản phẩm, giúp trẻ tự nhận xét tác phẩm của mình và của bạn, từ đó nâng cao tư duy sáng tạo, khuyến khích sử dụng câu chuyện, bài hát, thơ, trò chơi để giúp trẻ liên tưởng và sáng tạo nhiều hơn khi xếp dán tranh.

b. Mức độ sử dụng các vật liệu trong hoạt động xếp dán tranh

Tại bảng 2.4, GV đánh giá mức độ sử dụng các vật liệu khi tổ chức HĐ xếp dán tranh của trẻ. Kết quả phản ánh sự ưu tiên của GV đối với từng loại vật liệu, qua đó giúp xác định những loại vật liệu nào được sử dụng nhiều nhất và ít được sử dụng hơn trong thực tế. dưới đây là một số tiêu chí GVMN sử dụng các vật liệu trong HĐ xếp dán tranh.

Bảng 2.4. Các vật liệu sử dụng trong hoạt động xếp dán tranh

TT	Vật liệu xếp dán tranh	Giáo viên mầm non (n = 30)		
		ĐTB	Thứ bậc	Mức độ
1	Hoạt động XD tranh bằng giấy màu	4,67	1	Rất TX
2	Hoạt động XD tranh bằng lá cây	3,70	4	TX
3	Hoạt động XD tranh bằng vỏ sò	2,47	5	Hiếm khi
4	Hoạt động XD tranh bằng hạt hạt	2,43	6	Hiếm khi
5	Hoạt động XD tranh ống hút	4,13	2	TX
6	Hoạt động XD tranh bằng vật liệu tái chế	4,07	3	TX

Với tiêu chí “*Hoạt động xếp dán tranh bằng giấy màu*” (ĐTB 4,67 - thứ bậc 1), đây là vật liệu được GV sử dụng “*Rất thường xuyên*” nhất do dễ tìm, dễ cắt dán và phù hợp với độ tuổi mầm non. Tuy nhiên, việc sử dụng quá nhiều giấy màu có thể khiến hoạt động trở nên thiếu sáng tạo và ít kích thích trẻ thử nghiệm chất liệu mới.

Tiêu chí “*Hoạt động xếp dán tranh ống hút*” có (ĐTB 4,13 - thứ bậc 2). Ống hút là một nguyên liệu rẻ tiền, dễ kiếm và dễ dàng thao tác cho trẻ ở độ tuổi mầm non. Điều này khiến cho HĐ xếp dán tranh bằng ống hút trở nên dễ dàng được triển khai trong lớp học.

Với tiêu chí “*Hoạt động xếp dán tranh bằng vật liệu tái chế*” (ĐTB 4,07 - thứ bậc 3) được GV đánh giá mức “*Thường xuyên*”. Việc sử dụng vật liệu tái chế trong HĐ xếp dán tranh mang lại nhiều lợi ích không chỉ cho việc phát triển tư duy sáng tạo của trẻ, mà còn giúp trẻ hiểu về giá trị của việc bảo vệ môi trường và PT kỹ năng sử dụng vật liệu một cách thông minh.

Tiêu chí “*Hoạt động xếp dán tranh bằng lá cây*” có (ĐTB 3,70 - thứ bậc 4). Lá cây là một vật liệu tự nhiên có sẵn xung quanh chúng ta, GV sử dụng lá cây để làm chất liệu xếp dán tranh là một cách tận dụng để kết nối trẻ với thiên nhiên. Trẻ sẽ học cách quan sát và trân trọng những gì tự nhiên cung cấp, từ đó hình thành ý thức bảo vệ và yêu quý môi trường. Việc cho trẻ sử dụng lá cây trong HĐ nghệ thuật cũng giúp trẻ nhận thức được rằng tự nhiên có thể là một nguồn cảm hứng vô tận cho sáng tạo.

Xếp ở thứ bậc 5 và 6 là “Hoạt động xếp dán tranh bằng vỏ sò” (ĐTB 2,47) “Hoạt động xếp dán tranh bằng hạt gạo” (ĐTB 2,43) với mức độ đánh giá “Hiếm khi”. Vỏ sò giúp trẻ phát triển cảm giác về kết cấu bề mặt nhưng có thể khó tìm ở một số khu vực, một số GV có thể e ngại vì vỏ sò có cạnh sắc, cần xử lý an toàn khi sử dụng. Hạt gạo giúp trẻ PT kỹ năng sắp xếp, phân loại và nhận biết hình dạng, màu sắc. Để tạo ra một bức tranh đẹp và hoàn chỉnh từ các vật liệu này có thể là một quá trình khó khăn và tốn thời gian, làm giảm sự hứng thú của trẻ nếu các bước thực hiện quá phức tạp GV cần tăng cường sử dụng với các biện pháp đảm bảo an toàn cho trẻ khi thực hiện (tránh hóc dị vật, xước tay).

Tóm lại, HĐ xếp dán tranh sử dụng được nhiều chất liệu khác nhau. Mỗi chất liệu có ưu điểm và nhược điểm khi sử dụng.

2.2.1.3. Các khó khăn trong tổ chức hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi

Bảng 2.5. Khó khăn khi tổ chức hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi

TT	Các khó khăn	Giáo viên mầm non (n = 30)		
		ĐTB	Thứ bậc	Mức độ
	Trong tổ chức hoạt động xếp dán tranh			
1	GV thiếu thời gian để hướng dẫn trẻ sáng tạo	3,97	3	Đồng ý
2	Thiếu nguyên vật liệu phong phú cho HĐ xếp dán tranh.	3,53	6	Bình thường
3	Trẻ còn rụt rè, thiếu tự tin trong việc sáng tạo	3,87	4	Đồng ý
4	Chương trình giảng dạy còn hạn chế về nội dung sáng tạo	3,37	7	Bình thường
5	Sự tham gia của phụ huynh trong việc khuyến khích sáng tạo chưa cao	4,23	2	Đồng ý
6	GV chuẩn bị nguyên liệu cho HĐ xếp dán tranh đòi hỏi sự công phu	3,80	5	Đồng ý
7	HĐ xếp dán tranh là hoạt động đòi hỏi kỹ năng cao của trẻ.	4,30	1	Đồng ý

Tại bảng 2.5 phản ánh những khó khăn GVMN gặp phải khi tổ chức HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi, dựa trên đánh giá của 30 GV. Dưới đây là phân tích chi tiết về số liệu:

Xếp thứ bậc 1 (ĐTB 4,30) với tiêu chí “*Hoạt động xếp dán tranh là hoạt động đòi hỏi kỹ năng cao của trẻ*”. Điều này cho thấy GV đánh giá cao mức độ thử thách đối với trẻ trong việc thực hiện HĐ này. Trẻ 5 - 6 tuổi chưa có kỹ năng thao tác khéo léo và tư duy sáng tạo như trẻ lớn hơn, điều này khiến việc xếp dán tranh trở thành một thử thách đối với các em. Giáo viên có thể cần sử dụng các bài tập đơn giản hóa, hoặc hỗ trợ nhiều hơn trong từng bước để giúp trẻ thích nghi dần với HĐ này.

Tiêu chí “*Sự tham gia của phụ huynh trong việc khuyến khích sáng tạo*” có (ĐTB 4,23 - thứ bậc 2). Tiêu chí này phản ánh rằng phụ huynh chưa hỗ trợ đủ để giúp trẻ PT sáng tạo thông qua HĐ xếp dán tranh, phụ huynh chưa thực sự đóng vai trò hỗ trợ tích cực trong việc phát triển sáng tạo cho trẻ thông qua HĐ dán tranh, có thể do thiếu thời gian, chưa có nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của hoạt động.

Xếp thứ bậc 3 (ĐTB 3,97) là tiêu chí “*GV thiếu thời gian để hướng dẫn trẻ sáng tạo*”. Đây là một vấn đề phổ biến do khối lượng công việc của GV và thời gian hạn chế trong lớp học, lịch trình giảng dạy bận rộn, số lượng trẻ đông, và yêu cầu phải dạy nhiều kỹ năng khác nhau khiến GV khó có đủ thời gian hướng dẫn từng trẻ một cách kỹ lưỡng.

Với tiêu chí “*Trẻ còn rụt rè, thiếu tự tin trong việc sáng tạo*” có (ĐTB 3,87 - thứ bậc 4) được GV nhận định ở mức “*Đồng ý*”. Đây là một vấn đề thuộc về tâm lý của trẻ, có thể xuất phát từ việc trẻ chưa quen với HĐ, sợ làm sai, hoặc không có đủ trải nghiệm sáng tạo trước đó điều này cho thấy nhiều trẻ chưa mạnh dạn thể hiện khả năng sáng tạo của mình. GV có thể tạo môi trường khuyến khích, đưa ra lời khen ngợi, và tổ chức các HĐ theo nhóm nhỏ để trẻ cảm thấy tự tin hơn.

Tiêu chí “*Giáo viên phải chuẩn bị nguyên liệu một cách công phu*” có (ĐTB 3,80 - thứ bậc 5). Việc chuẩn bị nguyên liệu cho HĐ xếp dán tranh tốn nhiều thời gian, công sức đây là một trở ngại thực tế liên quan đến khâu tổ chức và chuẩn bị vì phải tìm kiếm, cắt gọt, sắp xếp sao cho phù hợp với chủ đề bài

học. Nếu không có sự hỗ trợ từ nhà trường hoặc phụ huynh, GV có thể gặp áp lực lớn. Nên tận dụng nguyên liệu sẵn có, hướng dẫn trẻ tự chuẩn bị một phần nguyên liệu, hoặc tìm nguồn tài trợ từ cộng đồng.

Có hai tiêu chí được Gv đánh giá ở mức “*Bình thường*”, cụ thể:

Tiêu chí “*Thiếu nguyên vật liệu phong phú cho hoạt động xếp dán tranh*” (ĐTB 3,53 - thứ bậc 6). Mặc dù đứng ở thứ bậc 6, đây vẫn là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến chất lượng HĐ. Trẻ cần có sự đa dạng về nguyên liệu (giấy màu, lá cây, vải vụn, vật liệu tái chế...) để kích thích sáng tạo điều này ảnh hưởng đến khả năng sáng tạo và đa dạng trong sản phẩm của trẻ. Có thể tận dụng vật liệu tái chế, hợp tác với phụ huynh để quyên góp nguyên liệu, hoặc tận dụng tài nguyên thiên nhiên sẵn có. Tiêu chí “*Chương trình giảng dạy còn hạn chế về nội dung sáng tạo*” (ĐTB 3,37 - thứ bậc 7). Chương trình giáo dục mầm non không ảnh hưởng nhiều đến sự sáng tạo của trẻ chủ yếu do một số yếu tố ảnh hưởng khác. Điều này cho thấy cần có giải pháp để hỗ trợ trẻ tự tin hơn, tăng cường sự tham gia của phụ huynh, và hỗ trợ GV trong việc chuẩn bị HĐ. Nên cung cấp thêm tài liệu hướng dẫn và các buổi tập huấn để giúp GV tổ chức HĐ hiệu quả hơn.

Qua phân tích bảng 2.5 cho thấy, những khó khăn chính khi tổ chức HĐ xếp dán tranh cho trẻ, từ đó hướng đến các biện pháp thiết thực để cải thiện HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi.

2.2.2. Thực trạng phát triển khả năng sáng tạo của trẻ 5 - 6 trong hoạt động xếp dán tranh

2.2.2.1. Mức độ hứng thú của trẻ 5 - 6 tuổi khi tham gia HĐ XD tranh trên các chất liệu, các loại tiết

a. Mức độ hứng thú của trẻ 5 - 6 tuổi khi tham gia HĐ XD tranh trên các chất liệu, các loại tiết

Tại bảng 2.6 dưới đây, mức độ hứng thú của trẻ 5 - 6 tuổi khi tham gia HĐ XD tranh trên các chất liệu, các loại tiết được đánh giá ở mức “*Hứng thú*” với 9/10 tiêu chí (ĐTB dao động từ 3,38 đến 4,34) và 1/10 tiêu chí ở mức “*Bình thường*” cụ thể:

Bảng 2.6. Mức độ hứng thú của trẻ 5 - 6 tuổi khi tham gia HĐ XD tranh trên các chất liệu, các loại tiết

TT	Mức độ hứng thú của trẻ 5- 6 tuổi	Trẻ 5 - 6 tuổi (n = 120)		
		ĐTB	Thứ bậc	Mức độ
1	Xếp dán tranh theo mẫu	3,38	10	Bình thường
2	Xếp dán tranh theo đề tài	4,13	7	Hứng thú
3	Xếp dán tranh theo ý thích	4,34	1	Hứng thú
4	Xếp dán tranh theo trang trí	4,05	8	Hứng thú
5	Xếp dán bằng chất liệu giấy màu	4,22	4	Hứng thú
6	Xếp dán bằng chất liệu lá cây	3,67	9	Hứng thú
7	Xếp dán bằng chất liệu vỏ sò	4,18	5	Hứng thú
8	Xếp dán bằng chất liệu hạt hạt	4,24	3	Hứng thú
9	Xếp dán bằng chất liệu nhựa, ống hút.	4,17	6	Hứng thú
10	Xếp dán bằng chất liệu tái chế	4,33	2	Hứng thú

Mức độ “*Xếp dán tranh theo ý thích*” (ĐTB 4,34 điểm - Thứ bậc 1) đây là HĐ được yêu thích nhất, chứng tỏ trẻ có nhu cầu được tự do sáng tạo, không bị gò bó theo khuôn mẫu. Trẻ có thể tùy chỉnh bố cục, hình dáng, màu sắc theo ý muốn, điều này khuyến khích trí tưởng tượng phong phú. Kết quả này cho thấy rằng các HĐ gợi mở, không áp đặt sẽ kích thích sự hứng thú cao nhất ở trẻ.

Tiêu chí “*Xếp dán tranh bằng vật liệu tái chế*” (ĐTB 4,33 điểm - thứ bậc 2) được GV đánh giá cao gần như ngang bằng với HĐ tự do sáng tạo. Chất liệu thân thiện, đa dạng về hình dạng và màu sắc, kích thích sự tò mò. Trẻ hiểu thêm về bảo vệ môi trường thông qua việc tận dụng vật liệu cũ để tạo tranh mới. Do tính chất đa dạng của vật liệu, GV cần hướng dẫn cách sử dụng an toàn để tránh vật sắc nhọn hoặc khó thao tác.

Mức độ “*Xếp dán tranh bằng hạt hạt*” (ĐTB 4,24 điểm - thứ bậc 3). Trẻ thích thú với hạt hạt do sự đa dạng về kích thước, hình dạng và màu sắc. Kỹ năng này giúp trẻ rèn luyện khả năng vận động tinh vì cần sự khéo léo để gắn kết các hạt nhỏ lại với nhau.

Xếp thứ hạng 4 (ĐTB 4,22) “*Xếp dán tranh bằng giấy màu*”. Đây là một trong những HĐ phổ biến nhất trong trường mầm non với vật liệu là giấy màu

trẻ sẽ dễ thực hiện, dễ cắt dán, phù hợp với khả năng của trẻ. Tuy nhiên, mức điểm không quá cao so với vật liệu mới lạ hơn, chứng tỏ trẻ thích khám phá nhiều chất liệu khác nhau hơn.

Ở thứ bậc 5 là mức độ “*Xếp dán tranh bằng vỏ sò*” (ĐTB 4,18) trẻ thích thú với độ cứng, hình dáng độc đáo của vỏ sò, giúp tạo hiệu ứng nổi 3D trên tranh. Điều này chứng tỏ trẻ có xu hướng yêu thích những vật liệu có kết cấu khác biệt. Tuy nhiên do độ cứng của vỏ sò, trẻ có thể gặp khó khăn khi dán lên giấy hoặc tạo hình theo ý muốn.

Mức độ “*Xếp dán tranh bằng ống hút, nhựa*” (ĐTB 4,17 điểm - thứ bậc 6), trẻ thích màu sắc sặc sỡ của ống hút và sự dễ dàng trong việc cắt, bẻ cong, tạo hình. Tính sáng tạo cao vì ống hút có thể được sử dụng theo nhiều cách khác nhau. Điểm hạn chế là một số loại ống hút có độ cứng nhất định, có thể khiến trẻ gặp khó khăn khi thao tác.

Mức độ “*Xếp dán tranh theo đề tài*” (ĐTB 4,13 điểm - thứ bậc 7), “*Xếp dán tranh theo trang trí*” (ĐTB 4,08 - thứ bậc 8) là hai tiêu chí trẻ vẫn có hứng thú nhưng ở mức thấp hơn so với nhóm sáng tạo tự do, điều này cho thấy khi bị giới hạn bởi đề tài, sự hứng thú của trẻ giảm đi. Thứ bậc vẫn ở mức cao như các HĐ sáng tạo tự do (với điểm số cao hơn), nhưng vẫn giữ được một mức độ hứng thú nhất định. Sự khác biệt này phản ánh rằng việc giới hạn trẻ trong các đề tài hoặc kiểu trang trí có thể ảnh hưởng đến mức độ sáng tạo và sự tự do trong thể hiện của trẻ, dẫn đến giảm hứng thú.

Mức độ “*Xếp dán tranh bằng lá cây*” (ĐTB 3,67 điểm - thứ bậc 9) được đánh giá ở mức độ “*Hứng thú*”. Có thể do lá cây có thể khó dán, dễ bị khô héo, thay đổi màu sắc sau một thời gian. Tuy nhiên, nếu kết hợp lá cây với các chất liệu khác như giấy màu, hạt hạt thì có thể giúp tăng tính hấp dẫn.

Mức độ được đánh mức độ “*Bình thường*” “*Xếp dán tranh theo mẫu*” (ĐTB 3,38 điểm - Thứ bậc 10). Có thể với XD theo mẫu trẻ cảm thấy bị gò bó, không được sáng tạo theo ý thích. Đối với trẻ 5 - 6 tuổi, việc tăng cường HĐ sáng tạo tự do, không áp đặt mẫu có sẵn. Đa dạng hóa chất liệu, đặc biệt ưu tiên vật liệu tái

chế, hột hạt, ống hút để kích thích hứng thú của trẻ. GV hạn chế các HĐ quá rập khuôn, thay vào đó khuyến khích trẻ tự tạo ra sản phẩm theo cách riêng khi được hỏi giáo viên về sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh theo cô phải đạt những tiêu chí nào? Theo tôi, sáng tạo được thể hiện qua: Ý tưởng độc đáo (không trùng lặp mẫu có sẵn), cách phối hợp vật liệu mới mẻ, sự hài hòa về màu sắc, bố cục, khả năng kể chuyện hoặc diễn đạt cảm xúc qua sản phẩm. Điều quan trọng là sản phẩm có dấu ấn cá nhân và trẻ hiểu mình đang làm gì, làm để thể hiện điều gì.

Tóm lại, GV linh hoạt trong cách tổ chức hoạt động. GV cho phép trẻ tự lựa chọn chất liệu yêu thích. Trẻ thích sáng tạo tự do hơn là làm theo khuôn mẫu. Chất liệu càng đa dạng, trẻ càng hứng thú hơn. GV nên thiết kế HĐ mở để phát huy tối đa khả năng sáng tạo của trẻ.

b. Biểu hiện hứng thú của trẻ 5-6 tuổi khi tham gia HĐ xếp dán tranh

Bảng 2.7. Biểu hiện sự hứng thú của trẻ 5 - 6 tuổi khi tham gia HĐ XD tranh

TT	Các biểu hiện hứng thú của trẻ	Trẻ 5 - 6 tuổi (n = 120)		
		ĐTB	Thứ bậc	Mức độ
1	Chủ động tham gia ngay từ đầu	3,56	11	Thỉnh thoảng
2	Thái độ của trẻ trong các HĐ XD tranh theo đề tài	4,33	3	TX
3	Tập trung cao độ	4,29	4	TX
4	Thể hiện sự sáng tạo	4,16	7	TX
5	Thích thú khám phá chất liệu	4,27	5	TX
6	Chủ động đặt câu hỏi, chia sẻ suy nghĩ	4,08	8	TX
7	Vui vẻ hào hứng trong suốt quá trình thực hiện	4,19	6	TX
8	Kiên trì thực hiện khi hoàn thành bài	3,75	9	TX
9	Tự động điều chỉnh sản phẩm	3,58	10	Thỉnh thoảng
10	Thể hiện sự tự hào về sản phẩm của mình	4,54	2	TX
11	Hào hứng muốn tham gia HĐ vào lần sau	4,53	1	TX

Phân tích bảng 2.7 cho thấy, mức độ hứng thú của trẻ được đánh giá với 9/11 tiêu chí ở mức “*Thường xuyên*” (ĐTB dao động từ 4,53 đến 3,75), có 2/11 tiêu chí ở mức độ “*Thỉnh thoảng*” (ĐTB dao động từ 3,58 đến 3,56), cụ thể:

Ở thứ bậc 1, 2 là tiêu chí “*Hào hứng muốn tham gia hoạt động vào lần sau*” (ĐTB 4,53 - thứ bậc 1), “*Thể hiện sự tự hào về sản phẩm của mình*” (ĐTB 4,54 - thứ bậc 2) được Gv đánh giá ở mức “*Thường xuyên*”. Điều này cho thấy những HĐ sáng tạo này mang lại cho trẻ không chỉ sự vui vẻ mà còn tạo ra động lực mạnh mẽ để tham gia vào các lần sau. Dưới đây là các phân tích chi tiết về lý do và tác động của các tiêu chí này.

Tiêu chí “*Thái độ của trẻ trong các HĐ xếp dán tranh theo đề tài*” (ĐTB 4,33 - thứ bậc 3), cho thấy thái độ của trẻ là rất tích cực, mặc dù không đạt mức độ hoàn toàn tự do như các HĐ sáng tạo không bị giới hạn. Trẻ tham gia một cách chủ động nhưng có thể cảm thấy đôi chút hạn chế khi phải làm việc theo một chủ đề cụ thể. Mặc dù vậy, nếu được khuyến khích và công nhận, thái độ của trẻ có thể rất tích cực, giúp chúng PT khả năng sáng tạo trong khuôn khổ và nâng cao kỹ năng làm việc nhóm, giải quyết vấn đề. Việc duy trì sự linh hoạt trong các đề tài và khích lệ sáng tạo sẽ giúp trẻ cảm thấy hứng thú hơn và duy trì thái độ tích cực trong các HĐ tiếp theo.

Thứ bậc 4, 5, 6 “*Tập trung cao độ*” (ĐTB 4,29), “*Thích thú khám phá chất liệu*” (ĐTB 4,27), “*Vui vẻ, hào hứng trong suốt quá trình thực hiện*” (ĐTB 4,19). Với việc tập trung cao độ cho thấy trẻ có khả năng tập trung tốt trong quá trình xếp dán tranh. Điều này phản ánh sự chú ý và kiên nhẫn của trẻ trong việc thực hiện nhiệm vụ sáng tạo. Khi trẻ cảm thấy hứng thú và đam mê với HĐ, chúng có thể duy trì sự tập trung cao hơn, điều này đặc biệt quan trọng trong các HĐ sáng tạo, khi trẻ cần sử dụng sự tập trung để hoàn thiện sản phẩm của mình. Việc khám phá chất liệu không chỉ là trải nghiệm thực tế mà còn là một phần quan trọng trong quá trình phát triển sáng tạo của trẻ. Trẻ học cách nhận biết và sử dụng các chất liệu khác nhau để thể hiện ý tưởng của mình, đồng thời cũng giúp phát triển khả năng phân tích và lựa chọn các chất liệu sao cho phù hợp với ý đồ sáng tạo. Trẻ cảm thấy vui vẻ và hào hứng trong suốt quá trình thực hiện HĐ xếp dán tranh. Sự vui vẻ và hào hứng này không chỉ là yếu tố giúp tăng hứng

thú mà còn tạo ra một môi trường học tập tích cực. Trẻ cảm thấy thoải mái và không bị áp lực, điều này tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển sáng tạo.

Tiêu chí “*Thể hiện sự sáng tạo*” (ĐTB 4,16 - thứ bậc 7). ĐTB 4,16 cho thấy trẻ có thể sáng tạo khi lựa chọn và sử dụng các chất liệu và công cụ trong quá trình xếp dán tranh. Trẻ không chỉ lặp lại các mẫu có sẵn, mà có thể biến tấu, thay đổi, và sử dụng các chất liệu theo cách của riêng mình để tạo ra một sản phẩm độc đáo đối với tiêu chí này khi được hỏi cô giáo rằng theo cô, biểu hiện sáng tạo nào ở trẻ khiến cô ấn tượng nhất? được cô trả lời như sau: Tôi nhớ có bé dùng lá cây để làm mái nhà, dùng cát dán tạo hiệu ứng sân vườn – rất mới lạ. Bé còn kể lại câu chuyện “Ngôi nhà mùa hè” do bé nghĩ ra. Tôi rất bất ngờ vì bé không chỉ sáng tạo về mặt thẩm mỹ mà còn biết kết nối sản phẩm với nội dung, cảm xúc và lời kể rất giàu hình ảnh.

Tiêu chí “*Chủ động đặt câu hỏi, chia sẻ suy nghĩ*” (ĐTB 4,08 - thứ bậc 8). Tiêu chí này cho thấy trẻ vẫn có sự sáng tạo, nhưng chưa thực sự nổi bật. Điều này có thể do cách tổ chức HĐ chưa đủ kích thích trí tưởng tượng của trẻ.

Có 2 tiêu chí trẻ biểu hiện ở mức “*Thỉnh thoảng*” cụ thể: “*Tự động điều chỉnh sản phẩm*” (ĐTB 3,58 - thứ bậc 10), “*Chủ động tham gia ngay từ đầu*” (ĐTB 3,56 - thứ bậc 11). Những tiêu chí này phản ánh rằng một số trẻ có thể chưa đủ kiên nhẫn để hoàn thành bài làm, hoặc chưa đủ tự tin để điều chỉnh sản phẩm theo ý tưởng của mình. Có thể do sự hướng dẫn của GV chưa thực sự thu hút hoặc trẻ chưa quen với HĐ, gợi mở từ GV để trẻ tự tin thay đổi ý tưởng của mình. Với giáo viên lớp lá khi được hỏi tỉ lệ trẻ trong lớp có biểu hiện khả năng xếp dán tranh là bao nhiêu? Trong lớp tôi dạy, thường có khoảng 80–90% trẻ thể hiện được kỹ năng xếp dán tranh ở các mức độ khác nhau. Trong đó, khoảng 30% trẻ có khả năng sáng tạo rõ nét, tự tin, thể hiện được ý tưởng cá nhân khá tốt. Số còn lại cần sự hỗ trợ từ cô để phát huy khả năng.

Nhìn chung, Trẻ 5 - 6 tuổi đã có sự biểu hiện hứng thú khi tham gia HĐ xếp dán tranh, đặc biệt là khi hoàn thành sản phẩm và muốn tiếp tục tham gia. Tuy nhiên, vẫn có một số hạn chế như thiếu chủ động ban đầu, chưa kiên trì

hoàn thành tác phẩm và ít tự điều chỉnh sản phẩm. Cần áp dụng các biện pháp phù hợp để khuyến khích sự sáng tạo, nâng cao khả năng tự chủ và tăng cường động lực cho trẻ trong HĐ xếp dán tranh.

2.2.2.2. Biểu hiện khả năng sáng tạo cho trẻ 5 - 6 tuổi trong hoạt động xếp dán tranh

a. Kỹ năng thực hiện hoạt động xếp dán tranh của trẻ 5 - 6 tuổi

Tại bảng 2.8, mức độ thực hiện HĐ xếp dán tranh của trẻ 5 - 6 tuổi được đánh giá với 6/8 tiêu chí đạt mức độ “*Khá*” (ĐTB dao động từ 4,34 đến 3,78) và 2/8 tiêu chí xếp loại “*Trung bình*” (ĐTB dao động từ 3,42 đến 3,32), cụ thể như sau:

Bảng 2.8. Kỹ năng thực hiện hoạt động xếp dán tranh của trẻ 5 - 6 tuổi

TT	Kỹ năng thực hiện của trẻ	Trẻ 5 - 6 tuổi (n = 120)		
		ĐTB	Thứ bậc	Mức độ
1	Trẻ dán tranh theo yêu cầu của cô	4,34	1	Khá
2	Trẻ tự chọn giấy màu để xé dán	4,24	2	Khá
3	Trẻ tự chọn kiểu hình phù hợp với đối tượng	4,16	3	Khá
4	Cắt, xé giấy thành hình mong muốn	3,32	8	Trung bình
5	Dán các chi tiết chính xác	3,78	6	Khá
6	Sáng tạo khi sắp xếp bố cục	3,43	7	Trung bình
7	Hoàn thiện sản phẩm theo ý tưởng cá nhân	3,96	4	Khá
8	Hào hứng chia sẻ sản phẩm với bạn bè	3,95	5	Khá

Kỹ năng “*Trẻ dán tranh theo yêu cầu của cô*” (ĐTB 4,34 - Thứ bậc 1) và kỹ năng “*Trẻ tự chọn giấy màu để xé dán*” (ĐTB 4,24 - thứ bậc 2) là hai kỹ năng được GV đánh giá thứ bậc cao nhất trong bảng. Điều này chứng tỏ HĐ xếp dán tranh được GV tiến hành thường xuyên, trẻ thao tác theo yêu cầu của cô ở mức thuần thục. Khi hoàn thiện sản phẩm trẻ hào hứng chia sẻ với bạn bè. Việc đạt mức điểm cao ở tiêu chí “*Trẻ dán tranh theo yêu cầu của cô*” cho thấy trẻ đã quen thuộc với quy trình xếp dán tranh, điều này phản ánh rằng GV đã tổ chức HĐ này một cách thường xuyên và có hệ thống, giúp trẻ thực hành nhiều lần để rèn luyện kỹ năng dán tranh đúng yêu cầu. Trẻ có khả năng ghi nhớ và làm theo

hướng dẫn một cách chính xác, chứng tỏ sự PT tốt về khả năng quan sát, ghi nhớ hành động, và vận động tinh của đôi tay.

Xếp thứ bậc 3 “*Trẻ tự chọn kiểu hình phù hợp với đối tượng*” (ĐTB 4,24), được đánh giá ở mức độ “*Khá*”. Việc chọn kiểu hình phù hợp với đối tượng đòi hỏi trẻ phải có khả năng quan sát tốt và nhận thức được đặc điểm của sự vật. Trẻ cần hiểu được mối liên hệ giữa hình dạng và đối tượng trong thực tế, ví dụ: Khi dán tranh về con cá, trẻ có thể chọn hình bầu dục hoặc hình tam giác để tạo thân và đuôi. Khi dán tranh ngôi nhà, trẻ có thể sử dụng hình chữ nhật cho thân nhà và hình tam giác cho mái.

Xếp thứ bậc 4 là kỹ năng “*hoàn thiện sản phẩm theo ý tưởng cá nhân*” (ĐTB 4,16) rất thích thú với sản phẩm của mình, sản phẩm của trẻ tuy ngây thơ dễ thương nhưng nó có đặc điểm riêng của từng sản phẩm, sản phẩm không phải rập khuôn theo ý của giáo viên mà theo cá tính tư duy riêng của trẻ.

Xếp thứ bậc 5 “*Hào hứng chia sẻ sản phẩm với bạn bè*” (ĐTB 3,95), thứ bậc 6 là “*Dán các chi tiết chính xác*”. Hào hứng chia sẻ sản phẩm đạt mức “*Khá*” nhưng chưa thực sự nổi bật so với các kỹ năng khác như “*Dán tranh theo yêu cầu của cô*” hay “*Tự chọn giấy màu*”. Điều này cho thấy trẻ có xu hướng chia sẻ sản phẩm với bạn bè, nhưng mức độ tự nhiên và thường xuyên có thể chưa đồng đều giữa các bé. Dán các chi tiết chính xác đây là một trong những tiêu chí có điểm số thấp hơn so với các tiêu chí khác. Điều này cho thấy trẻ chưa thực sự khéo léo khi dán các chi tiết, có thể gặp khó khăn trong việc căn chỉnh vị trí và thao tác dán gọn gàng.

Xếp loại “*Trung bình*” là hai kỹ năng: “*Sáng tạo khi sắp xếp bố cục*” (ĐTB 3,43 - thứ bậc 7) và “*Cắt, xé giấy thành hình mong muốn*” (ĐTB 3,32 - thứ bậc 8) là hai kỹ năng có TBC thấp nhất bảng khảo sát. Sáng tạo khi sắp xếp bố cục chưa cao do trẻ chưa có nhiều cơ hội thử nghiệm và còn bị ảnh hưởng bởi hướng dẫn mẫu, cần tạo không gian sáng tạo nhiều hơn. Cắt, xé giấy thành hình mong muốn là yếu nhất, có thể do kỹ năng vận động tinh chưa hoàn thiện. Cần tăng cường thực hành và sử dụng vật liệu phù hợp.

b. Biểu hiện sáng tạo cho trẻ 5 - 6 tuổi trong hoạt động xếp dán tranh

Để đánh giá mức độ sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi khi thao tác xếp dán tranh, chúng tôi sử dụng 7 tiêu chí để đánh giá, cụ thể tại bảng 2.9 dưới đây.

Bảng 2.9. Đánh giá về biểu hiện sáng tạo cho trẻ 5 - 6 tuổi trong hoạt động xếp dán tranh

TT	Biểu hiện sáng tạo của trẻ 5-6 tuổi	Giáo viên mầm non (n = 30)		
		ĐTB	Thứ bậc	Mức độ
1	Trẻ có khả năng sắp xếp bố cục hợp lý	3,80	1	Khá
2	Trẻ sử dụng màu sắc phong phú, sáng tạo	3,73	2	Khá
3	Trẻ có ý tưởng mới lạ, độc đáo, sáng tạo khi thực hiện XD tranh.	3,10	7	TB
4	Trẻ biết kết hợp nhiều chất liệu khác nhau	3,70	3	Khá
5	Trẻ chủ động điều chỉnh, sáng tạo trong sản phẩm của mình.	3,53	4	TB
6	Trẻ thường xuyên tìm tòi cách làm mới trong XD tranh.	3,17	6	TB
7	Cấu tạo, hình dáng, kích thước trên sản phẩm	3,30	5	TB

Qua bảng 2.9, mức độ sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi khi thao tác xếp dán tranh được GV đánh giá với 3/7 tiêu chí ở mức độ “*Thường xuyên*” (ĐTB dao động trong khoảng từ 3,80 đến 3,70) và 4/7 tiêu chí được đánh giá ở mức độ “*Thỉnh thoảng*” (ĐTB dao động trong khoảng từ 3,53 đến 3,10) cụ thể:

Xếp vị trí thứ bậc 1 là “*Trẻ có khả năng sắp xếp bố cục hợp lý*” (ĐTB 3,80) được GV đánh giá ở mức độ “*Thường xuyên*” nhất, điều này chứng tỏ trẻ có khả năng nhìn quan sát để sắp xếp bố cục hợp lý cho từng sản phẩm thực hiện.

Xếp vị trí thứ bậc 2 là “*Trẻ sử dụng màu sắc phong phú, sáng tạo*” (ĐTB 3,73), là thao tác của trẻ được biểu hiện ở mức độ “*Thường xuyên*”. Điều này chứng tỏ khả năng sáng tạo của trẻ đã phát triển. Trẻ có thể phân biệt màu sắc, pha trộn màu để sáng tạo nên những màu mong muốn đậm, nhạt, cao gần để hoàn thiện sản phẩm.

Tiêu chí được đánh giá ở mức độ thường xuyên xếp ở vị trí thứ bậc 3 là “*Trẻ biết kết hợp nhiều chất liệu khác nhau*” (ĐTB 3,70), ở đây chúng ta thấy sự sáng tạo

của trẻ đã thường xuyên hơn trẻ đã biết kết hợp với các chất liệu khác nhau như vỏ xò, giấy màu, ống hút... tạo nên sự độc đáo trong sản phẩm của trẻ.

Có 4 tiêu chí trẻ biểu hiện ở mức *“Thỉnh thoảng”*, xếp thứ bậc từ 4 đến thứ bậc 7 cụ thể: Ở vị trí thứ 4 là thao tác *“Trẻ chủ động điều chỉnh, sáng tạo trong sản phẩm của mình”* chúng ta thấy là khó hơn đối với trẻ mầm non. Vì đa phần trẻ ở độ tuổi này chỉ mới thực hiện ở mức độ hoạt thành sản phẩm theo yêu cầu của cô, chỉ một số ít trẻ có thể thao tác được. Ở thứ bậc 5 là thao tác *“Cấu tạo, hình dáng, kích thước trên sản phẩm”* ở thao tác này hầu như trẻ thích làm theo ý mình chưa thể hiện được một vật cân đối, xa gần với nhau ví dụ xé dán con voi trẻ sẽ xé cái chân to hơn cái mình hoặc cái đầu nhỏ hơn cái vòi. Thứ bậc 6 *“Trẻ thường xuyên tìm tòi cách làm mới trong xếp dán tranh”* với tiêu chí này trẻ hầu như làm xong sản phẩm trẻ sẽ không xem lại và điều chỉnh sản phẩm hoặc có những sản phẩm bị rớt ra trẻ sẽ có xu hướng dán lại như cũ hầu như ít trẻ tìm tòi cách làm mới trong HĐ xếp dán tranh. Ở thứ bậc 7 *“Trẻ có ý tưởng mới lạ, độc đáo, sáng tạo khi thực hiện xếp dán tranh”* đối với thao tác này ít trẻ tìm tòi cái mới trong HĐ xếp dán tranh vì thời gian có hạn, vật liệu chưa đa dạng nên hầu như trẻ sẽ thực hiện theo ý đồ của cô lúc đầu.

Nhìn chung, trẻ đã có biểu hiện sáng tạo trong HĐ xếp dán tranh, mức độ sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi khi tạo tác xếp dán tranh xuất hiện ở mức độ *“Thường xuyên”* số lượng ít, chủ yếu xuất hiện ở mức *“Thỉnh thoảng”*. Đa phần các thao tác sáng tạo chỉ thi thoảng xuất hiện trên trẻ 5 - 6 tuổi.

2.2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng sáng tạo của trẻ 5 - 6 trong hoạt động xếp dán tranh

Để đánh giá mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến khả năng sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi trong HĐ xếp dán tranh, chúng tôi dùng 11 tiêu chí để khảo sát và đánh giá, cụ thể tại bảng 2.10 dưới đây.

Bảng 2.10. Các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi trong hoạt động xếp dán tranh

		Giáo viên mầm non (n =30)		
TT	Các yếu tố ảnh hưởng	ĐTB	Thứ bậc	Mức độ
1	Số tiết dành cho HĐ xếp dán tranh tại trường mầm non chưa nhiều	3.90	7	Ảnh hưởng
2	Cơ sở vật chất không thuận lợi	3.47	10	Thỉnh thoảng
3	Khả năng sáng tạo của GV trong HĐ xếp dán tranh.	3.87	8	Ảnh hưởng
4	Cô chưa tâm huyết, kiên trì với HĐ xếp dán tranh.	3.27	11	Thỉnh thoảng
5	Kỹ năng phối hợp các phương pháp và biện pháp khi tổ chức hướng dẫn	3.80	9	Ảnh hưởng
6	Cha mẹ trẻ ít biết về nghệ thuật xếp dán	4.30	3	Ảnh hưởng
7	Cha mẹ không có thời gian quan tâm đến trẻ	4.47	1	Ảnh hưởng
8	Số lượng trẻ trong lớp quá đông	4.20	4	Ảnh hưởng
9	Yếu tố di truyền	4.37	2	Ảnh hưởng
10	Khả năng quan sát của trẻ	4.10	5	Ảnh hưởng
11	Trẻ không hứng thú, thụ động	3.97	6	Ảnh hưởng

Qua bảng 2.10, chúng ta thấy các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi trong HĐ xếp dán tranh đến từ nhiều khía cạnh khác nhau. Có 9/11 yếu tố được đánh giá ở mức “*Ảnh hưởng*” (ĐTB dao động từ 4,47 đến 3,80) và 2/11 yếu tố được đánh giá ở mức độ “*Thỉnh thoảng*” (ĐTB từ 3,47 đến 3,27) cụ thể như sau:

Xếp ở vị trí thứ nhất, thứ hai, thứ ba là nhóm các yếu tố đến từ phía gia đình và bản thân trẻ: “*Cha mẹ không có thời gian quan tâm đến trẻ*”, “*Yếu tố di truyền*”, “*Cha mẹ trẻ ít biết về nghệ thuật xếp dán*”, đây là ba yếu tố ảnh hưởng hơn nhất đến khả năng sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi trong HĐ xếp dán tranh vì hầu như cha mẹ bận việc giao phó hết cho GV khảo sát đến phụ huynh, hầu như sau thời gian học về nhà cha mẹ đều cho trẻ xem điện thoại hoặc tivi hoặc chơi game giải trí, ở thành phố nên hầu như trẻ không được ra ngoài trải nghiệm với không

gian, vật liệu để trẻ sáng tạo hơn. Với yếu tố “*Yếu tố di truyền*” cũng ảnh hưởng rất lớn tới yếu tố nghệ thuật với trẻ, vì hầu như sáng tạo trọng nghệ thuật trẻ sẽ dựa nhiều vào yếu tố di truyền, những trẻ có sự sáng tạo độc đáo thường là mẹ làm GV mỹ thuật hoặc bố là nghệ nhân hoặc ông ngoại ông nội làm trong nghệ thuật.

Xếp thứ bậc 4 “*Số lượng trẻ trong lớp quá đông*” (ĐTB 4,20), số lượng trẻ trong lớp ảnh hưởng đến khả năng sáng tạo của trẻ. Vì khi thực hiện, GV không đủ thời gian để định hướng cho từng trẻ trên từng sản phẩm xếp dán.

Xếp thứ bậc 5 “*Khả năng quan sát của trẻ*” (ĐTB 4,10), ảnh hưởng lớn đến khả năng sáng tạo của mỗi trẻ. Vì muốn sáng tạo trẻ phải có kỹ năng quan sát tốt để sàng lọc và bắt chước các cấu tạo, hình dáng, chi tiết, màu sắc, sự đột phá riêng của trẻ sau khi trẻ hình tượng được những gì trong tư duy trẻ.

Xếp thứ bậc 6 “*trẻ không hứng thú thụ động*” (ĐTB 3,97), ảnh hưởng lớn đến khả năng sáng tạo. Vì những trẻ thụ động thường chỉ XD tranh ở mức độ làm cho có hoàn thành sản phẩm theo yêu cầu của cô 1 cách thụ động, hiếm khi có biểu hiện sáng tạo.

Xếp ở thứ bậc 7, 8, 9 là các yếu tố đến từ phía nhà trường và GV mầm non cụ thể: “*Số tiết dành cho HĐ xếp dán tranh tại trường mầm non chưa nhiều*”, “*Khả năng sáng tạo của GV trong HĐ xếp dán tranh*”, “*Kỹ năng phối hợp các phương pháp và biện pháp khi tổ chức hướng dẫn*”, là 3 yếu tố có mức độ “*Ảnh hưởng*” nhưng có ĐTB thấp, ảnh hưởng không nhiều đến khả năng sáng tạo của trẻ. Đầu tiên phải kể đến số tiết dành cho HĐ xếp dán tranh ở trường mầm non không nhiều như những HĐ khác, nó ảnh hưởng đến thời gian GV và trẻ thao tác với các vật liệu. Tiếp đến là yếu tố GV còn hạn chế trong việc phối hợp các phương pháp và biện pháp khi hướng dẫn trẻ sáng tạo trong HĐ xếp dán tranh. Ngoài ra, khả năng sáng tạo của GV trong HĐ xếp dán tranh cũng ảnh hưởng đến trẻ. Vì trẻ muốn sáng tạo thì GV đều phải gợi mở thao tác một số hướng để trẻ tư duy một cách dễ dàng hơn. Tuy nhiên, khả năng sáng tạo của mỗi GV lại khác nhau, không đồng đều.

Có 2 yếu tố được đánh giá ở mức độ “*Thỉnh thoảng*” đó là “*Cơ sở vật chất không thuận lợi*”, “*Cô chưa tâm huyết, kiên trì với HĐ xếp dán tranh*”. Ở vị trí thứ 10 đánh giá cơ sở vật chất cũng là điều kiện ảnh hưởng đến khả năng sáng tạo của trẻ trong HĐ xếp dán tranh. Tuy nhiên, tùy vào từng trường hợp cụ thể. Ở vị trí cuối bảng đánh giá độ tâm huyết và kiên trì của GV cũng ảnh hưởng đến trẻ khi sáng tạo nhưng mức độ thấp. Bởi vì GV có vai trò định hướng gợi mở để trẻ sáng tạo xếp dán theo ý cá nhân nên không ảnh hưởng nhiều

Tóm lại, có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến HĐ xếp dán tranh của trẻ: nhóm yếu tố đến từ gia đình, đến từ bản thân trẻ, đến từ GV, và một số yếu tố đến từ nhà trường.... đã tác động mạnh mẽ đến quá trình sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi khi xếp dán tranh.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 2

Trong quá trình nghiên cứu đề tài, tôi đã tiến hành khảo sát thực trạng thông qua phiếu hỏi dành cho GV và quan sát HĐ xếp dán tranh của trẻ 5 - 6 tuổi tại các trường. Kết quả khảo sát đã phản ánh một cách rõ nét thực trạng khả năng sáng tạo của trẻ cũng như những yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả của HĐ xếp dán tranh trong nhà trường mầm non hiện nay.

Từ các bảng số liệu khảo sát cho thấy, phần lớn GV nhận thức được vai trò quan trọng của HĐ xếp dán tranh trong việc phát triển tư duy sáng tạo cho trẻ đạt thứ bậc 1 (ĐTB 4,67) chiếm 92,4 % nhưng khi đánh giá mức độ “*Thường xuyên*”; tổ cho trẻ quan sát, miêu tả, nhận xét và sử dụng sản phẩm XD tranh chỉ ở mức “*Thỉnh thoảng*” hoặc sử dụng câu hỏi ghi nhớ buộc trẻ phải ngồi hồi tưởng lại suy nghĩ so sánh cũng ở mức thỉnh thoảng. Điều này cho thấy, sự thiếu nhất quán giữa nhận thức và hành động trong thực tiễn của GV, phần vì áp lực về thời gian, để chuẩn bị một bài cho xếp dán thiên về sáng tạo mất thời gian để chuẩn bị và lên tiết để trẻ tư duy nhất chưa tự tin trong cách tổ chức các HĐ mang tính mở.

Điều này chứng tỏ kỹ năng thực hiện để phục vụ cho ý tưởng sáng tạo 5-6 tuổi chưa thực sự nổi bật. Ngoài ra, GV đánh giá mức độ sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi trong HĐ xếp dán tranh có đến 4/7 tiêu chí đạt mức “*Thỉnh thoảng*” mới xuất hiện. Đó là các biểu hiện: Trẻ có ý tưởng mới lạ, độc đáo, sáng tạo khi xếp dán tranh; Trẻ chủ động điều chỉnh, sáng tạo trong sản phẩm của mình; Trẻ thường xuyên tìm tòi, làm mới trong xếp dán tranh và Cấu tạo, hình dáng, kích thước trên sản phẩm là những kỹ năng trẻ còn hạn chế, ít thực hiện được trong quy trình HĐ xếp dán tranh. Đây là biểu hiện rõ rệt cho thấy sự thiếu chủ động và sáng tạo thực thụ từ phía trẻ trong HĐ nghệ thuật này.

Nguyên nhân dẫn đến thực trạng nêu trên một phần xuất phát từ phương pháp tổ chức hoạt động của GV. Theo bảng 2.5, khi được hỏi về những khó khăn khi tổ chức HĐ xếp dán tranh nhằm phát triển sáng tạo, 60% GV đồng ý rằng trẻ 5 - 6 và GV còn rụt rè thiếu tự tin trong việc sáng tạo ngoài ra HĐ xếp dán tranh đòi hỏi kĩ năng cao của trẻ. Việc tổ chức HĐ xếp dán còn mang nặng tính áp đặt, ít dành không gian cho trẻ tự do thể hiện ý tưởng, lựa chọn chất liệu, bố cục hay màu sắc, điều này phần nào cũng làm ảnh hưởng đến sự phát triển khả năng sáng tạo của trẻ. Ngoài ra, một yếu tố không thể không nhắc đến là vật liệu trong HĐ xếp dán tranh còn nhiều hạn chế. Kết quả từ bảng 2.4 cho thấy, đa số GV (66,7%) sử dụng giấy màu cho HĐ xếp dán, trong khi các loại vật liệu tự nhiên hay vật liệu tái chế như vải vụn, lá cây, que kem, nút áo,... ít khi được đưa vào lớp học. Chính sự hạn chế này đã làm giảm cơ hội để trẻ sáng tạo theo hướng mở, tự do tìm tòi và phát triển các ý tưởng độc đáo. Thêm vào đó, mối quan hệ phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong việc phát triển năng lực sáng tạo cho trẻ cũng chưa thực sự hiệu quả. Bảng 2.5 phản ánh rằng 50% GV nhận xét phụ huynh ít quan tâm đến việc rèn luyện khả năng sáng tạo của trẻ thông qua các hoạt động nghệ thuật ở nhà. Cha mẹ trẻ chủ yếu chú trọng đến kỹ năng học chữ, học số mà chưa nhận thức được vai trò HĐ xếp dán trong việc PT trí tưởng tượng, óc sáng tạo và thẩm mỹ cho trẻ. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc nâng cao nhận thức của phụ huynh và sự phối hợp đồng bộ với GV trong giáo dục sáng tạo.

Đề tài không chỉ phản ánh trung thực thực trạng khả năng sáng tạo trong HĐ xếp dán tranh ở trẻ 5 - 6 tuổi mà còn cho thấy mối quan hệ chặt chẽ giữa nhận thức, phương pháp và điều kiện tổ chức và kết quả thực hiện. Những tồn tại được nêu ra đã chỉ rõ khoảng cách giữa lý thuyết và thực hành, từ đó đặt nền tảng cho việc xây dựng các biện pháp cụ thể trong chương tiếp theo.

Chương 3:

MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN KHẢ NĂNG SÁNG TẠO TRONG HOẠT ĐỘNG XẾP DÁN TRANH CỦA TRẺ 5 - 6 TUỔI Ở MỘT SỐ TRƯỜNG MẦM NON TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

3.1. Nguyên tắc đề xuất biện pháp

3.1.1. Nguyên tắc đảm bảo tính mục đích

Các biện pháp đề xuất phải hướng tới mục tiêu PT khả năng sáng tạo của trẻ một cách đồng đều và hiệu quả. Điều này đòi hỏi việc xây dựng kế hoạch cụ thể, khảo sát thực trạng khả năng sáng tạo của trẻ trong HĐ xếp dán tranh, từ đó xác định nội dung và phương pháp rèn luyện phù hợp. Ví dụ, việc tạo môi trường lớp học sáng tạo với nhiều nguyên vật liệu đa dạng sẽ thu hút sự chú ý và khuyến khích trẻ tham gia HĐ xếp dán tranh.

3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo tính kế thừa

Biện pháp đưa ra cần dựa trên những nghiên cứu và phương pháp đã được triển khai hiệu quả trước đó trong giáo dục mầm non. Việc kế thừa và phát huy những thành tựu này giúp làm rõ hơn các biện pháp đã sử dụng, đồng thời đề xuất những phương pháp mới phù hợp với điều kiện hiện nay của các trường mầm non. Chẳng hạn, áp dụng các nguyên vật liệu sáng tạo trong HĐ tạo hình đã được chứng minh là hiệu quả trong việc PT khả năng sáng tạo của trẻ.

3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn

Các biện pháp cần xuất phát từ nhu cầu thực tế trong giáo dục mầm non hiện nay, dựa trên kết quả khảo sát tại các trường mầm non ở các khu vực khác nhau. Điều này giúp đề xuất các biện pháp phù hợp với cơ sở vật chất, điều kiện của nhà trường, cũng như trình độ PT của mỗi vùng và đặc điểm của trẻ. Ví dụ, việc sử dụng nguyên vật liệu gần gũi, phong phú và đẹp mắt trong HĐ xếp dán tranh giúp trẻ hứng thú và phát huy khả năng sáng tạo.

3.1.4. Nguyên tắc đảm bảo tính khoa học và vừa sức

Biện pháp đề xuất cần dựa trên cơ sở khoa học, có tính logic và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 5 - 6 tuổi. Nội dung và phương pháp phải đảm

bảo tính liên thông giữa các lĩnh vực PT nghệ thuật, liên kết giữa trẻ mầm non và cấp tiểu học. Đồng thời, cần chú ý đến tính vừa sức, phù hợp với khả năng nhận thức và kỹ năng của từng trẻ, giúp trẻ tự tin và hứng thú tham gia hoạt động. Ví dụ, giáo viên có thể sử dụng các nguyên vật liệu đơn giản, dễ thao tác để trẻ dễ dàng thực hiện và đạt kết quả tốt.

3.1.5. Nguyên tắc đảm bảo tính sáng tạo

Biện pháp đề xuất cần khuyến khích sự sáng tạo của cả GV và trẻ. Giáo viên nên tạo điều kiện cho trẻ tự do khám phá, thử nghiệm và thể hiện ý tưởng riêng trong HĐ xếp dán tranh. Điều này có thể đạt được bằng cách cung cấp môi trường lớp học phong phú về nguyên vật liệu và khuyến khích trẻ sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra sản phẩm độc đáo.

3.1.6. Nguyên tắc đối xử cá biệt

Trong quá trình PT khả năng sáng tạo, cần chú ý đến đặc điểm cá nhân của mỗi trẻ. Trẻ có mức độ linh hoạt tư duy và tốc độ tiếp thu, năng khiếu nghệ thuật khác nhau, do đó, GV cần có phương pháp linh hoạt để hỗ trợ từng trẻ. Ví dụ, với trẻ khá, có thể giao nhiệm vụ phức tạp hơn để duy trì hứng thú và thúc đẩy tính tích cực nhận thức; với trẻ yếu hơn, cần quan tâm giúp đỡ nhiều hơn và đưa ra các nhiệm vụ vừa sức để trẻ thấy tự tin và tiến bộ.

3.2. Một số biện pháp nhằm phát triển khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh của trẻ 5 - 6 tuổi ở trường mầm non trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột

3.2.1. Rèn kỹ năng thực hiện hoạt động xếp dán tranh

Mục đích: Giúp trẻ phát triển kỹ năng thao tác với các loại vật liệu như cắt, xé, dán một cách chính xác và linh hoạt. Rèn luyện khả năng quan sát, lựa chọn nguyên vật liệu, bố trí bố cục hợp lý và phối hợp màu sắc hài hòa. Tăng cường năng lực thể hiện ý tưởng cá nhân, tư duy độc lập và khả năng sáng tạo nghệ thuật. Hình thành cho trẻ thói quen làm việc có trình tự, tinh thần chủ động, kiên trì và kỹ năng hoàn thiện sản phẩm một cách tự giác.

Nội dung: Rèn kỹ năng sử dụng dụng cụ: kéo đầu tròn, hồ dán, băng keo giấy. Hướng dẫn thao tác xé, cắt, dán các vật liệu một cách đúng kỹ thuật, an

toàn và hiệu quả. Tổ chức các hoạt động xếp dán theo chủ đề mở: thiên nhiên, con vật, ngôi nhà, thế giới tưởng tượng... Tập cho trẻ khả năng lựa chọn vật liệu phù hợp, phối hợp màu sắc và sắp xếp bố cục tranh sáng tạo.

Cách thức tiến hành:

- Giới thiệu hoạt động: Giáo viên dẫn dắt trẻ đến “Góc nghệ sĩ nhí” - một không gian mở nơi trẻ được xếp dán tranh theo các chủ đề được gợi ý hoặc tự chọn.

- Hoạt động nhận thức: Cô đặt câu hỏi khơi gợi tư duy như: *“Nếu con được sáng tạo một khu vườn, con sẽ làm gì?”*, *“Con vật yêu thích của con có đặc điểm gì đặc biệt?”*...

- GV cho trẻ quan sát một số hình ảnh minh họa nhưng không đưa mẫu cố định để tránh sao chép.

- GV hướng dẫn cách cắt, xé, dán đúng kỹ thuật, nhắc nhở an toàn khi sử dụng kéo và hồ dán.

- Dạy trẻ cách chọn chất liệu phù hợp, sắp xếp bố cục cân đối và sử dụng màu sắc hài hòa.

- Trẻ thực hiện: Trẻ lựa chọn nguyên vật liệu tùy ý theo ý tưởng cá nhân. GV quan sát, hỗ trợ khi cần nhưng vẫn khuyến khích trẻ tự làm.

- Trưng bày và nhận xét sản phẩm: Mỗi trẻ sẽ giới thiệu sản phẩm của mình trước lớp.

- GV cùng trẻ nhận xét, khích lệ ưu điểm và góp ý nhẹ nhàng, tích cực. Tranh của trẻ được trưng bày trong lớp để tạo động lực và niềm tự hào. Tổ chức “góc triển lãm mini” cuối tháng để phụ huynh cùng chiêm ngưỡng.

Yêu cầu:

- Không gian tổ chức: Góc tạo hình, đảm bảo rộng rãi, sạch sẽ, ánh sáng đầy đủ và an toàn, bàn ghế vừa tầm với trẻ, kệ trưng bày sản phẩm, khay đựng vật liệu phân loại rõ ràng, tủ lưu trữ thuận tiện cho trẻ lấy và cất đồ dùng.

- Nguyên vật liệu: Phong phú, đa dạng về chất liệu: giấy màu, bìa, vải vụn, hạt, que, bông, ruy băng... Ưu tiên sử dụng vật liệu tái chế để giáo dục ý thức bảo vệ môi trường.

- Giáo viên: Có kỹ năng tạo hình tốt, biết hướng dẫn, quan sát, hỗ trợ trẻ mà không làm thay, biết gợi mở sáng tạo và tôn trọng sự khác biệt trong sản phẩm của trẻ.

- Trẻ: Có kỹ năng cơ bản: cắt, xé, dán, được khuyến khích thể hiện bản thân, không bị ràng buộc bởi đúng - sai.

Chuẩn bị:

- Nguyên vật liệu: Giấy màu, bìa cứng, vải vụn, lá cây, hạt khô, que gỗ, dây ruy băng, kim tuyến, vỏ hộp, bông gòn,...

- Dụng cụ: Kéo đầu tròn, hồ dán, băng keo giấy, khay đựng vật liệu.

- Không gian: Góc nghệ thuật trang trí sinh động, có bàn ghế phù hợp với chiều cao trẻ, nơi trưng bày sản phẩm tiện lợi và thẩm mỹ.



3.2.2. Tổ chức hoạt động xếp dán cho trẻ thông qua hoạt động trong ngày

Mục đích: Tạo điều kiện cho trẻ được thực hành kỹ năng xếp dán trong môi trường học tập thực tế, gắn liền với các hoạt động thường ngày. Rèn luyện kỹ năng quan sát, cắt, xé, dán, gấp, xếp hình một cách linh hoạt và sáng tạo. Phát huy khả năng tưởng tượng, tư duy trực quan - hình tượng, tính thẩm mỹ và năng lực thể hiện ý tưởng cá nhân của trẻ. Tăng cường hứng thú, sự chủ động, tính tích cực và tinh thần trách nhiệm trong quá trình tạo hình của trẻ. Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường thông qua việc sử dụng nguyên liệu tái chế và vật liệu từ thiên nhiên.

Nội dung: Lồng ghép hoạt động xếp dán tranh vào các thời điểm trong ngày: hoạt động học có chủ đích, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, sinh hoạt chiều, dã ngoại... Lựa chọn các chủ đề gần gũi, phù hợp với lứa tuổi như: phương tiện giao thông, thế giới động vật, đồ dùng gia đình, thiên nhiên, lễ hội... Rèn luyện các kỹ năng tạo hình cụ thể:

Xé giấy: xé dài, xé ngắn, xé viền, xé lượn sóng.

Cắt giấy: cắt theo hình tròn, vuông, tam giác, cắt dọc, cắt ngang.

Dán giấy: dán chồng lớp, dán theo viền, dán theo bố cục tranh.

Gấp giấy: gấp quạt, gấp đôi, gấp thành túi, thuyền, hoa...

Xếp hình: xếp theo trật tự, xếp xen kẽ, xếp chồng để tạo hình sản phẩm.

Cách thức tiến hành:

- Giáo viên lựa chọn chủ đề phù hợp với độ tuổi và nội dung chương trình như: “Đàn gà con”, “Xếp dán thuyền trên biển”, “Làm hoa từ giấy”, “Con vật đáng yêu”...

- Tổ chức tiết học có chủ đích hoặc tích hợp ngoài trời:

Ví dụ: Trong tiết “Xếp dán thuyền trên biển”, GV cho trẻ sưu tầm lá khô ngoài sân trường, dùng làm thân thuyền, buồm, sóng nước...

- Hướng dẫn kỹ năng:

Hướng dẫn cắt, xé, dán, gấp giấy với kỹ thuật phù hợp.

Chú trọng kỹ năng sử dụng hồ, kéo an toàn.

- Trẻ thực hành tạo sản phẩm:

Trẻ tự lựa chọn nguyên liệu và áp dụng các kỹ năng đã học để thể hiện ý tưởng cá nhân.

Khuyến khích trẻ sử dụng vật liệu tái chế, lá cây, hạt ngũ cốc... để sáng tạo sản phẩm.

- Trưng bày, đánh giá sản phẩm:

Sản phẩm được trưng bày theo chủ đề tại góc nghệ thuật hoặc lớp học.

Trẻ tự giới thiệu về sản phẩm của mình, chia sẻ cảm xúc khi thực hiện.

Giáo viên nhận xét theo tiêu chí: kỹ năng, bố cục, màu sắc, sự sáng tạo – với tinh thần tích cực, động viên.

Yêu cầu: Trẻ từ 5 - 6 tuổi đã có khả năng tư duy hình ảnh, quan sát tốt, và kỹ năng cơ bản như cắt, xé, dán. Lớp học và khu vực ngoài trời cần đảm bảo rộng rãi, sạch sẽ, đủ ánh sáng, an toàn cho trẻ. Có sẵn vật liệu từ thiên nhiên và tái chế. GV biết tạo tình huống sáng tạo, đặt câu hỏi gợi mở. GV biết quan sát, hỗ trợ trẻ đúng lúc mà không can thiệp quá mức vào sản phẩm. Cho phép trẻ có đủ thời gian hoàn thiện sản phẩm theo ý tưởng cá nhân, không gò ép.

Chuẩn bị:

- Giấy màu, giấy thủ công, giấy báo, họa báo, giấy phế liệu.
- Vải vụn, len, dây ruy băng, bông, lá cây khô, hạt ngũ cốc, vỏ sò, vỏ trứng, cánh hoa, sỏi đá, cúc áo, nút chai...
- Hồ dán, tấm bông, chổi phết hồ, kéo, khay đựng nguyên vật liệu.
- Bảng mẫu tranh dán, hình ảnh minh họa, các mẫu sản phẩm tham khảo.
- Trong lớp học, góc nghệ thuật, khu vực sân chơi ngoài trời, hoặc các buổi dã ngoại thu thập nguyên liệu thiên nhiên.



3.2.3. Kết hợp âm nhạc và kể chuyện khi tổ chức hoạt động xếp dán tranh

Mục đích: Tạo không khí vui tươi, sinh động, thu hút trẻ tham gia tích cực vào HĐ XD. khơi gợi cảm xúc nghệ thuật, phát triển trí tưởng tượng và khả năng sáng tạo cá nhân của trẻ. Tăng cường khả năng tập trung, sự liên tưởng hình ảnh và tư duy ngôn ngữ khi trẻ thực hiện sản phẩm. Gắn kết giữa tư duy thẩm mỹ (trong tạo hình) và tư duy ngôn ngữ (trong kể chuyện, diễn đạt nội dung). Tạo môi trường học tập tích cực, giúp trẻ hứng thú, giảm căng thẳng, thể hiện ý tưởng một cách tự nhiên và hiệu quả.

Nội dung: Sử dụng kể chuyện và âm nhạc như công cụ dẫn dắt hoạt động xếp dán. Lựa chọn câu chuyện hoặc bài hát phù hợp với chủ đề tạo hình. Tích hợp trò chơi ngôn ngữ vào quá trình xếp dán để kích thích sáng tạo và phát triển tư duy biểu cảm. Khuyến khích trẻ liên kết nội dung tranh với câu chuyện và cảm xúc cá nhân để tăng tính biểu đạt cho sản phẩm.

Cách thức tiến hành:

- Trước khi bắt đầu HĐ xếp dán: GV có thể kể một câu chuyện ngắn liên quan đến chủ đề xếp dán ngày hôm đó (ví dụ: câu chuyện “*Chú thỏ con chăm chỉ*” nếu chủ đề là động vật trong rừng, hay “*Ngày hội mùa xuân*” nếu chủ đề là thiên nhiên). Trong lúc kể chuyện, GV có thể sử dụng ngữ điệu sinh động, tranh minh họa hoặc rối tay để thu hút sự chú ý và khơi gợi cảm xúc cho trẻ.

- Trong quá trình trẻ thực hiện xếp dán: GV có thể bật những bản nhạc nhẹ nhàng, vui tươi, có nội dung liên quan đến chủ đề như “*Con chim non*”, “*Màu hoa*”... Âm nhạc giúp trẻ thư giãn, thoải mái và khơi nguồn cảm hứng khi sáng tạo. Tùy vào năng lực lớp, giáo viên có thể lồng ghép trò chơi ngôn ngữ, ví dụ: sau khi trẻ hoàn thành một phần bức tranh, GV hỏi: “*Nếu chú mèo trong tranh biết nói, con nghĩ nó sẽ nói gì?*”, hoặc “*Bầu trời trong bức tranh của con đang kể chuyện gì nhỉ?*”.

- Cuối buổi: GV cho trẻ hát một bài hát phù hợp với chủ đề hoặc mời một vài bạn kể lại câu chuyện theo cách hiểu của mình, qua đó khuyến khích trẻ liên kết sản phẩm xếp dán với cảm xúc và ngôn ngữ biểu đạt.

Ý nghĩa: Âm nhạc và kể chuyện là hai hình thức nghệ thuật có khả năng tác động mạnh đến thế giới cảm xúc và tưởng tượng của trẻ. Khi được sống trong không khí nhẹ nhàng, sinh động, trẻ sẽ dễ dàng “*nhập vai*”, hình dung ra hình ảnh muốn thể hiện trong tranh xếp dán. Việc này giúp trẻ không chỉ đơn thuần “*ghép hình*” mà còn biết kể một câu chuyện, truyền tải thông điệp thông qua tác phẩm của mình. Đồng thời, hoạt động này còn giúp trẻ rèn luyện kỹ năng nghe - hiểu, PT ngôn ngữ, tăng khả năng tương tác giữa các giác quan (nghe - nhìn - vận động).

Ngoài ra, sự hào hứng, thư giãn mà âm nhạc và kể chuyện mang lại còn giúp trẻ vượt qua những lo lắng, trở ngại trong quá trình thể hiện ý tưởng. Đây cũng là cách giúp GV tạo môi trường học tập tích cực, kích thích trẻ khám phá, yêu thích HĐ XD một cách tự nhiên và hiệu quả.



3.2.4. Khuyến khích trẻ kể chuyện, mô tả tranh sau khi hoàn thành sản phẩm xếp dán

Mục đích: Biện pháp này nhằm gắn kết hoạt động tạo hình với ngôn ngữ biểu đạt, giúp trẻ phát triển khả năng tư duy hình tượng, mở rộng vốn từ ngữ, tăng cường khả năng biểu cảm và làm sâu sắc thêm cảm xúc cá nhân đối với sản phẩm tạo hình. Đây cũng là cách giúp trẻ không chỉ “làm” mà còn “sống” cùng tác phẩm nghệ thuật của chính mình, tạo sự gắn bó và hứng thú với HĐ xếp dán tranh.

Nội dung: Trẻ quan sát lại sản phẩm mình đã hoàn thành và liên hệ với trải nghiệm cá nhân. Trẻ suy nghĩ, tưởng tượng và tạo ra câu chuyện, lời kể hoặc mô tả nội dung bức tranh dưới dạng ngôn ngữ miêu tả, cảm xúc hoặc kể chuyện sáng tạo. Giáo viên thiết kế các tình huống kể chuyện kết nối với sản phẩm xếp dán, khuyến khích trẻ nói ra suy nghĩ, cảm nhận của mình. Trẻ được làm quen với cách trình bày sản phẩm trước bạn bè (cá nhân hoặc nhóm), từ đó tăng khả năng giao tiếp, trình bày mạch lạc và tự tin hơn trong thể hiện bản thân.

Cách tiến hành:

- Sau mỗi giờ HĐ xếp dán tranh, GV tạo cơ hội cho trẻ chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ và nội dung của bức tranh. GV có thể mời từng trẻ lên trình bày hoặc tạo nhóm nhỏ để trẻ trao đổi với nhau.

- GV sử dụng hệ thống câu hỏi gợi mở, gần gũi và dễ hiểu như:

“Con đang kể câu chuyện gì qua bức tranh này?”.

“Trong tranh, con thích nhất nhân vật nào?”.

“Nếu có thêm thời gian, con sẽ thêm gì vào tranh?”.

“Con làm bức tranh này cho ai?”.

- Có thể tổ chức các HĐ xếp dán tranh theo chủ đề gắn với kể chuyện hoặc trải nghiệm của trẻ, ví dụ: *“Một ngày của em”*, *“Khu vườn mùa xuân”*, *“Con vật em yêu thích”*, *“Gia đình em”*... Sau khi hoàn thành, trẻ sẽ kể lại một đoạn ngắn liên quan đến chủ đề đã thể hiện.

GV cần chú ý động viên, khích lệ trẻ bằng thái độ tích cực và ngôn ngữ nhẹ nhàng, thân thiện để trẻ cảm thấy thoải mái, tự tin khi chia sẻ.

Có thể kết hợp hoạt động này vào cuối buổi học như một phần *“trình diễn”*, vừa giúp trẻ ghi nhớ bài học, vừa tạo không khí vui vẻ, hào hứng cho cả lớp.

Ý nghĩa: Hoạt động kể chuyện, mô tả tranh giúp trẻ củng cố và mở rộng biểu tượng hình ảnh đã được tích lũy trong quá trình quan sát và sáng tạo. Khi trẻ kể lại nội dung bức tranh, trẻ phải sử dụng khả năng tưởng tượng, ghi nhớ, kết nối các chi tiết đã xếp dán với cảm xúc và tư duy cá nhân. Đây là một hình thức rèn luyện tư duy biểu tượng rất hiệu quả, bởi trẻ phải chuyển hóa hình ảnh thành lời nói có logic, có nội dung, từ đó phát triển năng lực ngôn ngữ và khả năng biểu đạt. Mặt khác, việc chia sẻ về tác phẩm cũng làm tăng sự tự tin, giúp trẻ cảm thấy mình được tôn trọng và công nhận. Trẻ sẽ hiểu rằng mỗi sản phẩm nghệ thuật đều mang một ý nghĩa riêng, và điều quan trọng không phải là đẹp theo khuôn mẫu, mà là sự độc đáo trong cảm nhận và sáng tạo của bản thân.

Cuối cùng, hoạt động này còn góp phần hình thành thói quen phản hồi và cảm thụ nghệ thuật - yếu tố quan trọng trong việc giáo dục thẩm mỹ cho trẻ mầm non. Khi trẻ biết lắng nghe, biết chia sẻ và biết cảm nhận sản phẩm của mình cũng như của bạn, trẻ sẽ có thêm những trải nghiệm xã hội tích cực, góp phần phát triển toàn diện về nhân cách và trí tuệ.



3.2.5. Tổ chức triển lãm sản phẩm xếp dán tranh của trẻ

Mục đích: Gắn kết hoạt động tạo hình với phát triển ngôn ngữ, giúp trẻ chuyển hóa hình ảnh thành lời nói, tăng khả năng biểu đạt và tư duy logic. Phát triển khả năng tư duy hình tượng, khả năng tưởng tượng và mở rộng vốn từ của trẻ. Làm sâu sắc thêm cảm xúc cá nhân với sản phẩm, tạo sự gắn bó và hứng thú với hoạt động xếp dán tranh. Giúp trẻ tự tin thể hiện bản thân, rèn luyện kỹ năng chia sẻ, phản hồi và cảm thụ nghệ thuật. Hình thành thói quen nhận xét, đánh giá và cảm nhận giá trị nghệ thuật của sản phẩm, từ đó phát triển nhân cách một cách toàn diện.

Nội dung: Trẻ mô tả, kể chuyện hoặc trình bày cảm nhận về sản phẩm xếp dán sau khi hoàn thành. Liên kết giữa hình ảnh trong tranh với câu chuyện, trải nghiệm, hoặc cảm xúc của trẻ. Phát triển kỹ năng sử dụng lời nói có mạch lạc, giàu cảm xúc, phù hợp nội dung tranh. Khuyến khích trẻ lắng nghe bạn, biết nhận xét và cảm nhận tranh của người khác.

Cách thức tiến hành:

- GV lựa chọn thời điểm phù hợp sau mỗi chủ đề dạy học hoặc mỗi đợt thi đua theo tháng để tổ chức triển lãm tranh xếp dán. Các tác phẩm được chuẩn bị kỹ càng, dán gọn gàng trên bảng, dây treo tranh hoặc kẹp vào khung gỗ, tùy theo điều kiện của lớp học.

- Có thể tổ chức “*góc triển lãm*” trong lớp học hoặc ở khu vực hành lang, nơi dễ quan sát để trẻ và phụ huynh có thể xem tranh hàng ngày.

- Mỗi trẻ sẽ được chọn ít nhất một sản phẩm yêu thích nhất của mình để trưng bày. GV khuyến khích trẻ viết tên, tiêu đề tranh hoặc ghi chú ngắn gọn nói lên ý tưởng của mình (nếu trẻ đủ khả năng).

- GV hướng dẫn các bạn trong lớp tham quan tranh của nhau, chia sẻ cảm nhận, nhận xét về tranh bạn một cách tích cực và tôn trọng.

- Tổ chức mời phụ huynh đến xem triển lãm, khuyến khích phụ huynh dành lời khen, động viên cho con. Có thể lồng ghép thêm hoạt động bình chọn “*Bức tranh sáng tạo nhất*”, “*Bức tranh đáng yêu nhất*”, “*Ý tưởng thú vị nhất*”... với những phần quà nhỏ như bút màu, giấy vẽ, sticker... để tăng tính hào hứng cho trẻ. GV có thể dùng điện thoại chụp ảnh, in lại làm “*album nghệ thuật*” cho trẻ theo tháng hoặc học kỳ để lưu giữ kỷ niệm và theo dõi tiến bộ qua từng giai đoạn.

Yêu cầu:

- Trẻ cần: Có khả năng sử dụng câu đơn giản, biết mô tả sự vật và kể chuyện ngắn, có sự tự tin ban đầu và được khích lệ khi trình bày.

- MGiáo viên cần: Nắm vững kỹ năng sử dụng câu hỏi mở, biết dẫn dắt và gợi mở theo hướng cá nhân hóa, kiên nhẫn, linh hoạt và giàu cảm xúc để đồng hành cùng trẻ khi chia sẻ, có khả năng tạo môi trường tôn trọng, khích lệ sự sáng tạo và khác biệt trong cách diễn đạt của trẻ.

Môi trường lớp học: Tạo không gian gần gũi, yên tĩnh, khơi gợi được sự chú ý, tập trung của trẻ trong phần chia sẻ, có góc trưng bày sản phẩm đẹp mắt để tạo cảm hứng và cảm giác tự hào cho trẻ.



3.2.6. Tạo không gian sáng tạo riêng cho trẻ trong giờ xếp dán

Mục đích: Khuyến khích trẻ phát huy tối đa khả năng sáng tạo và tự do thể hiện bản thân thông qua việc cung cấp không gian và nguyên vật liệu phong phú, tạo điều kiện để trẻ cảm thấy thoải mái trong việc khám phá, sáng tạo và làm chủ sản phẩm của mình.

Nội dung: Tổ chức các “góc sáng tạo” trong lớp học theo chủ đề (thiên nhiên, màu sắc, kể chuyện...), tạo môi trường mở cho trẻ tự do khám phá và lựa chọn. Trẻ lựa chọn ý tưởng, nguyên vật liệu, cách trình bày sản phẩm theo sở thích và cảm xúc cá nhân. Sử dụng nguyên vật liệu đa dạng như giấy màu, vải vụn, hạt khô, lá cây, vỏ sò, bông gòn... nhằm phát huy trí tưởng tượng và kỹ năng phối hợp. Khơi gợi tư duy sáng tạo cá nhân thông qua việc cho trẻ kể chuyện, mô tả cảm xúc, hoặc nêu lý do lựa chọn các yếu tố trong sản phẩm. Phát triển đồng thời nhiều kỹ năng: tư duy hình tượng, ngôn ngữ biểu cảm, kỹ năng thẩm mỹ, tính độc lập và tự tin khi thể hiện bản thân. Tạo điều kiện để trẻ trải nghiệm không gian nghệ thuật sinh động, từ đó kích thích sự hứng thú, yêu thích hoạt động xếp dán và hình thành ý thức thẩm mỹ.

Cách thức tiến hành:

- Thiết lập không gian xếp dán linh hoạt và tự do:

Tạo ra các “góc sáng tạo” trong lớp học với những khu vực riêng biệt, nơi trẻ có thể tự do lựa chọn nguyên liệu như giấy màu, vải, lá cây, hạt cườm, bút màu, keo dán... Các góc này được bố trí sao cho trẻ có thể tự do di chuyển, kết hợp các nguyên liệu khác nhau để làm ra sản phẩm sáng tạo.

Mỗi góc sẽ có một chủ đề hoặc phong cách nhất định (chẳng hạn, góc “*Thiên nhiên*”, góc “*Sáng tạo màu sắc*”, góc “*Kể chuyện qua tranh*”, tạo không gian mở cho sự sáng tạo của trẻ.

- Cung cấp nguyên liệu đa dạng và phong phú:

Bên cạnh giấy màu, vải, bút màu, GV có thể đưa vào các nguyên liệu bất ngờ như các loại hạt nhỏ, bông gòn, lông vũ, lá khô, vật liệu tái chế, giúp trẻ phát huy sự sáng tạo không giới hạn trong việc lựa chọn và phối hợp nguyên liệu.

GV có thể hướng dẫn trẻ cách sử dụng các nguyên liệu đặc biệt này trong việc xếp dán để tạo ra các hiệu ứng nghệ thuật độc đáo, chẳng hạn như dùng lá cây khô để tạo hình hoa, sử dụng bông gòn để làm mây trong tranh.

- Khuyến khích trẻ sáng tạo không giới hạn:

Sau khi trẻ hoàn thành sản phẩm, GV có thể khuyến khích trẻ thể hiện câu chuyện hoặc cảm xúc cá nhân qua sản phẩm của mình. Điều này giúp trẻ nhận thấy rằng sản phẩm của mình là kết quả của một quá trình sáng tạo tự do và không bị ràng buộc bởi những quy tắc cứng nhắc.

GV cũng có thể sử dụng phương pháp “hỏi ngược” để giúp trẻ tự nhận ra các đặc điểm đặc biệt trong sản phẩm của mình như: *“Con cảm thấy gì khi làm bức tranh này?”*, *“Con có thể sáng tạo thêm gì vào tranh này không?”*.

Ý nghĩa: Việc tạo không gian sáng tạo riêng cho trẻ trong giờ xếp dán có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc phát triển khả năng tự do tư duy và sáng tạo của trẻ. Khi được tự do lựa chọn và làm chủ nguyên vật liệu, trẻ không chỉ phát triển khả năng tư duy hình tượng mà còn rèn luyện khả năng tự lập và tinh thần tự giác trong việc thể hiện cảm xúc qua tranh. Trẻ sẽ học cách suy nghĩ độc lập và xây dựng những ý tưởng sáng tạo riêng biệt, từ đó làm phong phú thêm khả năng giải quyết vấn đề và khả năng sáng tạo nghệ thuật. Ngoài ra, việc tạo ra một không gian tự do và thoải mái giúp trẻ phát triển lòng tự tin, biết chấp nhận thử thách và cảm nhận sự hứng thú trong quá trình tạo hình. Trẻ cũng có cơ hội khám phá thế giới xung quanh một cách trực quan và sinh động, từ đó kích thích khả năng học hỏi và khám phá cái mới. Khi trẻ tự do sáng tạo, chúng sẽ cảm nhận được giá trị và niềm vui trong quá trình làm ra sản phẩm của chính mình, đồng thời bồi dưỡng thẩm mỹ và ý thức thẩm mỹ ngay từ khi còn nhỏ.

3.2.7. Thực hiện xếp dán tranh theo các sự kiện, lễ hội

Mục đích: Khuyến khích trẻ phát huy tối đa khả năng sáng tạo và tự do thể hiện bản thân thông qua môi trường mở và nguyên vật liệu phong phú. Tạo điều kiện để trẻ cảm thấy thoải mái, tự tin, chủ động khám phá, làm chủ sản phẩm của

mình mà không bị gò bó theo khuôn mẫu. Phát triển năng lực tư duy hình tượng, khả năng giải quyết vấn đề và tinh thần tự giác trong hoạt động nghệ thuật.

Nội dung: Tổ chức các góc sáng tạo trong lớp học với chủ đề, phong cách riêng biệt, giúp trẻ tự do lựa chọn nơi làm việc theo sở thích. Cung cấp nguyên vật liệu đa dạng, bao gồm cả nguyên liệu truyền thống và nguyên liệu mở/tái chế. Tạo không gian học tập thoải mái, thân thiện, khuyến khích trẻ sáng tạo không giới hạn về nội dung, cách thể hiện và cách kết hợp chất liệu. Giáo viên khuyến khích trẻ thể hiện cảm xúc, câu chuyện hoặc ý tưởng cá nhân thông qua sản phẩm xếp dán.

Cách thức tiến hành:

- Trong quá trình xếp dán tranh, GV có thể lựa chọn các chủ đề theo mùa hoặc lễ hội trong năm. Các mùa như xuân, hạ, thu, đông là những chủ đề quen thuộc mà trẻ có thể dễ dàng hình dung và sáng tạo thông qua các vật liệu xếp dán. Chẳng hạn, trong mùa xuân, trẻ có thể tạo ra những bức tranh với hoa mai, hoa đào, chim én, hay những cành cây tươi mới. Mùa hè có thể được thể hiện qua hình ảnh của cây xanh, nắng vàng, biển cả, trong khi mùa thu sẽ là mùa của những chiếc lá vàng, trái cây ngọt lành, và mùa đông có thể được phản ánh qua tuyết trắng, cây thông và các hình ảnh liên quan đến thời tiết lạnh.

- GV có thể đưa vào các chủ đề về lễ hội trong năm như Tết Nguyên Đán, Giáng Sinh, Trung Thu, lễ hội hoa đăng... Trẻ sẽ được yêu cầu xếp dán những biểu tượng đặc trưng của từng lễ hội như đèn lồng, ông Công, ông Táo, bánh chưng, bánh dày trong dịp Tết, hay những cây thông, quà tặng trong dịp Giáng Sinh. Thông qua các chủ đề này, trẻ không chỉ hiểu rõ hơn về các đặc điểm của các mùa trong năm mà còn được làm quen với những hoạt động và biểu tượng văn hóa đặc trưng trong các lễ hội của người Việt và thế giới.

- GV có thể yêu cầu trẻ kể lại những câu chuyện về các mùa hoặc lễ hội mà trẻ đã làm tranh. Điều này không chỉ giúp trẻ củng cố và PT kỹ năng ngôn ngữ mà còn giúp trẻ hình dung sâu sắc hơn về những sự kiện mà mình đã quan sát và trải nghiệm. Trẻ có thể được yêu cầu mô tả những hình ảnh mà mình đã

xếp dán, giải thích về các hình ảnh và biểu tượng mà chúng chọn để đưa vào tác phẩm của mình, qua đó thể hiện khả năng tư duy sáng tạo và nhận thức về thế giới xung quanh.

Yêu cầu:

- Không gian lớp học: Bố trí linh hoạt các góc xếp dán, đảm bảo rộng rãi, đủ ánh sáng và an toàn cho trẻ. Không gian nên được thiết kế sinh động, thân thiện để khơi gợi cảm hứng nghệ thuật.

- Giáo viên: Có tư duy mở, khuyến khích sự khác biệt, không áp đặt khuôn mẫu, biết tổ chức hoạt động sáng tạo cá nhân hoặc theo nhóm nhỏ, quan sát, hỗ trợ khi cần thiết nhưng tôn trọng ý tưởng cá nhân của trẻ.

- Trẻ: được làm quen với nguyên liệu và kỹ năng cơ bản như cắt, dán, xé, xếp, có nhu cầu thể hiện bản thân và mong muốn tự làm chủ sản phẩm, được rèn luyện kỹ năng quan sát, suy nghĩ độc lập và làm việc tập trung.

Chuẩn bị: Giấy màu, vải vụn, hạt cườm, bút màu, kéo đầu tròn, keo dán, lá cây khô, bông gòn, vỏ sò, vỏ trứng, nắp chai, len, dây ruy băng, sỏi nhỏ,...

Khay đựng nguyên liệu phân loại rõ ràng, dễ sử dụng.

- Không gian tổ chức: Các góc sáng tạo phân khu rõ ràng, có bảng tên từng góc, bảng nội quy nhẹ nhàng, kệ trưng bày sản phẩm của trẻ sau khi hoàn thành, giúp trẻ tự hào về tác phẩm, bảng tên để trẻ đặt tên sản phẩm hoặc viết ngắn gọn nội dung thể hiện.



3.2.8. Khuyến khích trẻ tạo ra các bức tranh xếp dán theo ý tưởng, cảm xúc cá nhân

Mục đích: Mục đích của biện pháp này là giúp trẻ bộc lộ cảm xúc của mình qua nghệ thuật xếp dán mà không mang tính chất rập khuôn, qua đó phát

triển khả năng nhận thức về các trạng thái cảm xúc cá nhân. Việc thể hiện cảm xúc qua tranh không chỉ giúp trẻ tăng cường khả năng sáng tạo mà còn giúp chúng hiểu và nhận diện cảm xúc của bản thân. Bằng cách này, trẻ sẽ hình thành khả năng tự nhận thức, học cách điều chỉnh cảm xúc và phát triển trí tuệ cảm xúc, một yếu tố quan trọng trong sự phát triển tâm lý và xã hội của trẻ. Trí tuệ cảm xúc là khả năng nhận biết, hiểu và điều khiển cảm xúc của chính mình và người khác. Trẻ em ở độ tuổi mẫu giáo đang trong quá trình hình thành các kỹ năng này, và thông qua HĐ xếp dán tranh, trẻ sẽ có cơ hội bày tỏ cảm xúc của mình một cách tự do và sáng tạo. Đồng thời, hoạt động này giúp trẻ học cách xử lý cảm xúc thông qua hình thức biểu đạt nghệ thuật.

Nội dung: Trẻ sử dụng hoạt động xếp dán để thể hiện một cảm xúc cụ thể như vui, buồn, lo lắng, yêu thương, giận dữ,... Tranh xếp dán được thể hiện theo ý tưởng cá nhân, không theo khuôn mẫu, khuyến khích trẻ sáng tạo tự do. Trẻ lựa chọn màu sắc, hình khối, bố cục, chất liệu... như một phương tiện biểu cảm để truyền tải cảm xúc. Trẻ được khuyến khích diễn đạt bằng lời về nội dung tranh, ý nghĩa biểu cảm, hoặc kể một câu chuyện gắn với sản phẩm tạo hình.

Cách thức tiến hành:

- Để thực hiện biện pháp này, GV cần tạo một không gian an toàn và thoải mái cho trẻ để trẻ có thể tự do thể hiện cảm xúc của mình. GV có thể yêu cầu trẻ làm một bức tranh xếp dán về một chủ đề cảm xúc mà trẻ đã trải qua, chẳng hạn như vui, buồn, giận dữ, yêu thương, hoặc lo âu. Mỗi chủ đề cảm xúc này sẽ được GV giới thiệu cho trẻ một cách nhẹ nhàng, dễ hiểu, ví dụ như “*Con cảm thấy thế nào khi được chơi với bạn?*” hoặc “*Con thấy như thế nào khi nhận được quà từ bà?*” để trẻ có thể dễ dàng liên tưởng và lựa chọn cảm xúc phù hợp.

- GV có thể hướng dẫn trẻ chọn màu sắc và hình dạng để thể hiện cảm xúc của mình. Ví dụ, màu đỏ có thể được dùng để thể hiện cảm giác giận dữ hoặc yêu thương, màu xanh lá cây có thể thể hiện sự vui vẻ, trong khi màu xanh dương có thể được chọn để thể hiện sự buồn bã. Các hình dạng cũng có thể là công cụ giúp trẻ thể hiện cảm xúc, như hình tròn thể hiện sự hài lòng,

hình vuông thể hiện sự vững chắc và ổn định, hay hình tam giác có thể biểu trưng cho sự căng thẳng hay giận dữ.

- Khi trẻ hoàn thành bức tranh, GV có thể yêu cầu trẻ giải thích về cảm xúc mà mình muốn thể hiện qua bức tranh đó. Đây là cơ hội để trẻ PT kỹ năng giao tiếp và khả năng tự nhận thức về cảm xúc. GV có thể đặt các câu hỏi như: *“Bức tranh này thể hiện cảm giác gì của con?”* hoặc *“Tại sao con lại chọn màu này để vẽ cảm xúc của mình?”*. Việc này không chỉ giúp trẻ nhận diện và giải thích cảm xúc mà còn kích thích khả năng tư duy và phản ánh cảm xúc một cách sâu sắc hơn. Bên cạnh đó, GV có thể khuyến khích trẻ tạo các bức tranh về những cảm xúc trong những tình huống cụ thể, như cảm giác khi được nhận lời khen, cảm giác khi chia sẻ đồ chơi với bạn, hoặc cảm giác khi gặp khó khăn trong học tập. Điều này giúp trẻ liên kết cảm xúc với các tình huống cụ thể trong đời sống hàng ngày, qua đó phát triển sự hiểu biết về các mối quan hệ và tình huống xã hội.

Yêu cầu:

- Với giáo viên: Nắm vững kiến thức về trí tuệ cảm xúc và tâm lý lứa tuổi mầm non, biết cách đặt câu hỏi gợi mở, không áp đặt, khích lệ trẻ bộc lộ cảm xúc một cách tự nhiên, tôn trọng sản phẩm cá nhân, không đánh giá dựa trên tiêu chuẩn thẩm mỹ người lớn, có khả năng quan sát, phân tích để hiểu cảm xúc trẻ thể hiện qua tranh.

- Với trẻ: Đã được làm quen với hoạt động xếp dán, có khả năng sử dụng màu sắc, chất liệu cơ bản, có khả năng lắng nghe câu hỏi, suy nghĩ và diễn đạt cảm xúc bằng lời nói ngắn gọn, được khuyến khích thể hiện sự khác biệt, sáng tạo không giới hạn.

- Với môi trường lớp học: Không gian học tập nhẹ nhàng, không gây áp lực; có bảng trưng bày sản phẩm theo cảm xúc, có hệ thống câu hỏi cảm xúc hiển thị để trẻ lựa chọn hoặc tham khảo.

- Chuẩn bị: Nguyên vật liệu tạo hình phong phú: Giấy màu, vải vụn, bông gòn, hạt, len, ruy băng, hình khối, lá cây, các vật liệu tái chế.

- Dụng cụ: Kéo đầu tròn, keo dán, khay đựng vật liệu, giấy nền, bảng màu cảm xúc.

- Không gian: Góc riêng yên tĩnh hoặc góc “Biểu cảm nghệ thuật” trong lớp học, có tên gọi, bảng tên, khung trưng bày sản phẩm.



3.2.9. Giáo dục trẻ lòng say mê, sự ham thích và tình yêu đối với hoạt động xếp dán tranh

Mục đích: Giúp trẻ hình thành tình yêu, sự hứng thú và niềm say mê đối với hoạt động xếp dán tranh - một hình thức nghệ thuật tạo hình gần gũi. khơi gợi cảm xúc tích cực, thúc đẩy trẻ tích cực tham gia, chủ động sáng tạo và gắn bó lâu dài với hoạt động. Tạo tiền đề cho việc phát triển năng lực thẩm mỹ, tư duy nghệ thuật, khả năng biểu cảm và hình thành nhân cách toàn diện cho trẻ.

Nội dung: Tạo môi trường nghệ thuật tích cực, thân thiện trong lớp học. Xây dựng các hoạt động khơi gợi cảm xúc, niềm yêu thích nghệ thuật cho trẻ như kể chuyện, đọc thơ, hát, đồ vui liên quan đến chủ đề tạo hình. Khuyến khích trẻ thể hiện ý tưởng cá nhân một cách tự do, tránh gò bó theo mẫu có sẵn. Tôn trọng sản phẩm cá nhân như một “tác phẩm nghệ thuật”, từ đó giúp trẻ cảm thấy được công nhận và tự hào. Tạo điều kiện cho trẻ trải nghiệm thường xuyên, được hỗ trợ kỹ thuật và cảm xúc khi thực hành xếp dán. Giáo viên là người truyền cảm hứng, thể hiện đam mê nghệ thuật, lòng yêu trẻ và nhiệt huyết trong từng hoạt động.

Cách thức tiến hành:

- GV tạo cảm xúc ban đầu cho trẻ thông qua các hoạt động gây hứng thú như: kể chuyện có yếu tố nghệ thuật, hát bài hát, đọc thơ, câu đố liên quan đến nội dung bài xếp dán. Ví dụ: khi chuẩn bị cho hoạt động “*Xếp dán vườn hoa*

mùa xuân”. GV kể một câu chuyện nhỏ về chú ong tìm hoa hoặc đọc bài thơ “*Hoa cúc vàng*”.

- GV giới thiệu bài bằng lời dẫn dí dỏm, sinh động, kết hợp nét mặt, cử chỉ để tạo không khí vui vẻ, kích thích sự hào hứng của trẻ. GV nên khơi gợi cho trẻ tưởng tượng: “*Nếu con là một nghệ sĩ, con sẽ làm vườn hoa như thế nào?*”, “*Nếu con là chiếc lá, con muốn ở đâu trong bức tranh của mình?*”.

- Tránh áp đặt trẻ phải làm giống mẫu. Thay vì yêu cầu trẻ dán theo một bố cục nhất định, GV khuyến khích trẻ suy nghĩ và sắp xếp theo cách riêng của mình. GV có thể nói: “*Con nghĩ bầu trời nên đặt ở đâu trong bức tranh nhỉ?*”, “*Chú bướm nên bay gần bông hoa nào?*”.

- Khuyến khích và khen ngợi sự nỗ lực của trẻ, không so sánh sản phẩm giữa các trẻ. Mỗi sản phẩm cần được tôn trọng như một “*tác phẩm nghệ thuật cá nhân*”. GV có thể nhận xét tích cực: “*Bức tranh của con rất sinh động!*”, “*Cô thích cách con đặt chiếc lá này cạnh bông hoa!*”.

- Bồi dưỡng kỹ năng và cảm xúc tạo hình cho trẻ thông qua luyện tập thường xuyên. Trong quá trình hướng dẫn, GV vừa hỗ trợ kỹ thuật (cách xếp, dán, phối màu...) vừa khơi gợi cảm xúc qua lời nói hình ảnh giàu tính biểu cảm, giúp trẻ tự tin và say mê hơn khi hoạt động.

- Thể hiện tình yêu nghệ thuật của chính giáo viên. GV là người truyền cảm hứng cho trẻ, vì vậy cần thể hiện sự yêu nghề, yêu trẻ và niềm đam mê nghệ thuật trong từng giờ dạy. Sự hứng khởi và tình cảm tích cực từ GV sẽ lan tỏa tới trẻ, tạo động lực mạnh mẽ giúp trẻ gắn bó và yêu thích hoạt động tạo hình.

Yêu cầu:

- Về giáo viên: Có năng lực tổ chức hoạt động nghệ thuật linh hoạt, sáng tạo. Biết cách sử dụng ngôn ngữ giàu hình ảnh, biểu cảm để gợi mở cảm xúc. Tôn trọng ý tưởng cá nhân của trẻ, không áp đặt hay gò bó. Là người yêu nghề, có khả năng lan tỏa đam mê nghệ thuật đến trẻ.

- Về trẻ: Có cơ hội được làm quen với hoạt động xếp dán trong môi trường tích cực, được khuyến khích thể hiện cảm xúc và ý tưởng riêng, có nền tảng cơ bản về kỹ năng tạo hình (cắt, dán, phối hợp màu sắc...).

- Về môi trường: Không gian lớp học thân thiện, có góc nghệ thuật, trưng bày sản phẩm của trẻ, âm nhạc nhẹ nhàng, hình ảnh minh họa sinh động, bảng nhận xét tích cực treo trong lớp.

Chuẩn bị:

Truyện kể, thơ, bài hát, câu đố liên quan đến chủ đề xếp dán.

Tranh mẫu gợi ý không bắt buộc, hình ảnh minh họa phong phú.

Giấy màu, vải vụn, bông gòn, hạt, lá cây, ruy băng, kéo, hồ dán, bảng tên sản phẩm.

Không gian tổ chức: Góc nghệ thuật sáng tạo, có chỗ trưng bày sản phẩm.

Bảng nhận xét tích cực, kệ để trẻ tự chọn nguyên vật liệu.



3.2.10. Tổ chức hoạt động trải nghiệm - sáng tạo - ứng dụng sản phẩm từ vật liệu thiên nhiên nhằm phát triển tư duy sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi

Mục đích: Kích thích khả năng sáng tạo, trí tưởng tượng và cảm xúc nghệ thuật của trẻ thông qua việc tiếp xúc, khám phá và sử dụng nguyên vật liệu thiên nhiên. Rèn luyện các kỹ năng vận động tinh, quan sát, phân loại, so sánh và biểu đạt ý tưởng cá nhân một cách độc đáo. Tăng cường nhận thức về môi trường tự nhiên, hình thành tình yêu thiên nhiên, ý thức bảo vệ và khai thác cái đẹp một cách tích cực. Giúp trẻ nhận ra giá trị của sản phẩm do mình tạo ra và

biết ứng dụng các sản phẩm đó vào các hoạt động thực tế, trò chơi, học tập, sinh hoạt trong lớp và tại nhà.

Nội dung: Tổ chức cho trẻ quan sát, thu thập, phân loại vật liệu thiên nhiên theo chủ đề hoặc đặc điểm. Hướng dẫn trẻ sử dụng các loại vật liệu đó để sáng tạo tranh xếp dán mang dấu ấn cá nhân. Khuyến khích trẻ sử dụng sản phẩm tạo hình vào các hoạt động khác như trang trí lớp học, đồ dùng học tập, trò chơi đóng vai, ngày hội - ngày lễ,... Thực hiện quy trình 3 giai đoạn: Trải nghiệm - Sáng tạo - Ứng dụng, giúp trẻ phát triển tư duy trọn vẹn.

Cách thức tiến hành:

- Giai đoạn 1: Trải nghiệm thiên nhiên và thu thập nguyên liệu:

Cho trẻ tham quan ngoài trời (vườn cây, sân trường, công viên nhỏ...) để quan sát và cảm nhận thiên nhiên bằng các giác quan: nhìn - sờ - ngửi - nghe.

Trò chuyện gợi mở: “Lá cây này có màu gì?”, “Sỏi thì nặng hay nhẹ?”, “Nếu lấy vỏ cây này làm tranh, con sẽ tạo ra hình gì?”

Hướng dẫn trẻ phân loại vật liệu: theo hình dạng, màu sắc, kích thước, chất liệu.

Đặt tên nhóm vật liệu theo tưởng tượng cá nhân: “Đội đá sắc sỡ”, “Lá bay mùa thu”...

- Giai đoạn 2: Sáng tạo sản phẩm xếp dán:

Trẻ chọn chủ đề và nguyên liệu yêu thích, tự lên ý tưởng thiết kế.

GV hướng dẫn kỹ thuật xếp dán, gợi mở bố cục nhưng không áp đặt.

Trong quá trình trẻ làm, GV quan sát, hỗ trợ nhẹ nhàng, động viên trẻ diễn đạt ý tưởng:

“Con thích nhất phần nào trong bức tranh?”, “Con dùng vật liệu gì để làm cỏ, bầu trời?...”

- Giai đoạn 3: Ứng dụng sản phẩm vào đời sống - hoạt động học - trò chơi:

Trung bày sản phẩm tại góc nghệ thuật, dùng để trang trí lớp, làm quà tặng, hoặc mang về nhà.

Sử dụng sản phẩm vào các hoạt động:

Tiết học: Làm đồ dùng trực quan trong toán (xếp tương ứng), làm nhân vật kể chuyện trong văn học.

Trò chơi đóng vai: Dùng sản phẩm làm đạo cụ như búp bê, lọ hoa, mũ đội đầu, vương miện,...

Ngày hội - ngày lễ: Trẻ dùng sản phẩm để trang trí lớp, sân khấu, góc trưng bày... góp phần chuẩn bị và tham gia lễ hội.

Yêu cầu:

- Về giáo viên: Biết lựa chọn chủ đề phù hợp và thiết kế chuỗi hoạt động theo hướng mở, có khả năng gợi mở, hỗ trợ kỹ thuật, và khích lệ trẻ thể hiện cá nhân mà không phán xét, có tinh thần sáng tạo, biết tổ chức môi trường nghệ thuật tự nhiên cho trẻ,

- Về trẻ: Đã được làm quen với kỹ năng tạo hình cơ bản, có khả năng lắng nghe, quan sát, sử dụng cảm xúc và tưởng tượng khi sáng tạo, có hứng thú khám phá và thể hiện bản thân.

Chuẩn bị:

- Nguyên vật liệu thiên nhiên: Lá cây, hoa khô, vỏ sò, sỏi, đá, hạt, vỏ cây, cát, rơm, củ quả ép màu (cà rốt, củ dền, nghệ...)

- Nguyên liệu hỗ trợ: Giấy màu, hồ dán, bút màu, kéo an toàn, khay đựng phân loại.

- Tranh mẫu: Các sản phẩm tạo hình từ thiên nhiên gợi ý không mang tính áp đặt, không gian tổ chức: Ngoài trời (nếu có), góc nghệ thuật trong lớp, bàn trưng bày sản phẩm, tư liệu hỗ trợ: Truyện kể, thơ, nhạc nền nhẹ, bảng cảm xúc, hệ thống câu hỏi mở.

Ý nghĩa: Phát triển tư duy sáng tạo, năng lực quan sát, tưởng tượng và biểu đạt thẩm mỹ của trẻ. Giúp trẻ hình thành khả năng tự lập, tư duy phân tích - tổng hợp - liên tưởng. Gắn kết giữa nghệ thuật với thực tiễn, giúp trẻ yêu thích và thấy giá trị của sản phẩm mình làm ra. Nuôi dưỡng cảm xúc tích cực, tình

yêu thiên nhiên, trách nhiệm bảo vệ môi trường. Là nền tảng vững chắc để phát triển toàn diện: trí tuệ - cảm xúc - thẩm mỹ - xã hội.



3.3. Khảo nghiệm biện pháp

Để nâng cao tính ứng dụng của các biện pháp khi được áp dụng tại trường mầm non, chúng tôi tiến hành khảo nghiệm GVMN dạy khối mẫu giáo lớn như sau:

Bảng 11. Khảo nghiệm các biện pháp

Stt	Tên biện pháp	GVMN (n=8)				
		Rất khả thi	Khả thi	Ít khả thi	Bình thường	Không khả thi
1	Rèn kỹ năng thực hiện hoạt động xếp dán tranh	3				
2	Tổ chức hoạt động xếp dán tranh cho trẻ thông qua hoạt động trong ngày		3			

3	Kết hợp âm nhạc và kể chuyện khi tổ chức hoạt động xếp dán tranh		2			
4	Khuyến khích trẻ kể chuyện, mô tả tranh sau khi hoàn thành sản phẩm xếp dán		4			
5	Tổ chức triển lãm sản phẩm xếp dán tranh của trẻ		4			
6	Tạo không gian sáng tạo riêng cho trẻ trong giờ xếp dán		4			
7	Thực hiện xếp dán tranh theo sự kiện, lễ hội	4				
8	Khuyến khích trẻ tạo ra sản phẩm xếp dán theo ý tưởng, cảm xúc cá nhân	3				
9	Giáo dục trẻ long say mê, sự ham thích và tình yêu và tình yêu đối với hoạt động xếp dán tranh.		4			
10	Tổ chức hoạt động trải nghiệm - sáng tạo - ứng dụng sản phẩm từ vật liệu thiên nhiên nhằm phát triển tư duy sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi	5				

Sau khi tiến hành khảo nghiệm các biện pháp, GVMN đã số nhận xét đánh giá khả năng áp dụng của các biện pháp vào thực tế giảng dạy kết quả cho thấy, phần lớn các biện pháp đều được đánh giá ở mức “rất khả thi” và “khả thi”, chứng tỏ rằng các biện pháp này hoàn toàn có thể áp dụng vào thực tiễn giảng dạy tại các trường mầm non hiện nay.

Biện pháp đầu tiên, “Rèn kỹ năng thực hiện hoạt động xếp dán tranh”, được đánh giá rất khả thi vì đây là hoạt động nền tảng giúp trẻ nắm được các kỹ năng cơ bản như cắt, xé, dán... Qua đó, trẻ có thể tự tin thực hiện các ý tưởng sáng tạo của mình một cách chủ động. Biện pháp này cũng dễ triển khai trong điều kiện thực tế của các lớp mẫu giáo lớn. Tiếp theo, biện pháp “Tổ chức hoạt

động xếp dán tranh cho trẻ thông qua hoạt động trong ngày” cũng được đánh giá khả thi. Giáo viên cho rằng việc tích hợp hoạt động xếp dán vào các hoạt động hằng ngày như hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hay hoạt động chiều sẽ giúp trẻ có nhiều cơ hội trải nghiệm hơn mà không làm gián đoạn tiến trình dạy học.

Biện pháp “Kết hợp âm nhạc và kể chuyện khi tổ chức hoạt động xếp dán” được đánh giá rất khả thi vì âm nhạc và kể chuyện vốn là thế mạnh của giáo viên mầm non. Khi được kết hợp khéo léo, hai yếu tố này sẽ khơi gợi cảm xúc, kích thích trí tưởng tượng và tạo cảm hứng sáng tạo cho trẻ một cách tự nhiên. Một biện pháp nổi bật khác là “Khuyến khích trẻ kể chuyện, mô tả tranh sau khi hoàn thành sản phẩm”, cũng được đánh giá rất khả thi. Biện pháp này giúp trẻ phát triển kỹ năng ngôn ngữ, tư duy hình tượng và khả năng biểu đạt cá nhân. Giáo viên cho rằng việc để trẻ “sống” với tác phẩm của mình sẽ khiến các em thêm tự tin, hứng thú và gắn bó hơn với hoạt động tạo hình.

Ngoài ra, các biện pháp như “Tổ chức triển lãm sản phẩm xếp dán của trẻ”, “Thực hiện xếp dán tranh theo sự kiện lễ hội”, hay “Tổ chức hoạt động trải nghiệm với vật liệu thiên nhiên” cũng được đánh giá khả thi hoặc rất khả thi, dù yêu cầu giáo viên chuẩn bị kỹ lưỡng hơn về thời gian, không gian và vật liệu. Tuy nhiên, với sự linh hoạt trong công tác giáo dục mầm non hiện nay, các biện pháp này vẫn có thể được triển khai hiệu quả khi có sự hỗ trợ của nhà trường và phụ huynh.

Đặc biệt, biện pháp “Khuyến khích trẻ sáng tạo theo cảm xúc và ý tưởng cá nhân” và “Tạo không gian sáng tạo riêng cho trẻ trong giờ xếp dán” đều nhận được đánh giá rất khả thi từ các giáo viên. Đây là những biện pháp có tính nhân văn sâu sắc, đặt trẻ vào vị trí trung tâm của hoạt động, giúp trẻ tự do phát huy năng lực sáng tạo và cảm xúc thẩm mỹ cá nhân mà không bị ràng buộc bởi khuôn mẫu.

Tổng thể, kết quả khảo nghiệm cho thấy tất cả các biện pháp được đề xuất đều có thể áp dụng vào thực tiễn giảng dạy. Các biện pháp không chỉ phù hợp với điều kiện thực tế của trường mầm non mà còn đáp ứng định hướng giáo dục

phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất của trẻ. Trong đó, các biện pháp chú trọng đến tự do sáng tạo, trải nghiệm cá nhân, cảm xúc nghệ thuật và môi trường học tập linh hoạt thường được đánh giá cao hơn cả.

Do đó, có thể khẳng định rằng, các biện pháp phát triển khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh của trẻ 5 - 6 tuổi là có tính khả thi cao, phù hợp với định hướng đổi mới giáo dục mầm non hiện nay, góp phần thúc đẩy sự phát triển toàn diện cho trẻ về trí tuệ, thẩm mỹ và nhân cách.

TIÊU KẾT CHƯƠNG 3

Qua khảo sát thực trạng ở chương 2, khả năng sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi còn nhiều hạn chế nên chúng tôi đề xuất một số biện pháp phát triển khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh. Khi đề xuất biện pháp, chúng tôi chú trọng bám sát các nguyên tắc đảm bảo tính khoa học, tính mục đích, tính kế thừa, tính sáng tạo, tính cá biệt.

Ở chương 3, chúng tôi phát triển khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5-6 tuổi cụ thể như sau: Rèn kỹ năng thực hiện hoạt động xếp dán tranh; Tổ chức hoạt động xếp dán cho trẻ thông qua các hoạt động trong ngày; Kết hợp âm nhạc và kể chuyện khi tổ chức hoạt động xếp dán tranh; Khuyến khích trẻ kể chuyện, mô tả tranh sau khi hoàn thành sản phẩm xếp dán; Tổ chức triển lãm sản phẩm xếp dán tranh của trẻ; Tạo không gian sáng tạo riêng cho trẻ trong giờ xếp dán; Thực hiện xếp dán tranh theo sự kiện, lễ hội; Khuyến khích trẻ tạo ra sản phẩm xếp dán theo ý tưởng, cảm xúc cá nhân; Giáo dục trẻ lòng say mê, sự ham thích và tình yêu đối với hoạt động xếp dán tranh; Tổ chức hoạt động trải nghiệm - sáng tạo - ứng dụng sản phẩm từ vật liệu thiên nhiên nhằm phát triển tư duy sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi; Biểu hiện khả năng sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi trong hoạt động xếp dán tranh.

Hoạt động xếp dán tranh là một hình thức nghệ thuật tạo hình giàu tiềm năng phát triển tư duy sáng tạo ở trẻ mẫu giáo lớn. Thông qua hoạt động này, trẻ không chỉ được rèn luyện kỹ năng vận động tinh mà còn có cơ hội thể hiện cảm xúc, trí tưởng tượng và cá tính nghệ thuật riêng. Đặc biệt, khả năng sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi được thể hiện rõ nét qua nhiều phương diện trong quá trình thực hiện sản phẩm xếp dán.

Trước hết, ý tưởng độc đáo là biểu hiện đầu tiên cho thấy sự sáng tạo của trẻ. Thay vì sao chép mẫu hoặc làm theo hướng dẫn một cách máy móc, nhiều trẻ đã chủ động nghĩ ra chủ đề riêng như “thế giới dưới nước”, “ngày hội dân

tộc”, “mùa xuân trong rừng”... Những ý tưởng này phản ánh vốn sống, sự tưởng tượng phong phú cũng như khả năng liên tưởng của trẻ với thế giới xung quanh.

Tiếp theo, sự đa dạng và linh hoạt trong sử dụng nguyên vật liệu cũng là minh chứng rõ rệt cho tư duy sáng tạo. Trẻ có thể sử dụng kết hợp giấy màu, vải vụn, lá cây, hạt ngũ cốc, nút áo... để tạo nên những hình ảnh sinh động. Việc chọn lựa và phối hợp chất liệu một cách linh hoạt không chỉ thể hiện kỹ năng thao tác mà còn cho thấy khả năng tư duy nghệ thuật thông qua vật chất.

Một biểu hiện nổi bật khác là khả năng sắp xếp bố cục sáng tạo. Nhiều trẻ sắp xếp các hình khối và chi tiết trong tranh theo bố cục không theo lối mòn nhưng vẫn hài hòa, cân đối. Trẻ có thể làm cho nhân vật bay trong không trung, vật thể nổi bật bằng nhiều lớp dán, hoặc sáng tạo không gian tranh ba chiều, cho thấy tư duy không gian phát triển và khả năng tổ chức thị giác linh hoạt.

Bên cạnh đó, trẻ thể hiện rõ năng lực sáng tạo qua cách phối hợp màu sắc một cách ngẫu hứng nhưng có chủ ý. Trẻ không bị ràng buộc bởi màu sắc thực tế mà sử dụng màu theo cảm xúc cá nhân, ví dụ: mặt trời màu tím, lá cây màu đỏ... Những lựa chọn này cho thấy trẻ không bị giới hạn bởi khuôn mẫu mà đang dùng màu sắc như một phương tiện biểu đạt nội tâm và trí tưởng tượng.

Đặc biệt, sản phẩm của trẻ còn mang đậm tính biểu cảm và cá nhân hóa. Nhiều bức tranh không chỉ đẹp về mặt kỹ thuật mà còn kể được một câu chuyện - thể hiện trạng thái cảm xúc như vui, buồn, hồi hộp, thích thú. Qua đó, trẻ sử dụng sản phẩm xếp dán như một phương tiện để thể hiện thế giới nội tâm, mơ ước hoặc những trải nghiệm gần gũi trong đời sống.

Một yếu tố không thể bỏ qua là việc chủ động điều chỉnh, bổ sung chi tiết trong quá trình thực hiện. Trẻ biết tự sửa lỗi, thêm bớt chi tiết cho phù hợp với ý tưởng ban đầu hoặc cảm xúc đang thay đổi. Đây là biểu hiện của tư duy phản biện - một yếu tố quan trọng của sáng tạo - cho thấy trẻ không chỉ làm theo cảm tính mà biết đánh giá, hoàn thiện sản phẩm của mình.

Cuối cùng, tinh thần hứng thú và kiên trì trong quá trình thực hiện cũng phản ánh mức độ sáng tạo của trẻ. Khi trẻ hào hứng với hoạt động, tập trung cao

độ, sẵn sàng thử nghiệm cái mới và không ngừng khám phá cách thể hiện độc đáo, điều đó cho thấy quá trình sáng tạo đang diễn ra một cách sâu sắc và tự nhiên. Không ít trẻ sau khi hoàn thành sản phẩm còn kể lại câu chuyện trong tranh, thể hiện sự nhập tâm và gắn bó cá nhân với tác phẩm.

Tóm lại, khả năng sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi trong hoạt động xếp dán tranh không chỉ thể hiện qua sản phẩm cuối cùng mà còn xuyên suốt cả quá trình từ phát triển ý tưởng, lựa chọn và sử dụng nguyên vật liệu, tổ chức bố cục, phối hợp màu sắc, biểu đạt cảm xúc đến tinh thần hứng thú, chủ động điều chỉnh sản phẩm. Đây chính là những biểu hiện phong phú và sinh động của sự phát triển tư duy nghệ thuật, năng lực thẩm mỹ, cảm xúc và nhân cách của trẻ.

PHẦN KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

HĐ **xếp dán** tranh giữ vai trò quan trọng trong việc phát triển toàn diện cho trẻ 5 - 6 tuổi, đặc biệt là khả năng sáng tạo - một yếu tố nền tảng góp phần hình thành tư duy độc lập, khả năng biểu đạt cảm xúc, ý tưởng cũng như kỹ năng thẩm mỹ ngay từ lứa tuổi mầm non. Thông qua HĐ xếp dán, trẻ 5 - 6 tuổi không chỉ được làm quen với hình khối, màu sắc, chất liệu mà còn được rèn luyện khả năng quan sát, tưởng tượng và thể hiện ý tưởng một cách linh hoạt, sáng tạo. Đây là một trong những hoạt động tạo hình hấp dẫn, gần gũi và phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi 5 - 6 tuổi.

Qua quá trình khảo sát thực tiễn tổ chức hoạt HĐ xếp dán cho trẻ 5 - 6 tuổi tại một số trường mầm non trên địa bàn TP.Buôn Ma Thuột, kết quả cho thấy trẻ đã bước đầu có sự quan tâm, hứng thú với hoạt động này. Nhiều trẻ có khả năng thực hiện các thao tác kỹ thuật tương đối thành thạo, biết lựa chọn hình ảnh và sắp xếp bố cục đơn giản. Tuy nhiên, đa số sản phẩm của trẻ còn mang tính rập khuôn, phụ thuộc nhiều vào sự hướng dẫn của giáo viên và thiếu tính đột phá, sáng tạo. Nhiều trẻ chưa mạnh dạn thể hiện ý tưởng cá nhân, còn e dè trong việc sử dụng chất liệu mới hoặc sáng tạo theo hướng riêng biệt. Từ đó cho thấy, khả năng sáng tạo trong HĐ xếp dán của trẻ 5 - 6 tuổi vẫn còn hạn chế, chưa phát triển một cách toàn diện và rõ nét.

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến thực trạng trên đến từ nhiều yếu tố, trong đó nổi bật là việc tổ chức HĐ xếp dán của GV còn đơn điệu, mang tính minh họa mẫu nhiều hơn là phát huy tính cá nhân sáng tạo của trẻ. Giáo viên chưa chú trọng tạo môi trường mở để khuyến khích trẻ khám phá, thử nghiệm, dẫn đến việc trẻ thiếu cơ hội trải nghiệm đa dạng trong hoạt động. Mặt khác, điều kiện cơ sở vật chất, nguyên vật liệu cho hoạt động tạo hình ở một số trường còn thiếu hụt, chưa thực sự phong phú và hấp dẫn. Ngoài ra, sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh trong việc hỗ trợ trẻ phát triển khả năng sáng tạo còn chưa chặt

chẽ, chưa hình thành sự thống nhất trong định hướng giáo dục giữa hai môi trường gia đình và trường học.

Từ những căn cứ thực tiễn và cơ sở lý luận, đề tài đã đề xuất một hệ thống các biện pháp cụ thể nhằm PT khả năng sáng tạo trong HĐ xếp dán tranh của trẻ 5 - 6 tuổi. Các biện pháp này bao gồm: Tạo môi trường hoạt động mở và giàu tính kích thích; sử dụng nguyên vật liệu phong phú, đa dạng; tổ chức các hoạt động xếp dán theo hướng mở rộng và phát huy ý tưởng cá nhân; tăng cường hoạt động trải nghiệm; và phối hợp chặt chẽ với phụ huynh để khuyến khích trẻ sáng tạo trong cả môi trường gia đình. Những biện pháp này đều mang tính khả thi, thiết thực và phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ 5 - 6 tuổi cũng như điều kiện thực tiễn của các trường mầm non tại địa bàn nghiên cứu.(viết lại theo thứ tự biện pháp)

2. Kiến nghị

Thứ nhất, đối với Nhà trường, cần đầu tư xây dựng môi trường học tập phong phú, hấp dẫn và khơi gợi sự sáng tạo ở trẻ, trong đó chú trọng bố trí các góc nghệ thuật, góc tạo hình với đầy đủ nguyên vật liệu phù hợp. Đồng thời, Nhà trường nên tổ chức các chuyên đề, hội thảo, sinh hoạt chuyên môn nhằm chia sẻ kinh nghiệm giữa GV trong việc tổ chức hoạt động tạo hình hiệu quả. Bên cạnh đó, cần tăng cường thời lượng và tần suất tổ chức các HĐ xếp dán tranh, lồng ghép vào các hoạt động giáo dục khác để trẻ có thêm cơ hội được trải nghiệm.

Thứ hai, đối với GVMN, cần nâng cao nhận thức về vai trò của HĐ xếp dán tranh trong việc phát triển tư duy sáng tạo cho trẻ, đồng thời chủ động bồi dưỡng chuyên môn về phương pháp tổ chức HĐ tạo hình theo hướng mở. Giáo viên cần mạnh dạn đổi mới hình thức tổ chức, khơi gợi và khuyến khích trẻ thể hiện ý tưởng cá nhân một cách tự nhiên, không gò bó. Bên cạnh đó, cần sử dụng linh hoạt các loại nguyên vật liệu, đặc biệt là nguyên vật liệu mở, vật liệu tái chế để khơi dậy sự tò mò, hứng thú và khả năng tưởng tượng của trẻ.

Thứ ba, đối với cha mẹ trẻ, cần tăng cường sự phối hợp với GV và Nhà trường trong việc hỗ trợ trẻ phát triển khả năng sáng tạo tại gia đình. Cha mẹ nên tạo điều kiện cho trẻ được thực hành xếp dán tại nhà với sự khuyến khích, động viên tích cực, tránh áp đặt hoặc can thiệp quá mức vào sản phẩm của trẻ. Việc tôn trọng ý tưởng cá nhân và cách thể hiện của trẻ sẽ là tiền đề quan trọng để hình thành tư duy sáng tạo và niềm đam mê với nghệ thuật ngay từ lứa tuổi đầu đời.

Tóm lại, việc phát triển khả năng sáng tạo trong HĐ xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi là một nhiệm vụ cần thiết, có ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành những phẩm chất và năng lực cơ bản cho trẻ trước khi bước vào bậc tiểu học. Những biện pháp đã đề xuất không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động tạo hình mà còn giúp GV, nhà trường và phụ huynh nhận thức đúng đắn hơn về vai trò của giáo dục nghệ thuật trong giai đoạn mầm non - giai đoạn đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện của trẻ sau này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình Giáo dục mầm non.*
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT về Sửa đổi, bổ sung Chương trình Giáo dục Mầm non kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.*
- [3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục và tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục cho trẻ mẫu giáo*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Lăng Bình (2008), *Tạo hình và phương pháp hướng dẫn hoạt động tạo hình cho trẻ*, Nxb Giáo dục.
- [5]. Nguyễn Ngọc Châm, Trần Lan Hương, Nguyễn Thanh Thủy (2002), *Tuyển tập các trò chơi phát triển cho trẻ mẫu giáo*, Nxb Hà Nội.
- [6]. Côvaliov A.G (1971), *Tâm lý học cá nhân*, Nxb GD, Hà Nội.
- [7]. Vũ Cao Đàm (1995), *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, Nxb Khoa học kỹ thuật, Hà Nội.
- [8]. Phan Việt Hoa (1997), *Bài soạn hướng dẫn trẻ mẫu giáo xé dán gấp hình*, Nxb Hà nội.
- [9]. Nguyễn Thị Hòa (2010) *Giáo trình Giáo dục tích hợp bậc mầm non*. Nxb Đại học sư phạm Hà nội.
- [10]. Nguyễn Thị Hòa (2011), *Giáo dục học mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [11]. Nguyễn Thị Huệ (2003), *Một số biện pháp tổ chức hoạt động tạo hình nhằm phát triển khả năng sáng tạo cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi - Luận văn thạc sĩ khoa học giáo dục*, Hà Nội.-
- [12]. Nguyễn Thị Ngọc Kim (2005), “*Một số biện pháp bồi dưỡng khả năng sáng tạo của trẻ Mẫu giáo 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động vẽ theo ý thích*”, Luận văn Thạc sĩ giáo dục Mầm non.

- [13]. Trần Thị Bích Liễu (2014), *Giáo dục phát triển năng lực sáng tạo*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
- [14]. Nguyễn Thị Phương Nam (2010) *Một số biện pháp rèn luyện kỹ năng vận động tinh cho trẻ mầm non 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động tạo hình*, Luận văn thạc sĩ.
- [15]. Mã Khánh Tú (2001), *Một số biện pháp phát triển trí tưởng tượng sáng tạo cho trẻ Mẫu giáo 5-6 tuổi trong hoạt động nặn*, Luận văn thạc sĩ khoa học giáo dục, TP Hồ Chí Minh.
- [16]. Nguyễn Ánh Tuyết (2008), *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non*, Nxb Đại học Sư Phạm Hà Nội.
- [17]. Lê Thanh Thủy (2001), *phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non*, Nxb Đại Học sư phạm.
- [18]. Lê Minh Thanh - Tạ Thị Mỹ Đức (2009) *Giáo án mầm non hoạt động tạo hình*, Nxb Hà nội.
- [19]. Lê Thanh Thủy (1996), *Ảnh Hưởng của tri giác tới tưởng tượng sáng tạo trong hoạt động vẽ của trẻ 5 - 6 tuổi* - Luận án Phó tiến sĩ khoa học sư phạm - Tâm lý Hà nội.
- [20]. Mã Thị Khánh Tú (2001) *Một số biện pháp phát triển trí tưởng tượng sáng tạo cho trẻ trong hoạt động nặn* - Luận văn thạc sĩ khoa học giáo dục.
- [21]. Nguyễn Quang Uẩn (2007), *Giáo trình tâm lý học đại cương*, Nxb Thế giới.

PHỤ LỤC 1
PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN DÀNH CHO GVMN
CÁC TRƯỜNG MẦM NON THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT

Kính gửi: Các cô giáo mầm non khối lá

Chúng tôi đang thực hiện nghiên cứu đề tài về "Phát triển khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh của trẻ 5 - 6 tuổi ở một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuật". Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của cô để đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp phù hợp.

Tất cả những thông tin của các cô cung cấp sẽ chỉ được sử dụng cho mục đích nghiên cứu và không được tiết lộ ra bên ngoài dưới bất kì hình thức nào.

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của các cô!

Hướng dẫn trả lời:

- Xin vui lòng đánh dấu X vào phương án trả lời của đồng chí.
- Xin vui lòng trả lời tất cả các câu hỏi, đảm bảo không bỏ sót câu trả lời.
- Vui lòng ghi thêm ý kiến hoặc con số của các đồng chí.....

Thông tin cá nhân

Trường.....

Phụ trách nhóm lớp:.....Số lượng trẻ trong nhóm lớp:.....

Nội dung câu hỏi

Câu 1: Nhận thức của giáo viên về vai trò của hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi

TT		Mức độ				
		Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
	Nội dung					
1	Hoạt động XD tranh giúp trẻ phát triển khả năng sáng tạo.					
2	XD tranh giúp trẻ phát triển tư duy thẩm mỹ.					
3	Hoạt động này giúp trẻ rèn luyện kỹ năng vận động tinh.					
4	Sự sáng tạo trong XD tranh giúp trẻ thể hiện ý tưởng cá nhân.					
5	Giáo viên có vai trò quan trọng trong việc khuyến khích sáng tạo của trẻ.					

Câu 2: Trong quá trình tổ chức hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi cô hãy đánh giá mức độ quan trọng của từng bước sau.

TT	Nội dung	Mức độ				
		Rất quan trọng	Quan trọng	Bình thường	Ít quan trọng	Không quan trọng
1	Tạo hứng thú cho trẻ					
2	Tổ chức cho trẻ quan sát mẫu					
3	Đàm thoại gợi nhớ hình ảnh đã quan sát					
4	Hướng dẫn bao quát trẻ					
5	Hướng dẫn và cung cấp kỹ thuật miêu tả					
6	Nhận xét sản phẩm hoạt động					

Câu 3: Thực trạng tổ chức hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi tại nhóm lớp.

TT	Nội dung	Mức độ				
		Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Hiếm khi	Không bao giờ
1	Sử dụng nhiều phương pháp khuyến khích trẻ sáng tạo					
2	Trẻ thường được tự do lựa chọn chủ đề và vật liệu XD tranh.					
3	Hoạt động XD tranh có mật độ thực hiện tại trường					
4	Nhà trường cung cấp đầy đủ vật liệu cho hoạt động XD tranh.					
5	Đánh giá cao sự sáng tạo của trẻ khi tham gia hoạt động XD tranh.					
6	Trẻ thường xuyên bày tỏ sự thích thú khi tham gia hoạt động XD tranh.					
7	GV dùng các tiêu chí để kiểm tra, đánh giá khả năng XD tranh của trẻ.					

Câu 4: Đánh giá về biểu hiện sáng tạo cho trẻ 5 - 6 tuổi trong hoạt động xếp dán tranh.

TT	Biểu hiện sáng tạo của trẻ	Mức độ				
		Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
1	Trẻ có khả năng sắp xếp bố cục hợp lý					

2	Trẻ sử dụng màu sắc phong phú, sáng tạo					
3	Trẻ có ý tưởng mới lạ khi thực hiện XD tranh.					
4	Trẻ biết kết hợp nhiều chất liệu khác nhau					
5	Trẻ chủ động điều chỉnh, sáng tạo trong sản phẩm của mình.					
6	Trẻ thường xuyên tìm tòi cách làm mới trong XD tranh.					

Câu 5. Những khó khăn khi tổ chức hoạt động dán tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi

TT	Khó khăn gặp phải	Mức độ				
		Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Bình thường	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
1	GV thiếu thời gian để hướng dẫn trẻ sáng tạo					
2	Thiếu nguyên vật liệu phong phú cho hoạt động XD tranh.					
3	Trẻ còn rụt rè, thiếu tự tin trong việc sáng tạo					
4	Chương trình giảng dạy còn hạn chế về nội dung sáng tạo					
5	Sự tham gia của phụ huynh trong việc khuyến khích sáng tạo chưa cao					
6	GV chuẩn bị nguyên liệu cho hoạt động XD tranh đòi hỏi sự công phu					
7	Hoạt động XD tranh là hoạt động đòi hỏi kỹ năng cao của trẻ.					

Câu 6: Mức độ GVMN sử dụng các vật liệu trong hoạt động XD tranh cho trẻ 5 - 6 tuổi.

TT	Nội dung	Mức độ				
		Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thi thoảng	Hiếm khi	Không bao giờ
1	Hoạt động XD tranh bằng giấy màu					
2	Hoạt động XD tranh bằng lá cây					
3	Hoạt động XD tranh bằng vỏ sò					

4	Hoạt động XD tranh bằng bột hạt					
5	Hoạt động XD tranh ống hút					
6	Hoạt động XD tranh bằng vật liệu tái chế					

Câu 7: Các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi trong hoạt động xếp dán tranh.

TT	Các yếu tố ảnh hưởng	Mức độ				
		Rất ảnh hưởng	Ảnh hưởng	Thi thoảng	Ít ảnh hưởng	Không ảnh hưởng
1	Số tiết dành cho HĐ XD tranh tại trường mầm non chưa nhiều					
2	Cơ sở vật chất không thuận lợi					
3	Khả năng sáng tạo của GV trong HĐ XD tranh.					
4	Cô chưa tâm huyết, kiên trì với HĐ XD tranh.					
5	Kỹ năng phối hợp các phương pháp và biện pháp khi tổ chức hướng dẫn					
6	Cha mẹ trẻ ít biết về nghệ thuật xếp dán					
7	Cha mẹ không có thời gian quan tâm đến trẻ					
8	Số lượng trẻ trong lớp quá đông					
9	Yếu tố di truyền					
10	Khả năng quan sát của trẻ					
11	Trẻ không hứng thú, thụ động					

Câu 8: Những điều kiện nhằm phát triển khả năng tưởng tượng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh của trẻ 5 - 6 tuổi.

TT	Điều kiện	Mức độ				
		Rất quan trọng	Quan trọng	Bình thường	Ít quan trọng	Không quan trọng
1	Tăng cường tổ chức tri giác cho đối tượng miêu tả thông qua hoạt động XD tranh.					
2	Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng xếp					

	dán cho trẻ hoạt động góc					
3	Tổ chức hoạt động độc lập của trẻ					
	(ngoài tiết học)					
4	Làm quen với tác phẩm nghệ thuật					
5	Cho trẻ miêu tả nội dung các tác phẩm âm nhạc, văn học, truyện cổ tích					
6	Sử dụng sản phẩm của trẻ vào đời sống (sinh hoạt học tập vui chơi)					

Câu 9: Đánh giá mức độ sử dụng các biện pháp khi tổ chức hoạt động xếp dán tranh nhằm phát triển khả năng sáng tạo của trẻ 5 - 6 tuổi

TT	Các biện pháp	Mức độ				
		Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thi thoảng	Ít sử dụng	Không sử dụng
1	Tăng cường tổ chức cho trẻ tiếp xúc quan sát sự vật sinh động trong môi trường xung quanh					
2	Bồi dưỡng kỹ năng, kỹ xảo trong HĐ XD tranh.					
3	Cho trẻ tích cực hứng thú với đối tượng miêu tả					
4	Cho trẻ tri giác lặp lại bằng tranh ảnh					
5	Sử dụng câu hỏi ghi nhớ buộc trẻ phải ngẫm nghĩ tương lại suy nghĩ so sánh					
6	Sử dụng các hình thức ngoài tiết học, XD tranh ngoài tiết học, XD tranh theo ý thích, XD tranh theo nhóm					
7	Dùng trò chơi, thơ, truyện, câu đố, bài hát					
8	Thường xuyên tổ chức cho trẻ quan sát, miêu tả, nhận xét và sử dụng sản phẩm XD tranh.					

Những khó khăn và đề xuất của giáo viên

1. Theo cô, những khó khăn trong việc tổ chức hoạt động xếp dán tranh là gì?

.....

2. Cô có đề xuất gì để phát triển khả năng sáng tạo của trẻ trong hoạt động này?

.....

.....

.....

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của cô!

PHỤ LỤC 2

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG CỦA TRẺ TRÊN THU THẬP Ý KIẾN CỦA GVMN CÁC TRƯỜNG MẦM NON THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

Kính gửi: Các cô phụ trách khối lớp Lá

Kính gửi: Các cô phụ trách khối lớp Lá

Chúng tôi đang thực hiện đề tài nghiên cứu "phát triển khả năng sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh của trẻ 5-6 tuổi ở một số trường mầm non trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột". Rất mong các cô cung cấp thông tin nhằm đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp phù hợp.

Tất cả những thông tin của các cô cung cấp sẽ chỉ được sử dụng cho mục đích nghiên cứu và không được tiết lộ ra bên ngoài dưới bất kì hình thức nào.

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của các cô!

Hướng dẫn trả lời:

- Xin vui lòng đánh dấu X vào phương án trả lời của cô.
- Xin vui lòng trả lời tất cả các câu hỏi, đảm bảo không bỏ sót câu trả lời.
- Vui lòng ghi thêm ý kiến hoặc con số của các cô.....

Thông tin cá nhân của trẻ:

Họ và tên trẻ:	
Lớp:.....	Trường:.....

Nội dung câu hỏi:

Câu 1: Mức độ hứng thú của trẻ 5 - 6 tuổi khi tham gia HĐ XD tranh trên các chất liệu.

TT	Biểu hiện nhận thức	Mức độ				
		Rất Hứng thú	Hứng thú	Bình thường	Ít hứng thú	Không hứng thú
1	Xếp dán tranh theo mẫu					
2	Xếp dán tranh theo đề tài					
3	Xếp dán tranh theo ý thích					
4	Xếp dán tranh theo trang trí					

5	Xếp dán bằng chất liệu giấy màu					
6	Xếp dán bằng chất liệu lá cây					
7	Xếp dán bằng chất liệu vỏ sò					
8	Xếp dán bằng chất liệu hạt hạt					
9	Xếp dán bằng chất liệu nhựa, ống hút.					
10	Xếp dán bằng chất liệu tái chế					
Ý kiến khác						
.....						
.....						

Câu 2: Biểu hiện sự hứng thú của trẻ 5-6 tuổi khi tham gia HĐ XD tranh.

TT	Biểu hiện	Mức độ (n = 90)				
		Rất Hứng thú	Hứng thú	Bình thường	Ít hứng thú	Không hứng thú
1	Chủ động tham gia ngay từ đầu					
2	Thái độ của trẻ trong các hoạt động XD tranh theo đề tài					
3	Tập trung cao độ					
4	Thể hiện sự sáng tạo					
5	Thích thú khám phá chất liệu					
6	Chủ động đặt câu hỏi, chia sẻ suy nghĩ					
7	Vui vẻ hào hứng trong suốt quá trình thực hiện					
8	Kiên trì thực hiện khi hoàn thành bài					
9	Tự động điều chỉnh sản phẩm					
10	Thể hiện sự tự hào về sản phẩm của mình					
11	Hào hứng muốn tham gia hoạt động vào lần sau					
Ý kiến khác.....						
.....						

Câu 3: Mức độ sáng tạo của trẻ 5-6 tuổi khi thao tác xếp dán tranh

TT	Nội dung	Mức độ				
		Rất thường xuyên	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Hiếm khi	Không bao giờ
1	Sắp xếp bố cục hợp lý					
2	Sử dụng màu sắc hài hòa					
3	Tạo hình độc đáo, sáng tạo					
4	Kết hợp nhiều chất liệu					
5	Chủ động điều chỉnh sản phẩm					
6	Tự tin thể hiện ý tưởng					
7	Cấu tạo, hình dáng, kích thước					
Ý kiến khác.....						
.....						

Câu 4: Kỹ năng thực hiện hoạt động xếp dán tranh của trẻ 5-6 tuổi

TT	Kỹ năng thực hiện	Mức độ				
		Tốt	Khá	Bình thường	Yếu	Kém
1	Trẻ dán tranh theo yêu cầu của cô					
2	Trẻ tự chọn giấy màu để xé dán					
3	Trẻ tự chọn kiểu hình phù hợp với đối tượng					
4	Cắt, xé giấy thành hình mong muốn					
5	Dán các chi tiết chính xác					
6	Sáng tạo khi sắp xếp bố cục					
7	Hoàn thiện sản phẩm theo ý tưởng cá nhân					
8	Hào hứng chia sẻ sản phẩm với bạn bè					
Ý kiến khác.....						
.....						

Xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của các cô!

PHỤ LỤC 3

PHIẾU KHẢO NGHIỆM CÁC BIỆN PHÁP

Thông tin cá nhân

Họ và tên:.....

Trường:.....

Phụ trách nhóm lớp:.....Số lượng trẻ trong nhóm lớp:.....

Stt	Tên biện pháp	GVMN (n=8)				
		Rất khả thi	Khả thi	Ít khả thi	Bình thường	Không khả thi
1	Rèn kỹ năng thực hiện hoạt động xếp dán tranh					
2	Tổ chức hoạt động xếp dán tranh cho trẻ thông qua hoạt động trong ngày					
3	Kết hợp âm nhạc và kể chuyện khi tổ chức hoạt động xếp dán tranh					
4	Khuyến khích trẻ kể chuyện, mô tả tranh sau khi hoàn thành sản phẩm xếp dán					
5	Tổ chức triển lãm sản phẩm xếp dán tranh của trẻ					
6	Tạo không gian sáng tạo riêng cho trẻ trong giờ xếp dán					
7	Thực hiện xếp dán tranh theo sự kiện, lễ hội					
8	Khuyến khích trẻ tạo ra sản phẩm xếp dán theo ý tưởng, cảm xúc cá nhân					
9	Giáo dục trẻ lòng say mê, sự ham thích và tình yêu và tình yêu đối với hoạt động xếp dán tranh.					
10	Tổ chức hoạt động trải nghiệm – sáng tạo – ứng dụng sản phẩm từ vật liệu thiên nhiên nhằm phát triển tư duy sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh cho trẻ 5 – 6 tuổi					

PHỤ LỤC 4
PHIẾU ĐỊNH HƯỚNG DỰ GIỜ TẠI NHÓM LỚP
(Dành cho chủ nhiệm đề tài)

1. Đối tượng dự giờ: Trẻ khối mẫu giáo lớn.
2. Bài dự: Dạy trẻ hoạt động tạo hình thể loại tiết xé cắt dán theo mẫu, xé cắt dán theo đề tài, xé cắt dán theo ý thích, xé cắt dán trang trí - mỗi thể loại dự 1 - 2 tiết
3. Thời gian dự: Mỗi trường dự 01 đến 02 tiết.
4. Mục đích dự giờ:
 - Kiểm tra sự hứng thú của trẻ trong giờ xé dán.
 - Thao tác của trẻ (nhanh/chậm)
 - Sự yêu thích chất liệu của trẻ.
 - Có khoảng bao nhiêu trẻ trong nhóm thể hiện sự sáng tạo của mình.
 - Thời gian của tiết xé cắt dán đã phù hợp hay chưa

PHỤ LỤC 5

PHIẾU ĐỊNH HƯỚNG PHÒNG VẤN CHUYÊN SÂU GIÁO VIÊN MẦM NON

Thông tin cá nhân

Họ và tên:.....

Trường.....

Phụ trách nhóm lớp:.....Số lượng trẻ trong nhóm lớp:.....

1. Qua kinh nghiệm công tác tại khối mẫu giáo lớn cô hãy cho biết khả năng hứng thú của trẻ trong hoạt động xếp dán tranh so sánh với các hình thức khác như thế nào?
2. Cô hiểu như thế nào về khả năng sáng tạo ở trẻ 5 - 6 tuổi ?
3. Tỷ lệ trẻ trong lớp có biểu hiện khả năng xếp dán tranh là bao nhiêu?
4. Trong hoạt động xếp dán tranh, trẻ hứng thú nhất với chất liệu nào? Vì sao?
5. Theo cô biện pháp nào hiệu quả nhất khi tổ chức hoạt động xếp dán tranh cho trẻ ?
6. Sáng tạo trong hoạt động xếp dán tranh theo cô phải đạt những tiêu chí nào?
7. Theo cô vai trò của hoạt động xếp dán trong phát triển tư duy sáng tạo là gì?
8. Theo cô, biểu hiện sáng tạo nào ở trẻ khiến cô ấn tượng nhất?
9. Cảm nhận của cô khi tổ chức hoạt động xếp dán tranh cho trẻ?
10. Quan điểm của cô như thế nào khi tổ chức hoạt động xếp dán tranh cho trẻ hoặc nhóm lớp. Hãy giúp tôi trả lời những câu hỏi này như cô giáo mầm non?